

No.1 New York Times bestselling series

BOOK THREE

KẺ ĐÁNH CẤP GUỒM

daotienvu.blogspot.com



39 MẠNH MỖI PETER LERANGIS

BỘ SÁCH PHIÊU LƯU KÌ BÍ HẤP DẪN

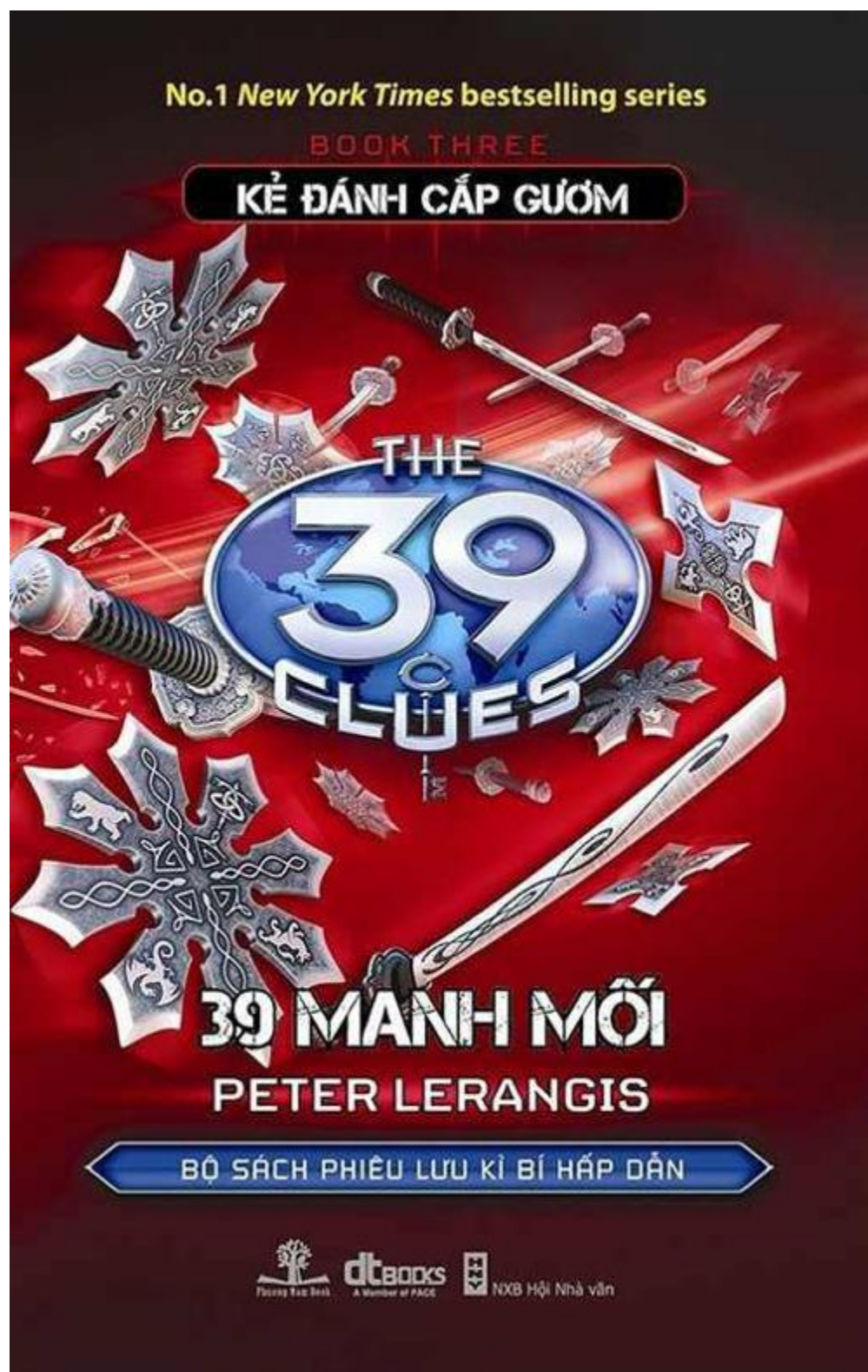


dtbooks
A Member of PACE



NXB Hội Nhà văn

39 MANH MỐI PHẦN 3: KẺ ĐÁNH CẤP GƯƠM



Nguyên tác: **39 Clues #3: The Sword Thief**

Tác giả: **Peter Lerangis**

Dịch giả: **Dương Thu**

Công ty phát hành: **Phương Nam**

Nhà xuất bản: **NXB Hội Nhà Văn**

Trọng lượng vận chuyển: **400 grams**

Kích thước: **14 x 20 cm**

Số trang: **300**

Ngày xuất bản: **20-07-2011**

Giá bìa: **67.000đ**

Nguồn: <http://tve-4u.org>

Type+Làm ebook: **thanhbt**

Cuốn sách này được giới thiệu ở đây nhằm chia sẻ cho những bạn không có điều kiện mua sách.

Còn nếu bạn có khả năng hãy mua sách ủng hộ nha!

Giới thiệu

LIÊN MINH CHẾT CHÓC

Chỉ có một qui luật duy nhất để tìm kiếm 39 manh mối trên thế giới: KHÔNG TIN BẤT CỨ AI. Sau Vienna là Nhật Bản, cuộc săn đuổi lúc này đã trở nên khốc liệt buộc Amy Cahill và Dan phải giả vờ liên kết với người chú không mấy đáng tin - Alistair.

Amy và Dan không còn lựa chọn nào khác, đây là cơ hội duy nhất giúp chúng tìm ra manh mối thứ ba. Amy và Dan sẽ đối phó như thế nào khi đúng như qui luật dòng họ Cahill: tin người trong họ hàng chẳng khác gì tự sát.

Mục lục

CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6

CHƯƠNG 7

CHƯƠNG 8

CHƯƠNG 9

CHƯƠNG 10

CHƯƠNG 11

CHƯƠNG 12

CHƯƠNG 13

CHƯƠNG 14

CHƯƠNG 15

CHƯƠNG 16

CHƯƠNG 17

PHẦN KẾT

CHƯƠNG 1

BỌN CHÚNG ĐANG GẶP RẮC RỐI LỚN

Amy Cahill dõi mắt theo chiếc túi vải len màu đen tả tơi đang được công kênh trên băng tải hành lý. Các góc túi đều phẳng căng. Tấm biển ở phía trên băng chuyền có dòng chữ CẢM ƠN QUÝ KHÁCH ĐÃ ĐẾN VENICE: CHÚNG TÔI SẼ TIẾN HÀNH KIỂM TRA NGẪU NHIÊN HÀNH LÝ ĐÃ QUA KIỂM SOÁT được viết bằng năm thứ tiếng.

“Ồ, tuyệt nhỉ,” Amy nói. “Ngẫu nhiên đến đâu mới là ‘ngẫu nhiên’?”

“Em nói chị rồi, chiến binh ninja phải luôn giữ gươm trong hành lý xách tay,” Cậu em Dan, nhân vật trong tình trạng “thiếu não thường kỳ” đã từ lâu lắm rồi, thì thầm với Amy.

“Xin lỗi nhé, ngài Jackie Chan. Nhưng hành lý xách tay thì *luôn luôn* bị soi tia X đấy,” Amy thì thầm đáp lại lời nó. “Vẫn có những luật lệ bổ sung đặc biệt được đem áp dụng cho những thanh gươm võ sĩ đạo nằm trong *ba lô*. Ngay cả khi chúng thuộc quyền sở hữu của những đứa trẻ 11 tuổi vừa còi cọc vừa mắc chứng hoang tưởng, luôn nghĩ mình là ninja.

“Dùng mấy cây dó để ‘thái món bê phô mai parmesan’ thì có gì sai nào?” Dan bảo. “Làm thế quá ớn. Người Ý sành ăn mà.”

“Ông em có hiểu ‘*năm khám* từ 5 đến 20 năm, no parole[1] là gì không?”

[1] “*Miễn nói thêm*”, tiếng Ý - Anh.

Dan nhún vai. Nó nâng chiếc lồng mắt lưới lên, bên trong chứa con mèo Mau Ai Cập hết sức cáu kỉnh đang quan sát cu cậu với ánh mắt hồ nghi. “Bái bai Saladin,” Dan hát hướng vào trong chiếc lồng. “Hãy nhớ, khi chúng ta tới được Tokyo rồi... sẽ có sushi cá hồng mỗi đêm cho mày!”

“Meo?” Con Saladin rên rỉ trong lòng lúc Dan nhẹ nhàng đặt nó lên băng chuyền.

“Mmmmm, hmmm, ừ ừ... á á aaaaaa!” Đằng sau chúng cất lên một tiếng rít như có kẻ bị bóp cổ. Dù mọi người xung quanh đều quay sang và chứng kiến cảnh tượng ấy với thái độ cảnh giác, song Amy và Dan thừa biết đó không là ai khác ngoài cô nàng au pair, Nellie Gomez, đang múa may theo một giai điệu phát ra từ chiếc iPod mang theo. Một trong vô số thứ hay ho về Nellie Gomez, đó là cô nàng chẳng buồn quan tâm rằng giọng hát của mình nghe như tiếng con chồn meerkat[2] đang hồi hấp hối.

[2] Meerkat: Là một loài động vật có vú nhỏ, là thành viên của họ cầy Mangut. Meerkat sống trong tất cả các khu vực của sa mạc kalahari ở Botswana và Nam Phi.

Amy nhìn theo chiếc lồng đến khi nó mất hút trong khoang chứa hàng. Nếu nhân viên sân bay kiểm tra chiếc túi thì chắc chắn sẽ có báo động. Những tay cảnh sát Ý hò hét. Amy, Dan và Nellie sẽ phải bỏ chạy.

Cả ba chẳng lạ lẫm gì chuyện này. Đạo gần đây cả bọn đã phải chạy rất nhiều. Đó là từ lúc hai chị em chấp nhận cuộc thử thách trong di chúc mà Grace để lại. Vì chuyện này, Dan và Amy phải đến trang viên ở Massachusetts của bà - và ngay sau đấy cả trang viên chìm trong biển lửa. Rồi thì, cả hai suýt nữa thì mất mạng trong vụ sập tòa nhà ở Philadelphia, bị những thầy tu ở Áo tấn công, bị những chiếc thuyền truy đuổi trên kênh đào ở Venice. Cả hai đã trở thành đích ngắm cho những trò lừa bịp từ mọi chi tộc của gia đình Cahill.

Chốc chốc - có khi cứ khoảng ba giây - Amy lại tự hỏi vì cái lí do quái quỷ gì mà cả hai phải làm chuyện này. Nó và Dan có thể chọn cách bỏ túi mỗi đứa một triệu đô la ngon lành, như rất nhiều thành viên khác của gia đình Cahill đã chọn. Thế nhưng Grace lại cho chúng một cơ hội khác: cuộc đua tài tìm kiếm 39 manh mối dẫn đến một bí mật đã được chôn vùi suốt nhiều thế kỷ qua, nguồn sức mạnh vô song nhất mà thế gian từng biết đến.

Ngay trước sự kiện đó, Amy và Dan vẫn có một cuộc sống khá ư nhàm tẻ, tầm thường. Sau khi cha mẹ hai đứa qua đời bảy năm về trước, bà trẻ Beatrice gặt gồng đã mang chúng về nuôi - và thứ hay ho duy nhất mà bà từng làm được đến giờ là đã thuê Nellie về làm việc. Nhưng giờ đây cả hai đã biết mình thuộc về một cái gì đó to tát hơn rất nhiều, một đại gia đình của những vị tổ tông như Ben Franklin và Wolfgang Amadeus Mozart. Như thể tất cả những bậc thiên tài trên thế gian đều là người nhà Cahill. Điều này cũng tuyệt lắm chứ.

“Chị Amy, có bao giờ chị muốn, kiểu như, vào trong băng chuyền để coi trong đó có gì không? Kiểu như, ‘Nè, đừng quan tâm tới tôi, tôi chỉ đang lang thang với mớ hành lý thôi’?”

Dan cắt ngang dòng suy nghĩ của nó.

“Thôi đi!” Amy giằng lấy tay cậu nhóc và cả hai đi thẳng đến cổng khởi hành. Nellie bám sát phía sau, một tay xoay nút điều khiển chiếc iPod và tay kia chỉnh sửa cái khuyên hình rắn trên mũi mình.

Amy nhìn chiếc đồng hồ ở sân bay. 2 giờ 13 phút. Chuyến bay theo lịch sẽ xuất phát lúc 2 giờ 37 phút. Chuyến bay quốc tế. Hành khách phải có mặt ở sân bay hai giờ *trước* khi máy bay cất cánh, chứ không phải 24 phút. “Chúng ta sẽ trễ mất!” Amy lo lắng.

Giờ thì cả ba đang chạy thật nhanh đến cổng số 4, lách qua những hành khách khác. “Chắc bọn họ sẽ không tìm được Rufus và Remus, nhỉ?” Dan nói với theo Amy.

“Rufus và Remus là ai?” Amy hỏi.

“Hai thanh gươm đó!” Dan đáp tên chúng theo tên hai người sáng lập ra nước Ý.”

“Đó là *Romulus* và Remus,” Amy xì một tiếng. “Bọn họ sáng lập ra thành Rome. Và đừng bao giờ nói cái từ đó ra nghe ông!”

“Rome á?”

“Không phải - gờ-u-ơ-mờ-uơm.” Amy hạ giọng thật thấp khi cả bọn đến được phía sau một hàng kiểm soát an ninh dài thượt. “Có muốn cả đám bị vào tờ-u-tu-huyền không hả?”

“Ặc ặc.”

“Ồ - ồ - ồ - ồ...” Nellie lại rên rỉ sai bét nhịp theo một bản punk nào đó không thể hình dung ra.

Hàng kiểm soát dường như kéo dài đến tận 32 giờ đồng hồ. Khoản tệ nhất với Amy, lúc nào cũng vậy, là phải cởi chiếc dây chuyền ngọc bích ra trước khi đi qua máy quét. Con bé không thích phải rời xa nó dù chỉ một phút. Khi đã xong xuôi, đồng hồ điểm 2 giờ 31 phút. Cả ba lao thật nhanh xuống hành lang dài hướng về phía cổng.

“Đề nghị tất cả hành khách còn lại đi chuyến bay của hãng Hàng không Nhật Bản, số hiệu 807 tới Tokyo, đến cổng số 4,” Một giọng Anh đặc sệt phát ra từ hệ thống loa phóng thanh. “Vui lòng chuẩn bị sẵn vé trên tay, và... xin chàooooooooo tạm biệt!”

Cả ba dừng lại ở cuối một hàng, ngay sau một đứa nhóc đang khụt khịt. Nó quay lại và tương một cái hắt hơi thẳng vào Nellie. “Úi. Cần thận chút nào?” Cô nàng la lên và chùi cánh tay vào ống tay.

“Có ai thấy vé máy bay của em đâu không?” Dan hỏi trong lúc lục tung túi của nó.

“Xài của chị đây nèee,” Nellie lè nè. “Đầy gi mũi.”

“Thử kiểm trong cuốn sách xem,” Amy vừa nói vừa chỉ vào quyển sách bìa cứng thò ra khỏi túi quần sau của Dan.

Nó rút ra quyển *Những phim hài kinh điển mọi thời đại* có một trang gấp lại

làm dấu. Nó đã thò được quyền này ở ghế sau chiếc taxi trên đường đến sân bay. Vé máy bay đánh dấu trang số 93. “Đó là một thế giới điên, điên, điên, điên khủng[3],” Dan nói.

[3] Tên bộ phim hài kinh điển của Mỹ năm 1963 của đạo diễn Stanley Kramer.

“Quan sát thông minh nhất trong ngày của em đó,” Amy chọc nó.

“Đó là tên một bộ phim,” Dan trả lời. “Em đang đọc. Cốt truyện quá hay...”

“Xin mời bước lên - xin chào quý khách!” Cô tiếp viên tóc vàng hoạt bát với chiếc tai nghe của hãng Hàng không Nhật Bản cứ đong đưa mỗi khi cúi đầu chào khách. Cô đang đeo thẻ tên với dòng chữ I. RINALDI.

Nellie đưa vé cho cô tiếp viên và đi vào đường hầm uốn lượn dẫn tới khoang máy bay. “Hai đứa, không quá khó đâu,” Cô nàng gọi với ra bên ngoài nơi chị em nó đang đứng.

Dan chìa vé máy bay cho cô tiếp viên. “Đó là một bộ phim rất hài. Với đủ các diễn viên hài ngày xưa, đi tìm kho báu...”

“Xin lỗi chị, thằng bé có vấn đề,” Amy nói với cô tiếp viên, tay chìa vé máy bay và thúc cậu nhóc tiến về phía đường hầm.

Thế nhưng Rinaldi bỗng đi thẳng ra trước hai đứa và chặn đường chúng lại. “*Un momento*[4]?” Cô nói, miệng cố nặn một nụ cười thân thiện kiểu hàng không trong khi tai đang lắng nghe trao đổi từ bộ đàm. “*Sì ... ah, sì sì sì sì... buono*[5],” Cô nói vào ống nghe máy bộ đàm.

[4] “Chờ một chút”, tiếng Ý.

[5] “Vâng, à... vâng, tốt”, tiếng Ý.

Đoạn, nhún vai với Dan và Amy, cô tiếp viên nói, “Hai em vui lòng đi theo tôi?”

Khi cả hai đi theo cô về một góc, Amy cố sức trấn tĩnh không để mình run. Hai thanh gươm. Người ta đã tìm ra hai thanh gươm rồi.

Dan giương cặp mắt ngây thơ vô số tội nhìn chị nó. Đôi khi chỉ cần nhìn vào Dan là Amy biết đích xác cậu nhóc đang nghĩ gì trong đầu.

Có lẽ chúng ta nên chạy, mắt nó đang nói.

Ừ, nhưng chạy đi đâu? Amy trả lời trong yên lặng.

Em sẽ dùng chiêu điều khiển ý nghĩ của ninja để biến mình thành vô hình, nó đang nghĩ.

Muốn làm vậy cũng cần PHẢI CÓ cái đầu, Amy trừng mắt nhìn thẳng em.

Nellie thò đầu ra khỏi cửa đường hầm. “Có chuyện gì vậy?” Cô nàng thắc mắc.

“Là thủ tục thôi,” Rinaldi nói vọng ra, rồi xoay người về phía Dan và Amy. “Cấp trên của tôi nói đây chỉ là kiểm soát ngẫu nhiên. Hai em vui lòng chờ chỗ bức tường này nhé?”

Cô vội vã chạy đi, tay cầm cặp vé máy bay, và biến mất sau một góc nhà.

Từ phía trong đường hầm, một tiếp viên khác gọi Nellie, “Xin vui lòng về chỗ. Xin quý khách đừng lo, máy bay sẽ không cất cánh nếu vẫn chưa đủ hành khách.”

“Mình ghét sân bay.” Nellie nháy mắt và quay trở lại đường ra máy bay. “Gặp hai đứa sau nha. Chị sẽ chờ lại một bịch đậu phộng.”

Khi Nellie đi rồi, Amy rít lên với nhóc Dan, “Biết ngay mà - bọn họ đã kiểm tra túi của em. Họ sẽ quản thúc hai đứa mình, rồi thì liên lạc với bà Beatrice, và đây sẽ là lần cuối cùng chúng ta còn gặp Nellie...”

“Chị bớt u ám đi có được không?” Dan cự lại. “Chúng ta sẽ nói là ai đó cho thanh gươm... - là cái mà ai cũng biết là gì đó - vào túi. Chúng ta chưa thấy nó lần nào hết. Chúng ta là con nít. Người ta tin con nít. Hơn nữa, có khi bọn họ *vẫn chưa* kiểm tra hành lý của chúng ta. Biết đâu chỉ là kiểm tra hộ chiếu thêm một lần nữa để vẫn có thể cho ai đó xấu ời là xấu được phép lên máy bay...”

Amy huých khuỷu tay vào sườn nó.

“Thông báo hành khách lên máy bay chuyến 807 đi Tokyo, cổng số 4, lần cuối cùng!” Giọng nói lại vang lên.

Một tiếp viên khác đang đặt một dải ruy băng ngăn cách phía trước đường hầm dẫn vào máy bay.

Giờ thì Amy thấy căng thẳng. Máy bay không thể trì hoãn chuyến bay mãi được. “Chúng ta phải gặp chị tiếp viên đó - chị Rinaldi,” Nó giục. “Đi nào!”

Amy chụp tay Dan và cả hai chạy hộc tốc đến góc nhà lúc này.

Vút! Hai đứa chạm trán một cặp khác cũng đang chạy nhanh về phía cổng. Amy nhảy né sang một bên, trong phút chốc làn gió tạt vào người con bé. Nó va phải Dan làm thằng nhóc suýt nữa té hẫ xuống sàn nhà. “Cái quái...?” Dan kêu lên.

Hai kẻ lạ mặt đang quần trong hai chiếc áo măng tô dài chấm đất, cổ áo cao che lấp khuôn mặt. Một trong hai đứa mang giày tây đen loại đắt tiền, đứa còn lại mang giày thể thao nạm đá quý. Khi cả hai lao qua Dan và Amy, tay chúng hươ hai tấm vé trong không trung, một đứa kêu to, “Tránh ra nào!”

Amy nhận ra giọng nói đó. Nó chụp lấy Dan và quay ngoắt lại. Hai kẻ lạ mặt đang nắm dải phân cách, kéo nó sang một bên. “Chờ đã!” Amy la lên.

Một nhân viên hàng không cũng hét lên, chạy thật nhanh đến ngăn chúng lại. Hai kẻ lạ mặt dừng lại một cách lịch sự và chìa vé cho người nhân viên.

Sau khi nhanh chóng soát vé, ông ta gật đầu và chặn dải phân cách trở lại.
“Chúc Amy và Dan thượng lộ bình an,” Ông nói.

Hai hành khách bước vào cổng đường hầm và ngay tức khắc ngoảnh mặt lại. Chúng bẻ cổ áo xuống và cười toe toét

Amy há hốc miệng khi thấy đó không phải ai khác mà chính là bọn họ hàng của mình, hai đối thủ trong cuộc tìm kiếm 39 manh mối, một cặp đôi mà sự bản thủ của chúng chỉ đứng sau sự giàu sang và láu cá.

“*Sayonara*[6], lũ ngốc!” Ian và Natalie Kabra đồng thanh hát.

[6] “*Tạm biệt*”, tiếng Nhật.

CHƯƠNG 2

“CHẶN CHÚNG LẠI!” DAN, Amy lao thẳng về phía đường hầm và hét to hết mức có thể.

Ngay lập tức, nhân viên của chuyến bay chặn chúng lại. “Xin cho xem vé, *per favore*[1]?” Ông yêu cầu, khuôn mặt vừa ngạc nhiên vừa bức tức.

[1] “Vui lòng”, tiếng Ý.

Amy vô vọng đứng nhìn Ian và Natalie mất hút trong đường hầm dài nhằng.

Cả hai nghe thấy tiếng khoang máy bay đóng lại, một tiếng *ập* vô tri vô giác phát ra.

“Bọn chúng... bọn chúng là bọn Kabra!” Dan phân trần. “Bọn Kabra độc ác. *Famoso, evillo, Kabritos*[2]! Bọn chúng đang bắt cóc au pair của hai đứa con làm con tin!”

[2] Tiếng Ý của Dan, tạm dịch: “Nổi tiếng, độc ác, bọn Kabra chúng nó.”

Khi đám đông tò mò tập trung đông hơn, người nhân viên lặp lại, “Không có vé sao?”

Ông ta nhìn thẳng vào Amy. Dan nhìn sang chị, cặp mắt nó như thét lên trong câm lặng, *Chị là đứa lớn hơn - làm gì đó đi chứ!*

Những ý nghĩ cứ công kích liên tục vào não của Amy tựa như một show diễn đèn laser bị đứt quãng. Làm sao bọn Kabra lại có mặt ở đây? Nó và Dan đã bỏ mặc hai đứa nằm bất tỉnh trong căn phòng âm ỉ cháy ở tận Venice cơ mà. Ai đã giúp chúng? Làm sao bọn chúng bình phục nhanh như vậy? Làm sao bọn chúng cuồn được vé máy bay của chúng ta?

Mọi người đổ dồn ánh nhìn về phía Amy. Cả sân bay. Nó ghét người khác nhìn chăm chú vào mình. Nó còn ghét hơn nữa khi chuyện bề mặt này là do bọn nhà Kabra gây ra. Lúc nào hai đứa kia cũng đi trước chị em nó một bước, luôn gần hơn với đầu mối dẫn đến bí mật của gia đình Cahill. Dù cho Dan và Amy có cố gắng đến đâu chăng nữa, bọn Kabra vẫn luôn thông minh hơn, nhanh nhẹn hơn, ngon lành hơn - và độc ác hơn. Hai anh em nhà Kabra đang đóng giả làm Dan và Amy. Chúng sắp sửa phục kích một au pair không có lấy manh giáp phòng thân. Làm sao Amy có thể nói bằng hết những điều này ra? Nó mở miệng, cố gắng, nhưng không thành. Có quá nhiều cặp mắt. Con bé cảm tưởng như có ai đó đã cột búng hết dây thanh quản của mình lại. Không một tiếng nói nào phát ra được.

“Thôi được, cảm ơn Amy,” Dan nói. “À, chú nhìn đi - chú sĩ quan - hai đứa nó đó? Hai đứa nhà Kabra đó? Rõ ràng là một trai một gái đúng không? Hai đứa nó đã giả dạng tụi con, chú hiểu không? Comprendo[3]? Vé ghi Cahill nhưng chúng không phải là Cahill - tức là về lý thuyết thì đúng, nhưng bọn chúng thuộc về một chi khác trong gia đình, là Janus, à không... là *Lucian*, và hai đứa con cũng không biết mình là ai, tức là *chi nào*, nhưng tất cả đều là bà con với nhau - gì thì gì, tất cả đều liên quan vào một thứ, à tức là một kiểu đấu với nhau để thực hiện di chúc của bà ngoại tụi con để lại, có thể nói vậy cũng được, nhưng chuyện dài lắm và *PHẢI NGẮN TỤI NÓ LẠI! PRONTO*[4]!”

[3] *Ch hiểu không, tiếng Ý.*

[4] “*Mau lên*”, tiếng Ý.

“Rất tiếc,” Viên sĩ quan đáp, “Nếu cả hai không có vé...”

Amy nắm lấy tay Dan. Cứ thế này cũng chẳng đi tới đâu. Trước tiên cả hai phải tìm bằng được cô Rinaldi - hay cấp trên đã cho lệnh triệu tập cô này. Nhân vật đó phải có quyền hơn tất cả mọi người ở đây. Biết đâu vẫn còn một cơ may nào đó. Có thể cả hai sẽ ngăn được máy bay cất cánh.

Thế là hai đứa lại chạy về góc nhà và lượn tiếp một vòng. Chúng lao thật

nhANH đến chỗ cả hai đã chạm trán với bọn Kabra, và ngay lập tức có mặt ở hành lang trung tâm. Từ đằng xa có thể quan sát được một dãy cửa hàng. Phía bên phải là phòng thiết bị và một cánh cửa kính có hàng chữ KHÔNG PHẬN SỰ MIỄN VÀO.

Bên trái chúng là một tốp người hiếu kỳ đang vây quanh cửa ra vào phòng vệ sinh nữ. Ở đó có đội nhân viên y tế xuất hiện và khiêng ra một phụ nữ đang nằm trên băng ca. Cảnh sát từ mọi phía chạy đến hỗ trợ.

Hỗn loạn. Hỗn loạn toàn tập. Amy thấy căng thẳng khi chứng kiến hàng đông người lúc nó băng qua, chỉ mong tìm thấy một khuôn mặt quen thuộc nào đó.

Kia rồi.

Hình ảnh một mái tóc vàng xõa ngang vai thoáng qua làm Amy quay sang bên phải. “Dan, nhìn kia!”

“Ồ, giờ thì chị có thể nói được rồi đó hả,” Dan mỉm cười. “Cái gì nào?”

Đang băng xuyên qua đám đông là một phụ nữ dáng cao cao trong bộ đồng phục Hàng không Nhật Bản ngoại cỡ.

Dáng người quen thuộc đến nỗi đã mở toang khóa cho giọng nói to hét cỡ của Amy. “*IRINA!*” Cô bé thét lên.

Không thể nào lẫn được, Irina Spasky - cái bộ dạng cứng còng từ hồi ở quân đội, cử động của hai vai nhô lên nhọn hoắt như dao mỗi khi ả bước đi. Irina là một thành viên khác của gia đình Cahill cũng đang trên đường tìm kiếm 39 manh mối. Cũng như hai đứa Ian và Natalie, ả rất độc ác. Song không như Ian và Natalie, ả từng được KGB huấn luyện làm gián điệp.

Irina không quay lại. ả không lộ ra bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy đã nghe được tiếng kêu của Amy, ngoại trừ việc sải chân nhanh hơn.

Rồi ả biến mất hút vào đám đông như thể chưa từng hiện diện ở đó.

“Ngăn bà ta lại!” Dan phóng nhanh về phía trước, suýt nữa tông vào một người đàn ông ngồi trên xe lăn với dáng vẻ khá ư ử rữ.

“*Polizia*[5]!” Ông ta thét lớn, giờ chiếc gậy lên như thể muốn tặng cho Dan một nhát vào đầu.

[5] “*Cảnh sát!*”, tiếng Ý.

Dan khom người xuống. Amy kéo nó đi, vẫn đang cố tìm cho ra Irina. Hai đứa trẻ lao mình về phía trước, huých khuỷu tay để lách qua đám đông hành khách.

Khi đến một khu vực có ít người hơn ở gần cuối ga hành khách, chúng chẳng thấy Irina đâu. “Ả biến mất rồi,” Dan nói.

“Chị... chị không tin,” Amy tức tối, thở hỏn hển lấy hơi. “Ả đã bắt tay với anh em Ian và Natalie. Bọn họ *cùng* bắt tay phá hoại chúng ta.”

“Chị *chắc chắn* là ả hả?” Dan hỏi. “Ý em là, làm sao mà Irina xoay xở được bộ đồng phục kia chứ?”

Trước khi nó kịp hỏi xong, một giọng Ý phát ra từ loa khuếch đại cầm tay, và đám đông nhanh chóng dạt ra. Một chiếc xe cứu thương cỡ nhỏ len lỏi vào sân bay, còi cứu thương rú inh ỏi

Những tiếng rì rào lan nhanh trong đám đông đang có mặt ở đó, phần lớn bằng các ngôn ngữ Amy không hiểu. Nhưng nó để ý thấy có một cặp đang mang kính râm, linh cà linh kính máy ảnh, mặc áo thun Hawaii xấu tệ và những nụ cười nhạt toẹt. “Nhìn kìa Dan - họ là người Mỹ,” Con bé nói. “Hãy nghe xem...”

Hai đứa lần la lại gần cho đến khi có thể nghe được loáng thoáng cuộc trò chuyện. Cả hai đang nói về người phụ nữ trên cang.

Dan ngớ người. “Cô ta bị ướp muối trong phòng vệ sinh nữ sao?”

“*Bị tấn công*[6],” Amy sửa lại. “Chắc đó là người giám sát chuyến bay Dan à! Irina đã hạ gục và cướp đi bộ đồng phục của chị ấy.”

[6] Dan nghe nhầm từ “assaulted” (bị tấn công) thành từ “salted” (bị ướp muối).

“Ái chà,” Dan đáp, bộ dạng gần như ngưỡng mộ.

Amy nhìn về phía cửa sổ, chỗ nó trông thấy chiếc phản lực chậm chậm rời khỏi cổng số 4 và di chuyển ra đường băng.

Máy bay chuẩn bị khởi hành. Tách khỏi cầu dẫn, lăn bánh ra phi đạo.

Amy thấy hoảng hốt. “Đừng có nhìn nữa, bọn họ đi mất rồi!”

“Cửa đâu? Chúng ta vẫn chạy theo kịp mà!”

“Đúng. Em làm đi, Dan. Trong lúc chị cố thuyết phục họ cho một chỗ trên chuyến kế tiếp - vé chỉ cho *một* người, thì người ta đang xúc chỗ còn lại của em ra khỏi động cơ máy bay đấy.” Amy lại chạy tiếp, trở ra chỗ bàn đặt vé. “Hoặc là em có thể đi với chị

Bên ngoài, cửa sổ của chuyến 807 nhìn từ xa chỉ còn là những cái lỗ màu bạc thẫm. Amy biết chắc đằng sau một trong số những ô cửa đó là Nellie, trong tình thế mà chẳng một ai nên rơi vào.

Cô nàng đơn độc cùng bọn Kabra.

Dan theo Amy qua chỗ kiểm soát an ninh đông đúc trở lại quầy tiếp tân. Hàng người đứng chờ vé đã gấp đôi ít nhất tới ba lần, và cả hai phải chọn chỗ sau cùng.

Hai đứa lẳng lặng nhìn nhau. Amy biết đích xác Dan đang nghĩ đúng cái ý

nghĩ trong đầu mình. Dan thở dài, cặp mắt buồn bã của nó di chuyển chậm chậm đến băng chuyền hành lý. “Con Saladin cũng ở trên máy bay mất rồi,” Dan nói. “Và cả mấy thanh gươm của chúng ta nữa.”

Amy cố giữ không để mình quy xuống và òa lên khóc. Ngay chính giữa ga hành khách. Mọi thứ đã hỏng hết. Một chuỗi bảy năm trời xúi quẩy, kể từ lúc cha mẹ bỏ mạng trong đám cháy. Tại sao nó và Dan phải thực hiện điều này một mình chứ? Bọn Kabra có tiền. Cha mẹ chúng thanh toán tất cả mọi chi phí. Chưa hết, chúng còn hợp tác với Irina. Bọn Holt là cả một đại gia đình. Jonah Wizard luôn có cha hấn tính toán hết đường đi nước bước. Chỉ có Amy và Dan chống lại... những gia đình đó. Những liên minh. Các thế hệ. Cả hai không có lấy nổi một cơ hội.

Giá mà Grace cho chúng biết sớm hơn, lúc cha và mẹ còn sống. Giá mà bây giờ cha mẹ vẫn còn sống! Nghĩ đến hai người khiến Amy cảm thấy mọi chuyện còn tồi tệ hơn. Nó vẫn mơ về họ hằng đêm. Nó thường thấy khuôn mặt họ những lúc rảnh rỗi - đang mỉm cười, tự tin và đôn hậu biết bao. Nó có thể cảm nhận được họ đồng ý hay không, thấy cả niềm hãnh diện mỗi khi nó làm đúng một điều gì đó. Họ vẫn hiện diện trong tâm trí nó và bỗng nhiên -*Boong!* Biến mất. Nó lại cảm thấy sự mất mát dằng dặc.

“Amy?” Dan nói với giọng dò hỏi. Và cha mẹ đây rồi - *thêm một lần nữa* - trong cặp mắt của Ngọc đại ca. Không phải khuôn mặt của hai người, đúng vậy, mà *chính là hai người* đang nhìn vào nó, như thể họ mượn hình hài của Dan trong thoáng chốc. Đó là điều mà không một người có đầu óc tỉnh táo nào nhận thấy được.

Khi đó, nó biết chắc chắn đâu sẽ là quy định đúng đắn.

“Có một chuyến bay khởi hành lúc 5 giờ 10 phút,” Amy lên tiếng, mắt nhìn lên màn hình thông báo giờ khởi hành. “Nellie đang ngàn cân treo sợi tóc. Chúng ta phải đi theo ngay.”

“Này, tuyệt - khỏi trốn chạy, *khỏi đầu hàng!*” Dan kêu lên. “Rồi. Mà chị nghĩ tụi mình sẽ trả tiền vé bằng cách nào đây?”

WAW! WAW! WAW! WAW!

Hồi còi báo động làm rung chuyển cả ga hành khách, cắt ngang cuộc trao đổi. Một tràng thông báo, trước tiên bằng tiếng Ý, rồi tiếng Pháp, tiếng Đức vang rền, trong lúc từng toán người bắt đầu lao về phía cổng - cho đến khi:

“Quý khách vui lòng di chuyển ngay đến cửa thoát hiểm gần nhất, ga hành khách buộc phải sơ tán vì lý do an toàn...”

Một tiếng thét xé toang bầu không khí và rồi người ta ùn ùn chạy, xô đẩy ngã chông lên nhau. Amy lao về phía cửa, lôi theo thằng em, lắng nghe những tiếng la hét đứt quãng đang cất lên xung quanh, thì thoảng có giọng nói tiếng Anh:

“Đánh bom...”

“Bọn khủng bố...”

“Điện thoại nặc danh...”

Mọi người nhào về phía cửa tìm cách thoát thân. Trời đã về chiều, nhưng những con đường ngoằn ngoèo dẫn vào ga đều có rải rác những ánh đèn chớp tắt của phương tiện giao thông đang lao đến. Hành khách túa ra lề đường, quất vào điện thoại di động, bay thẳng lên xe buýt hay những chiếc taxi. Dan và Amy phải xô đẩy qua hàng đông người để đến được bãi đậu xe, toán người cuối cùng vừa mới trèo vào một chiếc buýt.

Cửa đóng sầm lại trước mắt chúng và chiếc xe lao ngay vào con đường chật cứng, đang ồn ào nhốn nháo. Dan chạy theo, đập tay vào cửa sổ. “Dừng lại! *Pasta[7]!*”

“*Pa là gì?*” Amy hỏi giọng bối rối.

“Em chỉ có một nhúm từ vựng thôi mà!” Dan hét. “*Linguini[8]! Mangia[9]! Buon giorno[10]! Gucci[11]!*”

[7] Tên một loại mì ống nổi tiếng của Ý.

[8] “Mì ống sợi dài”, tiếng Ý.

[9] Tiếng Ý của Dan, *mangiare* nghĩa là ăn.

[10] “Chào buổi sáng”, tiếng Ý.

[11] Tiếng Ý của Dan, *Gucci* là tên một hiệu thời trang nổi tiếng.

Một chiếc limo đen trắng kết chỉ cách Amy có vài phân, suýt nữa tông vào nó.

“Gucci. Em biết sẽ thành công mà,” Dan hí hửng.

Cửa kính phản quang bên phía tài xế hạ xuống, một người đàn ông mang kính râm với bộ râu mép rậm rì ra hiệu cho chúng vào trong xe.

Amy mở cửa sau và trèo vào trong, kéo theo cậu em.

“Nè!” Một hành khách khác cũng đang trong cơn hoảng loạn thét lên, rút trong túi ra cọc tiền giấy và vẫy vẫy tiền với tài xế qua cửa sổ xe. “*Soldi, soldi*[12]!”

Dan đóng sầm cửa lại. Thêm ba người khác nhào đến cạnh chiếc xe, đập tay và la hét. Bác tài xoay về phía bọn họ và cho quay kính lên, suýt nữa thì cắt búng cánh tay của người đàn ông đang cầm tiền.

“Chú ơi, cảm ơn chú nha,” Dan nói với bác tài. “Hay là *gracias*[13] hoặc là gì cũng được.”

[12] “Ti

[13] “Cảm ơn”, tiếng Tây Ban Nha.

“*Chún ta* đi đến sân bay *kòn lại*?” Ông ta hỏi lại bằng một giọng phương ngữ nặng trịch không phải giọng Ý.

“Có cả một sân bay khác sao?” Dan hỏi ngay.

“Máy bay nhỏ,” Ông ta trả lời.

“Nhưng mà...” Amy lấp bắp. “Tụi con đâu có ti...”

Dan chọc vào sườn Amy.

“Chị phải nói cho ông ấy biết sự thật,” Amy rít khế.

Dan chọc thêm một cái nữa.

Amy trừng mắt. “*Có thôi đi không...?*”

Đến khi đó nó mới phát hiện ra còn một người đàn ông nữa đang ngồi đằng sau xe. Một người châu Á với nụ cười điềm tĩnh, trong bộ vest lụa, găng tay trắng và chiếc mũ quả dưa.

“Xin chào, hai người họ hàng ưa lảng tránh của ta,” Alistair khế nói.

CHƯƠNG 3

CHA CỦA ALISTAIR VẪN LUÔN NÓI, ở mỗi thành viên gia đình Oh đều có một phần nào đó dành riêng cho sự ngạc nhiên.

Không phải Alistair nhớ chính xác những gì cha đã nói, khi Alistair vẫn còn là một đứa trẻ thì thân phụ lão qua đời. Nhưng rõ ràng đặc điểm của gia đình Oh chính là pha vào chân lý một chút hóm hỉnh

Trời ạ, sự yên ắng đầy thù nghịch của hai đứa trẻ nhà Cahill khiến Alistair bức bối. Ban đầu lão còn nghĩ hẳn chúng nó sẽ thích thú trước sự ngạc nhiên có một không hai này...

Kéttttt... kéttttt...

Trong khi Serge quành vô lăng hết sang trái rồi sang phải, ném chiếc xe vào những khoảng trống mà không phải kẻ bình thường nào cũng dám len vào, bọn trẻ cứ lắc lư hết bên này sang bên kia. Cả hai dường như ghê tởm khi phải chạm vào Alistair hay thậm chí là nhìn vào lão, tựa như thể lão là một cái thứ gì đó kinh khiếp lắm, món mẶng tây lược chẳng hạn. Như thể Alistair chẳng có tẠo công sức nào khi lôi chúng ra khỏi cái đám hỗn loạn và mang cả hai trở lại con đường đã chọn. Lão cố nở một nụ cười trấn an. Lão cảm thông với chúng. Hai đứa trẻ trông thật nhỏ bé, thật sợ sệt và cô độc.

Lão hiểu cảm giác này. Hiểu hơn cả chúng.

“Đón thử xem?” Serge hét to át cả tiếng còi rúc vang rền. “*Toi* kũng kó kon - kon gái mười bốn, kon trai mười một! Phải! *Đún thế*. Chúng xống ở Moscow[1]!”

[1] Nhân vật này nói tiếng Anh giọng Nga. Moscow là thủ đô nước Nga.

Alistair đưa mắt nhìn Dan, trông nó khá ốm yếu. Thằng bé cố gắng nắm tay nắm cửa có đến chục lần chỉ trong vòn vẹn hai phút vừa rồi. May mắn là Alistair đã kiểm tra bảo đảm toàn bộ khóa an toàn đều được kích hoạt. “Con đừng lo lắng,” Lão nói với Dan. “Làm vậy chỉ khiến sau này con bị bệnh khớp cổ tay thôi. Hơn nữa, làm thế khiến cho ta thấy lo lắng về sự an toàn của con đấy.”

“Vậy ra chính ông chủ mưu tất cả chuyện này, hử?” Dan hỏi. “Với bọn Kabra và Irina. Và cả vụ đánh bom dọa nạt. Chính ông đang làm việc cho bọn họ.”

Mặt Alistair nhăn nhó. Lão biết rất khó để giành được sự tin tưởng của chúng. Dự kiến sẽ có cả những lời vu khống vô căn cứ. Lão biết sẽ có sự căm ghét, và như vậy cũng là dễ hiểu. Bỏ rơi cả hai trong căn nhà bốc cháy trong ngày đọc di chúc là một sự cần thiết đáng tiếc - nhưng lại là một sai lầm về mặt chiến lược lẫn về tính chất cá nhân. Một sai lầm mà lão rất lấy làm ân hận. “Tin ta đi cháu trai, ta thậm chí còn không có mảy may ý định...”

“Tin ông ư?” Dan hỏi lại, quay hẳn ra đằng sau mặt đối mặt với Alistair. “Xem thử coi. Chính ông là người bỏ rơi chị em tụi này ngay lúc trang viên của bà Grace sụp xuống xung quanh cả hai. Chính ông là người đặt thiết bị theo dõi vào con Saladin...”

“Thiết bị theo dõi à? *Cái này phải không?*” Alistair cho tay vào túi áo và lấy ra một thiết bị điện tử có kích thước bằng cục pin đồng hồ. “Ta lại cho rằng chính hai đứa đã cài nó vào ta đó chứ. Lúc ở bảo tàng Salzburg, khi ta đang ngủ.”

“Ông x-ứng đáng như vậy, chú Alistair ạ,” Amy nói, giọng bức bối, “Sau khi đã giấu nó trong cổ con Saladin ngay t-t-từ đầu.”

“Cũng không phải, con gái à,” Alistair đáp lại Amy bằng một nụ cười âm ỉ, với hy vọng làm cho cô bé bình tĩnh trở lại. “Có ai đó đang theo dõi hai con. Không phải là ta. Hãy nhớ, nhiều kẻ khác trong dòng họ cũng đang

theo dấu các đầu mối. Ta ở phe hai con. Ta, như con biết rồi đó, tin tưởng vào sự hợp tác.”

“Chà, nghe khôì hài làm sao,” Dan quạt lại. “Đi mà kể lể trên Comedy Central[2] ấy!”

[2] Kênh truyền hình cáp nổi tiếng về những chương trình hài kịch, xuất hiện dưới nhiều phiên bản bản địa trên thế giới.

Bình tĩnh hơn bao giờ hết, Alistair khoanh bàn tay đeo găng trên đùi. “Hãy nghĩ xem hôm nay chính xác thì ai đã cứu hai đứa,” Lão nói. “Và chỉ trong một thời gian ngắn, ai là người đã không những tìm được hai đứa mà còn đưa ra cách để trốn thoát nữa. Hãy xem đó là một phần thưởng bổ sung, ta còn sắp mang hai đứa đến nơi muốn đến. Bằng máy bay riêng. Tất cả chuyện này, và ta chỉ muốn hai đứa đáp lại bằng một thứ duy nhất - địa điểm hai đứa đang muốn đến. Trong mọi tình huống, đó cũng là một điều tất yếu.”

“Ông có hẳn m-máy bay riêng s

Alistair mỉm cười khiêm tốn. “Không, không phải của ta. Nhưng ta có các mối quan hệ làm ăn của mình, vài đặc quyền ta có thể có được vào những lúc khẩn cấp. Vẫn còn đôi chút lợi thế về tiền bạc của một nhà phát minh món burrito có thể chế biến bằng lò vi sóng đó chứ.”

“*Chúng ta bỏ chúng trên mái bai!*” Serge nói. “*Pò, gza, phô mai...*”

Ông bạn già Serge đáng yêu. Kinh nghiệm đã dạy cho cả hai biết thế nào là giá trị về phương châm hoạt động của công ty Oh: Con đường đến trái tim của một người chính là qua các món ăn chế biến được bằng lò vi sóng[3].

Amy nói. “Okay[4], một khi chúng ta lên chiếc máy bay này - *nếu* chúng cháu đồng ý - thì cái gì sẽ bảo đảm hai đứa cháu sẽ có...”

[3] Alistair nhại lại câu châm ngôn, con đường vào trái tim của người đàn ông là qua dạ dày.

[4] Được rồi, thôi được.

“Chị Amy!” Dan bật lên. “Không đời nào. Chị cả à nếu làm, chính chúng ta sẽ tự làm lấy.”

Amy trừng mắt. “VẬY em nghĩ chúng ta sẽ *boi* đến Nhật chắc? Hãy bỏ hai đứa con xuống một cửa hàng, chú Alistair ạ. Con cần mua chân vịt. Loại thật lớn? Có khả năng đuổi cá mập?”

Dan rên rỉ. “Chị nói tới chữ N rồi đó, Amy! Chị đã *nói* cho ông ấy rồi còn đâu!”

“Lựa chọn của chúng mình là gì hả Dan?” Amy hỏi nó. “Bọn họ đang có Nellie, con Saladin và tha...”

Amy ngưng bật, và Alistair liếc nhìn con bé với dáng vẻ đầy khích lệ. Sinh linh đáng thương đã có tiến bộ đáng kể với chứng mắc cỡ của mình. “Th gì hả con...?” Lão hỏi.

“T-h-ành lý,” Nó đáp.

Alistair gật đầu. *Nhật Bản*. Tuyệt. Vậy đây chính là nơi đầu mối tiếp theo được cất giữ. Một bước ngoặt gặt hái được nhiều thành quả. Lão nhào người lên chỗ gã tài xế, “Chúng ta qua Nhật được không Serge?”

Gã nhún vai. “Chà, chiến đi dày đó. Chún ta phải dừn giữa chừn để châm nhiêng liệu. Ở Moscow. Tui sẽ gọi. Khi dừn lại, anh sẽ gặp kon của tui - Kolya và Tinatchka!”

“Serge, làm ơn đi,” Alistair nói. “Đây đâu phải chuyển đi xã giao.”

Serge phì ra một tràng cười lấy hơi từ bụng. “Kolya và Tinatchkia *kông phải kộng sáng* đâu!”

Dan trừng mắt nhìn chị nó. *Thanh gươm*, con bé suýt bật ra từ đó. *Bọn họ đang có Nellie, con Saladin và thanh gươm của chúng ta.* Ít nhất thì Amy cũng kịp ngăn mình lại. Cho cái lão lươn lẹo này biết đích đến là một chuyện. Cho biết luôn đầu mỗi lại là một chuyện khác đây. *Một số cái cần phải giữ bí mật.* Thậm chí Ngổ tẩu tẩu cũng biết điều đó.

Nó nhận thấy cái nhìn ngay lúc này trong mắt của Amy. Còn hơn cả sự phẫn nộ nó vẫn thường bộc lộ, hơn cả những phiên bản trường kỳ của *Đồ ngốc* hay *Không, chưa tới lúc ăn.* Cái nhìn đó nói rằng, *Nếu làm hỏng việc thì chết tươi dưới tay ta.*

Đó chính xác là điều mà Dan đang cảm thấy.

Alistair lại cho tay vào túi và lấy ra hai thiết bị điện tử kích thước nhỏ, giơ ra cho Dan và Amy với vẻ tươi tắn đầy giả tạo, như một tay quản gia loạn trí giả vờ mình là ông già Noel. “Đây là thiết bị định vị tối tân. Ta vẫn chưa hình dung được cách mã hóa tín hiệu sang chuẩn 1028, nhưng phần mã hóa mặc định thấp hơn là đã ổn. Vấn đề là, khi có mặt ở Nhật, chúng ta không được lạc dấu nhau.”

Serge giơ tấm thẻ căn cước cho tay bảo vệ ở cng. Chiếc limo đi vào con đường hẹp dẫn đến một sân bay bé xiu. Nó chạy qua nhiều chiếc máy bay cánh quạt cỡ nhỏ và cuối cùng dừng lại ở một khu bảo dưỡng trải dài, đang mở cửa.

Serge nhanh chóng ra khỏi xe và mở cửa. Đang con phẩn chấn, gã làm một điệu bộ trình trọng hướng về khu bảo dưỡng. “Hãy chào cục cưng Ludmila của ta đi nào.”

“Thêm một đứa nhóc nữa ư?” Dan hỏi gã. “Ông có bao nhiêu đứa vậy?” Nó nhìn qua trái rồi qua phải. Nơi này vắng tanh ngoại trừ một vài chiếc phản lực và dăm ba phi công bặm trợn tóc tai bờm xờm, chẳng ai trông giống như có tên là Ludmila cả.

“Ừ... chị cũng chẳng thấy cô nàng nào cả,” Amy nhỏ nhẹ nói.

Nhưng Dan đã bị một luồng sáng bạc làm phân tâm. Một chiếc phản lực bóng loáng đến ló bích xuất hiện ngay trong tầm nhìn. Nó có cửa sổ phản quang, nhìn nghiêng trông như một con dao, và một buồng lái mở như ra hiệu rằng *Hãy có mặt trong chuyến đi ngon lành nhất của đời mình.*

“Đó,” Serge nói, trong lúc chiếc phản lực dừng lại ngay trước mặt họ, “Đó là Ludmila.”

CHƯƠNG 4

CÁI TỪ ĐẶC BIỆT HẠNG THƯỜNG ghi trên vé máy bay làm Natalie liên tưởng đến hình ảnh những chiếc ghế da, xà ích mặc đồng phục và những chú ngựa tốt mã.

Chứ đâu phải những chiếc ghế vừa cứng vừa nhỏ, cộng với một con heo.

Không phải là quá quắt khi mô tả vẻ ngoài của cô nàng trông trẻ. Thật kinh khủng. Xem những chỗ xăm mình và xỏ khuyên kia. Những thứ mà một ngày nào đó sẽ khiến cô nàng cảm thấy xấu hổ trước nghề nghiệp của mình - đó là nếu như cô nàng kiếm nổi một công việc thực sự. Lại còn thái độ khiếm nhã của cô nàng khi trông thấy Natalie và anh trai nó xuất hiện. Nó chẳng hy vọng có một lời chào nồng ấm lẫn những cái ôm thân thiện, tuy nhiên một tràng những ngôn ngữ hàng tôm hàng cá thì kẻ cũng hơi... khó chịu. Đó mới chỉ là nói giảm thôi đây.

Nhưng tất cả những mô tả trên kia lại là những gì có thể đoán trước được nơi Nellie. Và Natalie lần thẳng anh Ian của nó có thể chấp nhận được sự thô lỗ chứ. Đôi chút hy sinh là cần thiết để có được thông tin mà chúng đang cần.

Không, phần tệ hại nhất chính là *sự luộm thuộm*. Giấy gói kẹo, vụn khoai tây cứ văng tung tóe ra hai chiếc ghế bên cạnh, ba lô thì quăng thẳng xuống sàn máy bay thay vì nép chặt vào ghế đằng trước. Cái thói quen xấu là tọng thẳng vào miệng một nắm bánh snack rồi vừa nhai nhồm nhoàm vừa nói. Dễ sợ thật. *Thói quen luộm thuộm tạo ra một tâm hồn luộm thuộm*, theo một châm ngôn cổ của nhà Kabra. Hay có lẽ nó được trích từ quyển *Những danh ngôn quen thuộc của Bartlett*[1]. Natalie cũng không chắc.

[1] Bộ sách tham khảo về danh ngôn được cho là đồ sộ và lâu đời nhất nước Mỹ, xuất bản lần đầu năm 1855, tác giả tuyển tập là Jon Barlett.

Nó liếc ngang cô nàng trông trẻ đáng ghê tởm đang thao thao trong khi miệng nhồm nhoàm thức ăn.

“Mìm mông thôi, hay đứ. Sẽ chả có tói đao đao!” Nellie vừa nói vừa phết nhiều miếng đậu phộng và bánh cơm ra khỏi mép.

Thằng anh Ian của Natalie phẩy một vụn bánh rice krispie[2] khỏi mái tóc đen óng của nó. “Làm ơn nhai cho kỹ, nuốt đi rồi hăng nói, được không?”

[2] Một loại bánh thường dùng cho bữa sáng. Người ta thường trộn với sữa khi dùng chex, Rice Krispie.

Nellie nuốt đánh ực một tiếng. “Xin lỗi, chị đây cóc thềm nghe hai đứa nói gì, tụi mày đừng mong thoát khỏi cám cảnh này nha.”

“Vậ à?” Ian ngoảnh nhìn phía sau, ngược lên trên và nhìn xuống dưới chiếc phi cơ đông kín người. “Để coi thử xem có ai đang cảm thông với số phận của bà chị hay không? Không ư? Natalie nói sao nào - mình có thoát không em?”

“Có thể chọn cách dễ dàng, bà chị biết mà, bằng cách trả lời một câu hỏi đơn giản...” Natalie thúc giục. Chúng đã hỏi Nellie cả chục bận rồi, vau mỗi lần hỏi, câu trả lời chỉ bổ bã hơn thôi. Nhưng rồi trước sau gì thì ả cũng sẽ phải hiểu ra. Nếu ả biết cái gì tốt cho mình. Nhược bằng không, thì nhà Kabra cũng có phương cách khác. “Vậ đó. Một lần chót - vì sao các người đến Nhật?”

Nellie giăng một quyển tạp chí ra khỏi chiếc túi dính ở băng ghế trước, quăng bộ tai nghe và vài mẫu khăn giấy đã sử dụng về phía Ian, thằng này vội né cùng với tiếng kêu *oái* không giấu nổi sự kinh tởm. “Vì chị mày thích Sudoku.” Nellie đáp. “Người ta sẽ có những ô Sudoku hay ho nhất trên chuyến bay đến Nhật Bản, phải không? Bộ hai đứa chả biết *cóc khô* gì hết hay sao?”

“Quý khách muốn dùng thêm trà, cà phê hay bánh snack để chúng tôi có thể

phục vụ chuyến bay tốt nhất cho quý khách ạ?” Một tiếp viên hàng không xuất hiện, chậm chậm băng qua lối đi chính giữa.

“Một diet Coca-Cola không đường và một trật tự nghiêm ngặt, được không ạ?” Nellie trả lời. “Bởi vì hai cô cậu này *không được* phép có mặt ở đây và bọn chúng đang sách nhiễu tôi, thưa cô.”

Ian nở ra một tràng cười sảng khoái. “Há há! Ô, chị họ Nell, lúc nào chị cũng làm em cười vỡ bụng với những trò đùa của mình và cả những chuyện khác nữa... đúng không, hả, Amy?”

“Phải rồi, anh Daniel,” Natalie hòa theo. “Hệt như lúc còn ở nhà. Ở... Homedale.”

“Nghe thuyết phục đó,” Nellie bảo. “Có cảnh sát trên máy bay không vậy ta? Nếu không có thì tôi đây cũng muốn thực hiện một cuộc bắt giữ của thường dân. Chúng ta có được làm vậy ở Ý hay ở bất kỳ nơi nào khác không?”

Mỉm cười một cách khó xử, cô tiếp viên đặt một lon diet Coca-Cola không đường vào khay của Nellie. Khi cô đứng thẳng người lên, Natalie quay về phía người phụ nữ đang lúng túng đó và dùng ngón tay xoay một vòng trên tai nó diễn tả điệu bộ *cuckoo* nhẹ nhàng.

Ngoài cửa sổ, chớp nhá lên. Máy bay thỉnh thoảng chao đảo. “E hèm, có vẻ như chúng ta đang gặp phải chút rung lắc...” viên phi công thông báo qua hệ thống loa phát thanh.

Cô tiếp viên đẩy xe trở lại đầu lối đi, lớn tiếng thông báo. “Xin quý khách vui lòng trở lại vị trí của mình.”

Ian than. “Mình... mình thấy không ổn lắm...”

Khi nó cúi xuống, mặt tái xanh, thì đến lượt Nellie tỏ ra cảnh giác.

Natalie mỉm cười. Nó và thằng anh Ian đã tính toán hết. Những dấu hiệu

nhất định dành cho những sự kiện ngẫu nhiên nhất định. Nhà Kabra là bậc thầy hoạch định kia mà. Hành động của Ian chỉ có duy nhất một ý nghĩa, và Natalie biết ngay mình phải làm gì.

Tuy nhiên, nó vẫn không khỏi cảm thông cho cô gái. Bên dưới vẻ ngoài đầy chất nông nhênh của cô nàng vẫn còn chút gì đó của tinh thần, của sự gan dạ. Trong một tình huống khác, thời điểm khác, biết đâu cô nàng có thể là một người làm công giỏi giang cho nhà Kabra.

“Ông con không có phát bệnh đó chứ?” Nellie hỏi. “Bởi chị mày đây ghét cái cảnh ối mưa lấm.” Cô nàng trờ người ra phía trước để luôn qua đồng bệ bộn trên sàn máy bay và tìm chiếc túi chống ối.

Kia rồi.

Trong lúc Nellie xoay đi chỗ khác, Natalie cho tay vào túi và rút ra một lọ chất lỏng sẫm màu. Với cử động khéo léo, nó nghiêng chiếc lọ vào lon soda của Nellie. Chỉ cần hai giọt là xong việc.

Máy bay lại chồm lên, khiến Natalie hơi do dự và toàn bộ chỗ chất lỏng trong lọ trút thẳng vào trong lon Coca-cola.

Úi chà.

Tiếng bíp bíp của điện thoại đánh thức Dan sau một giấc ngủ thật sâu.

Thứ đầu tiên nó nhìn thấy là tay của Amy, trắng bợt, đang nắm chặt tay vịn. “Chị không hiểu sao em có thể ngủ suốt ngay giữa lúc như vậy...” Nó rít qua kẽ răng.

Chiếc phi cơ lại nghiêng sang trái, khiến Amy thét lên một tiếng. “Tuyệt!” Dan thốt lên. “Làm lại đi chú Serge!”

Serge cười lớn. “Thích hả?”

“Không!” Amy cự lại.

Alistair đang dán tai vào điện thoại. “Đây là *ai* nhỉ?” Lão nói, ra dấu cho tất cả yên lặng. “Irina sao?”

Amy rên rỉ.

“Phải, bọn chúng đã trốn thoát,” Alistair nói lớn. “Bọn chúng ở cùng tôi, khá an toàn và có vẻ... cái gì? Cô nói *Nhật* sao?” Alistair cười hềnh hếch. “Người ơi, cô nghĩ là... cô thật sự tin là hai đứa Dan và Amy *không để* bọn Kabra đoạt lấy vé hay sao - tin là chúng nó không cố tình cho con bé trông trẻ lên máy bay để đánh lạc hướng hay sao... Ồ, cũng à. Ồ, như vậy thật giàu có... Không, không, Irina à... Cái gì? Cũng không muốn hợp tác nữa hay sao? Chắc cũng đã nghe nhầm rồi. Phải, **CHẮC CHẮN BỌN CAHILL ĐANG ĐẾN NHẬT. ĐIỀU ĐÓ HOÀN TOÀN CHÍNH XÁC.** Tạm biệt cũng nhé.”

“Ừm... tất cả này giờ là cái gì vậy?” Dan hỏi.

Alistair mỉm cười. “Ta khá rõ về Irina. Ngay lúc này, cô ta tin chính hai đứa đã lừa bọn Kabra, chứ không phải bị bọn Kabra lừa. Và tin ta đi, sau những gì ta vừa nói xong, Nhật Bản sẽ là nơi cuối cùng cô ta nghĩ đến...”

“Khoan đã. Ông nghĩ ông đã thuyết phục được Irina sao?” Dan hỏi. “Cháu không có ý gì, nhưng câu này nghe hơi bị dỏm đó.”

“Có thể ta đã thất bại đây đó trong đời mình, nhưng ta học về con người rất nhanh,” Alistair trả lời nó. “Ta biết đích xác những gì sẽ áp dụng được với Irina Spasky.”

Amy xoay đầu nhìn Alistair, sắc mặt nó dần tái đi. Lão là một kẻ thông minh trong nhiều lĩnh vực, nhưng lại hơi lạc hậu. Và lão đã bỏ sót một điều hết sức hiển nhiên.

“Xin đừng... quá đặc thắng...” Nó nói.

Giọng của viên phi công, bằng tiếng Nga, yêu cầu bãi trống để hạ cánh và nhanh chóng nhận được tín hiệu hồi Nghiêng sang phải, chiếc phản lực hạ thấp dần xuống một sân bay nhỏ nằm ở ngoại ô Moscow. Giữa khung cảnh khô khan, nứt nẻ, đường băng hạ cánh trông như một dải màu xám ma quái.

Ngón tay của vị hành khách cô độc ghì thật chặt vào thành ghế trong khi những bánh xe phản lực nện thẳng xuống nền đất. Các cú hạ cánh lúc nào cũng khó khăn hơn ả ta hình dung.

Khi chiếc máy bay giảm tốc độ, tấp vào đường bê tông, vị khách nhìn thấy một chiếc Cessna[3] màu bạc bóng lưỡng đang được tiếp nhiên liệu. Một cỗ máy thật ấn tượng.

[3] Một trong những loại máy bay thể thao 4 chỗ thông dụng nhất trên thế giới.

“Dừng lại ở đây,” Irina ra lệnh.

Giờ thì ả đã nhìn thấy ông già chống gậy bước đi. Như mọi khi, lão vẫn ăn mặc hết sức chảnh chu, phải lối. Chiếc mũ quả dưa và cặp kính râm tạo một cảm giác trang nhã hết mực. Irina ưa người theo phong cách cổ điển, chứ không phải kẻ nô lệ của thời trang. Bộ cánh hôm nay của lão trông có hơi chật, nhưng vào những lúc căng thẳng như thế này, ai mà chẳng tăng cân chút ít chứ?

Một thoáng sau, hai con quỷ nhỏ xuất hiện, bó mình trong hai bộ mũ và áo khoác. Chúng được bao bọc như mọi khi - trước là bởi Grace Cahill, sau là bởi tay họ hàng. Vì sao lão ta lại bán linh hồn mình cho hai đứa ranh con này, Irina không sao hiểu được. Một ngày nào đó lão sẽ ngộ ra thôi.

Bọn chúng sẽ phản bội ông, Alistair ạ, ả nghĩ, trừ phi ông phản bội chúng trước.

Irina mỉm cười. Nghĩ về sự yếu đuối của con người lúc nào cũng khiến ả thấy hưng phấn, nhất là sau một chuyến hành trình dài. Nhớ hồi còn làm cho KGB, phản bội mang biết bao màu sắc khác nhau - tổng tiền, nói dối, nghe lén, báo lá cải.

Đội nhóm - há há! Nhóm chẳng làm được tích sự gì trong cuộc tìm kiếm 39 manh mối. Với bí mật sẽ được tiết lộ về quyền năng vô song này, sự ghen tị là không thể tránh khỏi và không liên minh nào có thể tồn tại được.

Irina sẽ tự mình đi tìm đầu mối. Không cần đến những đứa nhóc giàu có biếng nhác, bọn độc tài gốc Mẽ trên trời dưới đất, hay những đứa trẻ mồ côi khờ khạo. Với chúng - bọn nghiệp dư tài tử ấy, đây là một trò chơi còn quá bí ẩn. Với Irina thì không. Chiến lợi phẩm, ả quá biết, chỉ xứng đáng vào tay kẻ chịu nhiều mất mát nhất. Xứng đáng với con sói cô độc luôn tìm kiếm sự công bằng. Và sự phục thù.

Bên kia đường băng, cả ba trèo vào chiếc phi cơ. Irina ngả người về phía trước, liếc nhìn điện thoại di động vẫn còn hiển thị tọa độ GPS[4] và người nhận cuộc gọi cuối cùng: OH ALISTAIR.

“Ồ, ông Alistair, quả thật là như vậy,” ả thì thầm. “Ông đang khiến cho cuộc tranh tài này trở nên quá dễ dàng với tôi rồi...”

“*Shto*[5]?” Viên phi công của ả thắc mắc.

[4] Viết tắt của The Global Positioning System - Hệ thống định vị toàn cầu.

[5] Cái gì, tiếng Nga.

“Alexander, hãy bám theo chúng.”

Hắn kéo số và động cơ máy bay hoạt động trở lại. Phía trước, chiếc Cessna cũng vào vị trí cất cánh.

Giờ thì ả sẽ biết liệu lão Alistair có nói thật về đích đến sau cùng hay

không.

Ả cười mãi nguyên. Chưa ai từng qua mặt được Irina Spasky này.

CHƯƠNG 5

THẰNG EM CỦA AMY chẳng bao giờ cảm thấy thoải mái được với một nơi chốn mới cho đến khi nó phải làm một hành động kì quặc nào đó. Ở Tokyo, điều đó xảy ra vào buổi sáng đầu tiên khi tất cả đã đến nơi và trọ tại khách sạn Cám Ôn Quý Khách.

“Dan, không được cứ thế mà *lấy* đi nha - như vậy là ăn cắp,” Amy cản nó lại khi thấy cu cậu loay hoay nhét cái gạt tà của khách sạn vào túi sau.

“Người ta sẽ không biết là nó bị mất đâu!” Dan cãi lại. “Em cần cho nó vào bộ sưu tập.”

Dan sưu tầm đủ mọi thứ. Miễn là thứ đó vừa vặn trong nhà và không bị dính vào sàn nhà, nó sẽ đưa vật đó vào bộ sưu tập.

“Chị con nói đúng đó,” Alistair điềm điềm khuyên, chống tay trên chiếc gậy khi đang chuẩn bị bước ra ngoài cửa chính. Lão sực nức mùi phấn và nước cạo râu. Từ sân bay về đến đây, lão đã mua cho Dan và Amy vài bộ quần áo mới, còn bắt chúng phải tắm táp sạch sẽ rồi làm một giấc thật dài.

Amy chưa hề chộp mất dù chỉ một phần ngàn giây. Vì một lẽ, con bé thấy căng thẳng. Lẽ khác, Dan cứ *khịt khịt* trong giấc ngủ. Thằng bé thật tình đang rất nhớ con Saladin.

Nhưng bấy nhiêu cũng không chữa hết cơn ám ảnh sưu tập của Dan. Amy chìa bàn tay ra. Chân chừ, rốt cuộc cu cậu cũng đành bỏ chiếc gạt tàn lên tay chị nó. “Okay, nhưng mà chị cho em giữ cái hộp điềm khách sạn Cám Ôn Quý Khách được không?” Nó mặc cả.

Amy đặt chiếc gạt tàn lại trên bàn ở sảnh khách sạn, Dan nem nép bám theo sau nó. Hai đứa vẫn không thể phát âm được tên thật của khách sạn. Vì thế, chúng đặt tên khách sạn theo câu duy nhất mà tất cả nhân viên đều sử dụng.

Nhặt lấy một hộp diêm ở bàn tiếp tân, Amy mỉm cười với viên thư ký. “Cảm ơn quý khách!” Ông ta lên tiếng.

Khi quay trở ra cửa, Dan nhìn Alistair lúc nào đang nhìn về hướng khác. “Hãy tẩu thoát nào,” Dan thì thào. “Chúng ta phải tìm cho ra đồng bọn. Nellie và con Saladin.”

“Em có điên không?” Amy thì thầm đáp lại với nó. “Alistair đã trả chi phí cho chúng ta ở tại khách sạn này. Ông ta lại biết tiếng Nhật và sắp sửa dẫn chúng ta dạo phố.”

“Chị thích ông ta rồi!” Dan kinh hoàng thốt lên. “Ông ta đã làm chị đổi ý mất rồi!”

Amy quay ngoắt về phía nó. “Chị không ưa cũng không *tin* ông ta. Nhưng nếu không có ông ta thì chúng mình sẽ kẹt ở đây Dan à. Vì vậy ta phải *giả vờ*, chí ít là tới lúc Nellie tìm ra hai đứa mình.”

“Hay chúng mình tìm thấy chị ấy!” Dan lẩm bẩm khi nó và Amy đi tới chỗ Alistair ở cổng. Cả ba cùng đi trong tiết trời hanh khô nắng nhẹ. Phía trái, ngay trước một trung tâm mua sắm cao tầng hào nhoáng, những người vận trang phục các anh hùng trong truyện manga đang chào đón khách mua hàng. Mùi hương thoang thoảng của một loài hoa nào đó từ phía công viên bên kia con phố chật kín ô tô và xe máy lan tỏa trong không khí. Tokyo làm Amy nhớ tới New York, không có cảnh người ta la hét với nhau.

Mắt Dan hướng lên trên, chăm chú nhìn một công trình bằng thép vươn thẳng lên bầu trời phía trên công viên. “Tuyệt, có ai đó đã đem tháp Eiffel qua đây và sơn nó thành màu đỏ với trắng kìa!”

Alistair mỉm cười. “Tháp Tokyo cao hơn bà con của nó ở Paris, nhưng cũng nhẹ hơn, nhờ vào các cải tiến trong việc thi công bằng thép, ta có thể bổ sung thêm là những cải tiến do chính một kỹ sư người nhà Ekat thực hiện. Chị họ tằm tiếng của ta. Và con có thấy cái tòa tháp cao với những cạnh uốn cong kia không? Nó biểu trưng cho một loại hoa Nhật Bản vốn đầy ắp trong công viên Shiba. Là con đẻ của một kiến trúc sư nhà Janus...”

“Gươm đã, công viên có hoa làm bằng thép sao?” Dan thắc mắc.

“Chị biết có người có óc làm bằng thiếc đấy.” Amy châm chọc, rồi quay sang Alistair. “Sao ông lại biết nhiều về chi tộc của mình thế ạ?”

“Một ngày nào đó ta sẽ cho con thấy bộ sưu tập của ta,” Alistair đáp. “Nhưng bây giờ hãy làm nhiệm vụ trước đã. Từ đây đến thư viện Metropolitan tốn mười phút đi taxi.”

“Thư viện ư. Ừi chà. Không thể chờ được sao,” Dan kêu lên, mó máy hộp diêm của nó một cách hờ hững. “Nè, em biết rồi. Hai người đi đi. Em sẽ tìm một ít sushi cá hồng rồi đón xe đi đến sân bay. Gặp sau nha.”

“Điều gì làm cho con tin là Saladin có ở sân bay vậy?” Alistair hỏi nó, tiếp tục sải bước xuống phố.

“Con hình dung chỉ hai tình huống xảy ra,” Dan nói. “Một - bọn Kabra đã tẩu Nellie và dẫn chị ấy đi quanh đây tìm kiếm hai đứa tụi con. Hay là hai - Nellie cố gắng khuất phục bọn chúng bằng những thế võ ninja hảo hạng mà chính chị ấy cũng không biết đã được Dan này dạy cho bằng thần giao cách cảm. Thật ra thì con vẫn cá là tình huống thứ nhất sẽ xảy ra. Cách nào đi chăng nữa thì con Saladin vẫn sẽ...” Mặt Dan sa sầm. “Con không thể - không thể không nghĩ về nó, nằm bất động trên băng chuyền hành lý, cô độc một mình, chiếc băng chuyền cứ quay vòng quanh, vòng quanh...”

“Ta biết con thương con vật của mình,” Alistair an ủi. “Nhưng con cũng phải nghĩ đến sự an toàn của con trước nhất. Bọn Kabra sẽ chờ cả hai đến Nhật Bản. Thậm chí có thể bọn chúng còn chờ sẵn tụi con đến sân bay để tìm kiếm con mèo và cô bảo mẫu thân thương...”

“Au pair mới đúng,” Dan chỉnh lại.

“Con không thể đi thẳng vào một cái bẫy được,” Alistair nói tiếp.

Không biết được hiện Nellie và con Saladin ở đâu cũng khiến Amy lo đến

phát ồm. Nó đã cố liên lạc với Nellie bằng điện thoại từ lúc đến đây. Con bé cũng không thích phải nói Dan đừng đi tìm cả hai. Nhưng lời khuyên của Alistair có lý. “Quá rõ bọn Ian và Natalie rồi,” Amy nói và theo chân Alistair vào nơi chờ taxi, “Bọn chúng sẽ tìm chúng ta.”

“Nhưng mà...” Dan vẫn phản đối.

“Chúng ta phải tiến về phía trước,” Amy nói. “Nellie sẽ an toàn mà.”

Dan thở dài thất vọng. “Cả con Saladin nữa chứ. Ý em là, một con mèo với mọi...”

Cả ba thả bộ đến quảng trường, Dan tiếp tục đốt hết que diêm này đến que diêm khác, rồi thổi tắt. “Em dừng việc đó lại được chưa?” Amy hỏi.

“Tại sao chứ?” Dan nói, lại quẹt thêm một que khác. “Vui mà. Nó làm đầu óc em khỏi nghĩ tới sự thể là chúng ta đang bỏ rơi hai người mà chúng ta hết lòng yêu quý, thêm nữa là ta đang ở xứ sở của ninja, quái vật Mothra[1] và các món võ rất ngon lành, vậy mà chúng ta lại bỏ phí một ngày trong thư viện.”

[1] Mothra, một quái vật giả tưởng dưới dạng sâu bướm, xuất hiện phổ biến từ những năm 60 tại các tiểu thuyết Nhật Bản sau đó lan ra các nước trên thế giới và đã đi vào phim ảnh.

Khi đến gần chiếc taxi đang chờ khách, Alistair nói gì đó với tay tài xế bằng một tràng tiếng Nhật nhanh nhẩu, nghe thật trôi chảy rồi ra hiệu cho Dan và Amy lên xe.

Xe tăng tốc vượt qua hàng đông xe cộ, băng qua hàng dãy các tòa nhà bằng thép hiện đại và thi thoảng là một ngôi chùa cổ kính có kiến trúc lộng lẫy nằm lọt thỏm giữa những khu vườn. “Sao chúng ta không vào ở trong mấy túp lều kia nhỉ?” Dan hỏi.

“Đó là những ngôi đền cổ,” Alistair đáp. “Hai đứa sẽ còn thấy nhiều hơn nữa khi gần đến nơi. Lãnh chúa quân sự - vị shogun[2] - đã ra lệnh toàn bộ

đền đài phải được di dời đến đây. Vào thời bấy giờ, khu vực Roppongi hãy còn là một tiền đồn hoang vu của kinh đô nước Nhật, khi đó có tên là Edo. Một phần của khu vực này trước kia là vùng đất săn bắn cho các shogun.”

[2] Shogun: tướng quân (Nhật Bản).

“Quá hay,” Amy reo lên. Con bé luôn thích thú khi được biết về nguồn gốc của những thành phố.

Dan gật gù, nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ với bộ mặt cù lần. “Em nghĩ mình vừa trông thấy một minh tinh.”

Điện thoại của Alistair vang lên. “Alô...? Phải... ah, giỏi lắm, Serge. Bà ta *cái gì?* À, hiểu mà - ha! Tốt lắm. Và cảm ơn ông bạn rất nhiều. *Da. Do svidanya*[3]!”

[3] “Xin chào và hẹn gặp lại”, tiếng Nga.

Lão cắt điện thoại đi và quay sang hai đứa nhóc. “Serge đã đến Siberia an toàn với hai đứa con của ông ấy. Irina hoàn toàn tin vào trò ngụy trang của ta. À nghĩ họ chính là ba chúng ta. Đến khi nhận ra mình đã bị lừa thì ả bắt đầu chửi rủa bằng những từ ngữ mà đến Serge nhà mình cũng phải xấu hổ.”

“Đúng vậy!” Dan reo hò, đập tay mừng chiến thắng với chị mình và ông chú họ.

“Ta phải cảm ơn con, Amy ạ.” Alistair nói, vẻ hồ hởi. “Ta thật ngu ngốc mới không nhận ra Irina có thể theo dấu chúng ta bằng GPS trên di động.”

“Con cũng nghĩ đến điều đó, ngay tức thì,” Dan ra chiều khiêm tốn. “Chỉ là con mắc cỡ không nói thôi.”

Amy tròn xoe mắt. “Vậy chị thành Nữ hoàng nước Anh rồi.”

“*Thật tình* là nhìn chị cũng chán ngắt và nhăn nhoe đó chứ,” Dan chọc chị nó.

Và nó né đi ngay trước khi Amy kịp nện cho nó một nhát.

Chẳng bao lâu chiếc taxi đã dừng lại trước một tòa nhà khổng lồ, hiện đại, mang hình dáng chiếc hộp ở rìa một công viên um tùm.

“Arisugawanomiya!” Tài xế xe thông báo.

Dan hoảng hồn. “Em đã làm chuyện gì sai ư?”

“Đó là tên công viên, và tòa nhà này là trụ sở chính thư viện Metropolitan Tokyo,” Alistair giải thích với nó khi thanh toán tiền cho tài xế và ra khỏi xe. “Chúng ta chỉ có chút ít thời gian trước khi Irina bắt kịp. Vì đã bỏ thiết bị GPS, chúng ta cũng cần ở gần nhau. Và hãy để điện thoại sang chế độ ‘rung’ lúc ở trong thư viện.”

“Vậy thì làm sao mà em vui được chứ?” Dan lại làu nhàu.

Ngay khi cả ba bước vào tòa nhà, một quản thư mảnh mai xuất hiện bên cạnh Alistair, cúi chào mọi người và trao đổi bằng thứ tiếng Nhật nhanh như tên bắn. Cô mỉm cười với Dan và Amy, rồi ra hiệu mời cả ba đi theo.

“Ông quen cô ấy ư?” Dan thì thào lúc họ bước lên một cầu thang lớn bằng cẩm thạch. “Từ những ngày mà ông còn săn bắn kiểu shogun phải không?”

“Không, cô ta chỉ lịch sự mà thôi,” Alistair trả lời nó, tất khập khiễng của lão thật khó có thể nhận ra khi lão bước đi. “Đó là sự tôn kính dành cho tuổi tác của ta. Mặc dù có lẽ cô Nakamura đây cũng còn nh những lần ta xuất hiện trên truyền hình mười năm về trước. Món burrito teriyaki ngon khủng hoảng của hãng khi đó quả là một hiện tượng.”

Họ đi vào một gian phòng nhỏ riêng tư ấm cúng, đầy những kệ sách. Một bức tường có các cửa sổ nhìn ra phía đường. Ngay chính giữa là một dãy máy tính. “Xin quý khách cứ tự nhiên hỏi tôi nếu có vấn đề gì cần tìm hiểu,” Cô Nakamura nói tiếng Anh với giọng hơi nặng, cúi đầu chào Alistair rồi ra ngoài đóng cửa lại.

“Ta nói với cô ấy chúng ta đến đây để tìm hiểu một trang web tương tác mới nói về dây chuyền nhồi bánh burrito,” Alistair nói, hai tay tì trên cây gậy và cúi người về phía Dan và Amy. “Nhưng câu hỏi ta dành cho hai đứa là: vì sao chúng ta *thật sự* có mặt ở nơi này?”

Mắt Amy phóng sang Dan. Alistair đã hỏi câu này trước đây, và mỗi lần như thế chúng đều lãng đi. Lão thừa biết hai đứa đang giấu mình một điều gì đó.

Vấn đề nằm ở hai thanh gươm. Alistair hoàn toàn không biết về sự hiện diện của chúng. Lão cũng chưa từng nhìn thấy bí mật được khắc vào một lưỡi gươm. Lão càng không biết đầu mỗi thứ hai là Wolfram.

Thậm chí ông ấy còn rối hơn chúng ta nữa, Amy nhủ. Iron Solute và Wolfram chẳng phải là hai manh mối có ăn nhập gì với nhau. Cái đầu tiên là một thành phần của mực in, thứ hai lại là một hóa chất cháy được trong bóng đèn điện nóng sáng. Làm sao hai thứ đó có thể liên hệ được với nhau? Amy và Dan cũng cần biết thêm rất nhiều. Nhưng có một thứ thì đã khá rõ ràng. Theo một cách nào đó các thanh gươm chính là chìa khóa dẫn đến đầu mối tiếp theo. Có lẽ Alistair *có thể* giúp chúng tìm ra nó, Dan nghĩ. Nhưng rủi ro cũng rất cao. Biết đâu Alistair chỉ cần có chút thông tin là sẽ lĩnh đi, như lão từng làm lúc trước. *Chớ có tin một ai* - câu nói đó đã trở thành châm ngôn hành động của Dan và Amy. Mỗi khi quên, chúng sẽ phải hối tiếc.

Và chúng cực kỳ cần hạn chế những hối tiếc.

“Đó là... một mật mã,” Dan cố gắng ngẫu hứng bịa ra một lời nói dối vô hại. “Trong nhạc. Nhạc của Mozart. Đoạn mã ghi là, ừm, ‘Hãy đến Nhật.’ Trong nốt Rê? Tụi con chỉ biết tới chừng đó.”

Alistair nhún vai, ngồi xuống bên một chiếc laptop. “Không có quá nhiều để bắt đầu, nhưng điều này cũng không khiến chúng ta chùn bước, phải không. Mỗi người chúng ta tìm kiếm thử một lúc rồi đối chiếu, nhé?”

Amy và Dan bảo đảm mình đã ngồi đối diện với lão, để màn hình chúng đang sử dụng không bị Alistair nhìn thấy. Amy gõ vào thanh tìm kiếm.

nhật bản gươm wolfram

87.722 kết quả

“Sẽ là một ngày lao động mệt mỏi đây,” Amy lẩm nhẩm.

Dan gõ.

hình ảnh chiến binh ninja

1.694.117 kết quả

Nó cười. Rốt cuộc cũng không đến nỗi quá tệ.

Xăm mình và vẽ lên cơ thể chỉ có là thuộc về nô lệ và tù nhân của người Nhục Bản cổ đại. Một số hình vẽ chính là bản sao lịch sử của các nghệ nhân xăm của chúng ta tất cả đều tốt nghiệp chong chương ở lịch sử.

Dan kéo thanh trượt xuống. Các hình vẽ rõ ràng hơn bản dịch tiếng Anh. Một số hoa văn thật tuyệt vời, phủ hết toàn bộ tấm lưng của một người. Có hàng tá thứ - hình rồng, cảnh trí trong lịch sử, vùng nông thôn, những hình cuộn trang trí tinh xảo...

Nó dừng lại. Có gì đó trong một tấm hình trông quen lắm.

Kéo thanh trượt lên lại phía trên, nó đã tìm thấy và click chuột vào đó. Chậm chậm, phiên bản phóng to của bức hình đã mở rộng khắp màn hình.

“Dan, em nghĩ em đang làm *cái quái gì* vậy?” Amy nhìn qua vai nó và thắc mắc.

“Thấy cái này ngon lành chứ, không phải thế sao?” Dan hỏi lại.

Amy chỉ vào màn hình laptop nó đang sử dụng, trên đó hiển thị bản đồ nước Nhật. “Chúng ta phải định vị được đầu mối của mình!”

“Ừ, vậy em xin lỗi nha, hồi nhà thám hiểm Dora[4] vĩ đại, hãy nhìn kỹ đi - thấy các ký tự trên đó chứ? Có phải chúng hệt như các ký tự trên thanh gương hay không!”

[4] Dora là nhân vật chính trong series phim hoạt hình nổi tiếng trên thế giới, một cô bé nhỏ tuổi tham gia các chuyến phiêu lưu cùng với tám bản đồ để giúp đỡ mọi người.

Ái chà.

Tay Dan ngay tức khắc bụm miệng lại. Nó không có ý nói chữ *G-wom*.

Mắt Amy tròn trừng lên. *Dan, đồ ngu si dần dợn!* Đôi mắt ấy nói trong im lặng.

Dan và Amy đều nhìn sang Alistair, lúc này vẫn đang chăm chú viết lại thứ gì đó lão nhìn thấy trên màn hình. Chầm chậm, lão ngẩng đầu lên. Mặt tái xanh, như thể bị bệnh.

“Chú Alistair oi...?” Dan hỏi. “Chú có làm sao không?”

Trong chừng vài giây Alistair không trả lời nó. Lão tháo kính ra và dùng khăn mùi soa để lau. “Ồn. Nhìn màn hình quá lâu... khi lớn tuổi mọi thứ đều khó khăn hơn. Tha lỗi cho ta. Hai đứa, ừm, đã tìm thấy gì chưa?”

“Rồi,” Dan nói.

“Chưa,” Amy vội đáp.

“Rồi và chưa,” Dan chỉnh lại câu trả lời. “Còn ông?”

Alistair gật đầu vẻ lơ đãng. “Nào. Lại đây xem.”

Hai đứa lao nhanh đến để nhìn vào màn hình của Alistair. Lão đang thu nhỏ trang webmail để hiện ra một trang web trên đó có bức hình chiến binh Nhật Bản với dáng vẻ vô cùng đáng sợ, tay cầm một đầu người đã bị cắt lìa.

“Eo ôi...” Amy lẩm bẩm.

“Nè chị, chỉ là tám hình chừng mấy pixel thôi mà.” Dan nói, “Nhưng mà... úi c

“Phải, đây là Chuột hói đầu[5],” Alistair ôn tồn nói, giọng vẫn xa xăm và lơ đãng. “Còn được biết đến với cái tên Toyotomi Hideyoshi.”

[5] Biệt hiệu của Toyotomi Hideyoshi.

“Hide-ai-đây ạ?” Dan hỏi lại.

“Ông ta... ông ta là chiến binh vĩ đại nhất trong lịch sử Nhật Bản,” Alistair tiếp tục kể, “Nhưng hầu hết các di tích để lại đều thể hiện ông là một người dị tướng. Sống vào những năm 1500. Ban đầu là nông dân và sau đó trở thành một kẻ có quyền uy không sao tưởng tượng nổi, chinh phạt rất nhiều bộ tộc và vùng lãnh thổ, là người lần đầu tiên thống nhất toàn bộ nước Nhật thành một thể lực duy nhất.” Alistair ngưng lại, hạ giọng. “Và ông ấy cũng là một trong những tổ tiên Cahill của các con...”

“Con *nghe* con đã nhìn ra sự tương đồng với Amy rồi,” Dan chọc chị nó.

“Thực tế, đó là một người nhà Tomas. Dòng dõi của Thomas Cahill. Thomas đã đến vùng Viễn Đông vào thế kỷ 16 - có người nói để buôn bán, kẻ khác lại nói để che giấu nỗi ô nhục sau khi lạc mất dấu cô em gái bướng bình. Dù gì đi nữa, ông ấy cũng đã định cư tại đây và gia đình của ông trở thành chi Tomas, nổi tiếng bởi sự thô lỗ lẫn cung cách chiến binh.”

Dan nhìn kỹ hơn. “Nhà Holt - bọn họ chính là người nhà Tomas. Trông họ như những khúc cây và bộ não của loài khủng long. Còn gã này trông cứ như con chồn ấy nhỉ.”

“Hideyoshi là người họ Tomas cũng có lý.” Amy nói. “Sức mạnh. Hãy nhìn cái bộ dạng kinh tởm mà ông ấy cầm cái đầu kia.”

“Tiến hóa thật khó lường. Nó không ưu ái nhà Tomas.” Nét u ám trên mặt Alistair giãn ra chút ít, dần làm thành nụ cười nửa miệng. “Dĩ nhiên, ta cũng đang có đôi chút thành kiến với tư cách một người nhà Ekat. Dù gì thì ta cũng rất tin cuộc tìm kiếm nên bắt đầu từ Hideyoshi. Nhân vật này có rất nhiều bí mật. Có người còn cho rằng các bí mật đã làm hại ông ta.”

“Bí mật là tên lót của chúng ta, ông à,

Alistair hướng cái nhìn vào Dan, rồi đến Amy. Màu sắc rớt cuộc cũng từ từ trở lại trên khuôn mặt lão. “Ta định sẽ giữ thông tin này cho riêng mình. Sau những gì xảy ra ở Salzburg thì ta cũng không chắc có thể tin tưởng hai đứa được nữa hay không. Thực ra thì hôm nay ta đã định tìm kiếm toàn bộ những thứ liên quan đến Hideyoshi mà không cho hai đứa biết.”

“Á à, té ra hai chúng ta cũng giống nhau sao,” Dan buột miệng.

“Ba,” Amy chỉnh lại. Với một cái liếc nhanh đầy ngụ ý về phía Dan, nó nói thêm: “Chúng con cũng không nghĩ mình có thể tin *ông* nữa, chú Alistair ạ.”

Alistair gật đầu. “Ta đã hết sức cố gắng để giành được niềm tin của cả hai thêm một lần nữa. Niềm tin là một thứ gì đó rất mong manh - khó tạo ra, mà lại dễ phá vỡ. Cũng không thể nào đổi chác được. Chỉ khi nó được cho không thì may ra mới có thể được nhận về.” Lão nhìn từ Amy sang Dan. “Để phá vỡ sự hồ nghi, ai đó phải thực hiện trước thôi. Ta rất vui sẽ là người thực hiện bước đi này. Cả hai xứng đáng với điều đó.”

Bằng vẻ trang nghiêm, lão quay trở lại màn hình. “Hideyoshi là một kẻ hơi tâm thần luôn ưa thích cất giấu mọi thứ,” Alistair tiếp tục, tay kéo thanh trượt của trang web xuống đoạn viết về tiểu sử. “Chẳng hạn như ở cuộc săn gươm năm 1588, ông ta bắt tất cả nông dân và tá điền phải nộp hết gươm

của họ cho mình. Ông ta nói muốn dùng gươm để nấu chảy và đúc một tượng Phật thật lớn. Nhưng đó là một lời nói dối.”

“Vậy sự thực là...?” Amy hỏi.

Alistair nhún vai. “Đó vẫn là một trong những bí ẩn lớn lao về ông. Ông ta thậm chí còn áp dụng nhiều biện pháp để ngăn nông dân và tá điền trở thành tầng lớp võ sĩ. Đường như ông ta sợ điều này xảy ra.”

“Nhưng *chính ông ta* xuất thân từ tầng lớp dân nghèo mà,” Amy thắc mắc.

“Amy-san à, chị phải tư duy như một võ sĩ chứ,” Dan nói. “Ông ấy sợ vì ông ấy đã xuất thân từ tầng lớp dân nghèo. Ông ấy nghĩ ai đó cũng sẽ làm y như vậy - và phết vào cái mõng ninja của ông ấy thì o.”

Alistair gật gù. “Có lẽ ông ta nghi ngờ sẽ có thêm con cháu Tomas - hay tệ hơn, con cháu Ekaterina - cũng đang sống trong các tình lệ thời bấy giờ. Hai nhánh Ekat và Tomas đã đối đầu nhau từ những ngày trước. Phải chăng ông ta muốn giấu đi các thanh gươm không cho nhà Ekat sở hữu để ngăn không cho họ chống lại mình? Chúng ta vẫn chưa rõ. Chỉ đến khi chúng ta phát hiện ra ông ta giấu các thanh gươm đó ở đâu thì mới biết được. Cái *nơi đâu* này sẽ dẫn đến chỗ *tại làm sao*.” Thêm một cái nhún vai, Alistair quay về phía hai đứa nhóc. “Rồi đó, ta đã kể hết cho hai con những gì ta biết.”

Dan liếc sang chị mình. Bóng đã được đá sang phần sân của hai đứa.

Ông ấy đã cho chúng ta biết bí mật của mình, mắt Amy đang nói với nó. Chúng ta mắc nợ ông ấy.

Ông ấy cũng đang nhìn vào webmail của mình, Dan đáp lại bằng ý nghĩ. Ông ấy không cho chúng ta xem CÁI ĐÓ.

Cái đó khác nha, Amy cãi lại. Chúng ta cần ông ấy.

Ngoài tiền bạc và tiếng Nhật ra thì ông ta còn giúp ích gì nữa nào?

Ngoài trên răng dưới dép thì em có gì hay nào?

Dan trừng mắt nhìn Amy. *Chị lớn, vậy CHI là người nói đi.*

Amy quay sang Alistair. “Tụi con nghĩ là... tụi con đã tìm thấy một vài thanh gươm,” Nó nói. “Ở Venice.”

“Gươm của Hideyoshi - mà ở Ý sao?” Alistair kinh ngạc đến lặng người.

Buông một tiếng thở dài, Dan lẩm bẩm. “Chúng ở trong nhà một tay người Ý, tên là Fidelio Racco.”

“Racco...” Alistair nói. “Một Janus. Nhưng đầu mỗi lại chỉ đến một căn cứ Tomas. Ngạc nhiên nhỉ. Ngay tại Nhật, người ta vẫn đồn đãi về những chỗ cất gì bí mật của Hideyoshi, nhưng chúng đều được canh gác cẩn mật bởi hậu duệ của Hideyoshi - nhiều kẻ trong số đó là *yakuza*[6].”

[6] Băng đảng xã hội đen Nhật Bản, nổi tiếng với cách xăm mình.

Dan nở một nụ cười. *Giờ thì ông ấy đã nói tới ninja.* “Ái chà - bá cháy!” Dan thốt lên. “Em đã đấu với *yakuza* ở cấp Bốn trong trò... ưm, *Ninja Garden*, em nghĩ như vậy? Bọn này là những tên cướp điên khùng! Bọn chúng cắt tay của chúng ta ra và đem nhấm bữa trưa.”

“Phải gặp bọn họ sớm thôi,” Amy nói.

“Tụi con đã cố mang hai thanh gươm đến đây,” Dan nói tiếp. “Chúng nằm trong hành lý. Một thanh có một số dấu hiệu. Tụi con biết chúng quan trọng - có lẽ chúng cung cấp được thông tin về đầu mối kế tiếp.”

Mắt Alistair mở to. “Có cách nào để lấy lại hai thanh gươm đó không?”

“Có lẽ chúng ta cũng không cần lấy lại đâu.” Dan hát hàm về phía màn hình. “Các dấu hiệu đó có trong hoa văn của hình xăm này.”

Dan chưa thấy Alistair di chuyển nhanh như thế lần nào. Lão chồm qua vai Dan và trở vào bức hình. “Con *chắc* những thứ này được in trên thanh gươm chứ?”

“Chắc,” Dan nói. “À, không hẳn. Còn các dấu hiệu khác nữa. Ở trên đây không có.”

Amy lắc đầu. “Làm sao em chắc chắn vậy? Em có biết tí tiếng Nhật nào đâu.”

“Ừm, đúng đó,” Dan bực dọc. “Và em cũng không đọc trôi được lấy một nốt nhạc. Nhưng mà xem nào, ai là người đã *nhớ toàn bộ bản nhạc của Mozart và tìm ra đầu mối vừa rồi nhỉ?* Chờ đã, khoan, khoan, để em nhớ thử coi. À. Nhớ rồi - là em!”

“Da con có *chắc* rằng các dấu hiệu còn thiếu không?” Alistair hỏi. “Bởi vì thông điệp, tự nó thường khá là vô thưởng vô phạt - một câu thần chú về may mắn, danh dự, chiến thắng và đại loại như vậy.”

“Hoàn toàn chắc. Ở đầu mỗi hàng, có một ký tự rất kỳ quặc. Như của một thứ ngôn ngữ nào đó. Bác biết đó, chắc là tiếng Phạn.”

“Tiếng *Phạn*, đúng là đồ não bị xăm,” Amy sửa lưng Dan, trong lúc vẫn ngồi trước laptop. “Em chẳng nhớ được *thứ gì* cho ra hồn cả.”

Rồi nó quay sang Alistair, lúc này lão đang gõ thật mạnh trên bàn phím của mình. “Bác biết gì về mấy gã *yakuza* đó vậy, hử chú Alistair?”

Nó nghĩ mình vừa nhắc thấy Alistair rùng mình. “Bọn chúng rất bản tính và nguy hiểm,” Lão khẽ nói. “Tin ta đi, chúng ta không nên dây với chúng đâu.”

“Ông có chỗ quen biết nào với chúng không?” Dan hỏi.

“Chúng biết và xem thường ta,” Alistair đáp. “Ta là một người Ekat. Thành

viên nhà Tomas và Ekat có cừu hận suốt nhiều thế kỷ nay. Đã từ lâu bọn *yakuza* bị nghi ngờ đang cất giấu bản đồ dẫn đến một hầm mộ bí ẩn nằm dưới mặt đất. Và nếu ta buộc phải hiểu thông điệp vừa này, thì tức là chúng ta có thể vừa tìm thấy một bản sao của tấm bản đồ đó.”

Ông ấn nút IN. Từ máy in của thư viện, một tấm bản đồ tiến dần ra khay giấy. Một hình ảnh từ xa xưa thể hiện mạng lưới chằng chịt các đường hầm.

“Tuyệt!” Dan reo lên.

“Ông *biết* hết tất cả những thứ này ư?” Amy ngạc nhiên.

Alistair lắc đầu. Một lần nữa, mặt lão tái nhợt và nặng trĩu. “Đã từ lâu ta tìm kiếm một số tài liệu... của nhà Ekat bị đánh cắp nhưng không liên quan đến nó. Một đồng nghiệp của ta đã tìm được một ngôi mộ bí mật. Ta nhận tin của ông ấy trên mail khi còn ở Salzburg, với một số tài liệu đính kèm - trong đó có tấm bản đồ này.

Ông cho chúng xem tờ giấy vừa in, phía trên có dòng tiêu đề GIÁ TRỊ CHƯA XÁC ĐỊNH.

“Khoan đã - tài liệu Ekat? *Đồng nghiệp*? Ông còn giấu gì chưa cho hai đứa con biết nữa? Làm sao ông có thể...?”

Amy đang nói bỗng nghẹn lại. Con trỏ trên màn hình của Dan đang di chuyển từ chính giữa màn hình sang góc trái.

“Dan?” Amy hỏi. “Dừng lại ngay, được không?”

“Dừng cái gì?” Dan hỏi.

“Ai cũng biết thư viện làm em chán, nhưng em không thể nghiêm túc *một việc gì* được hay sao?” Amy trả lời nó. “Đang làm trò khi gì phải không? Em có gì trong túi quần và nó đang gửi tín hiệu tới màn hình máy tính kia. Nếu không thì, *tại sao mũi tên trên màn hình lại di chuyển?*”

Giờ mũi tên đã đến nút BACK[7], lật nhanh qua các trang mà Dan đã xem - hình xăm, thông tin về Hideyoshi và cuộc săn gươm, trang facebook của ba đứa con gái học lớp 6...

“Ê!” Dan la lên.

“Đó là keylogger[8].” Alistair nhanh chóng giật lấy chiếc laptop. “Đã có ai đó đột nhập từ xa vào máy tính và đang xem hết tất cả những gì Dan vừa xem hôm nay.”

[7] QUAY LẠI.

[8] Keylogger là một chương trình theo dõi thao tác bàn phím, nó có thể ghi lại mọi thao tác thực hiện trên bàn phím vào một tập tin nhật ký (log) để cho người cài đặt nó sử dụng. Thậm chí, keylogger còn có thể ghi lại hình ảnh hiển thị trên màn hình (screen) bằng cách chụp (screen-shot) hoặc quay phim (screen-capture) thậm chí còn ghi nhận cách con trỏ chuột trên máy tính di chuyển. Vì chức năng mang tính vi phạm vào riêng tư của người khác nên các trình klogger được xếp vào nhóm các phần mềm gián điệp.

Bằng một động tác dứt khoát, lão rút dây điện đằng sau máy, màn hình tắt ngóm. Tiếng bíp liên tục phát ra, và một bảng LCD chuyển sang các chữ cái tiếng Nhật màu đỏ trông gần giống với chữ KHẨN CẤP.

“Sao bọn chúng làm được chứ?” Amy ngạc nhiên.

Dan chớp lấy chiếc laptop, kiểm tra card PC. “Đường truyền không dây 802.11g,” Nó nói với Amy. “Vậy bọn chúng khá gần đây. Em không rõ, có lẽ là chừng mười thước - hay chỉ năm thước nếu chúng có bộ khuếch sóng gì đó?”

Alistair hướng về phía cửa sổ. “Có nghĩa là bọn chúng hoặc đã ở trong tòa nhà này hoặc ở đâu đó một trong số những chiếc xe hơi ngoài kia.”

Một trong số *hàng trăm* chiếc xe hơi, có thể nói là vậy - nếu tính đến những chiếc đang đậu ở lề đậu xe, ở bãi đậu xe trong công viên sát bên cạnh, và cả những chiếc đang nối đuôi nhau trên đường.

Tạch-tạch-tạch-tạch!

Tiếng gõ vào cánh cửa khiến cho tất cả giật bản mình. “Mọi thứ trong này vẫn ổn chứ?”. Một giọng nói rụt rè, nhút nhát vọng vào.

Nghe như là cô Nakamura, nhưng lại có điều gì đó không ổn trong giọng nói của cô...

Alistair đến mở cửa. “Có thể cô ấy biết làm thế nào để dò ra dấu vết.”

“Ôi không!” Amy thốt lên.

“Cô Nakamura,” Alistair nói, kéo mạnh tay nắm cửa, “Thư viện của cô đã bị đột nhập...”

Cửa mở - và Alistair nhìn chằm chằm vào bộ ngực đồ sộ trong chiếc áo thun cỡ XXXL

“Không đùa đâu, Sherwood đây,” Eisenhower Holt sấn vào, với một nụ cười rộng đến nỗi gần chạm vào mép hàng ria quân đội chĩa chu của gã. “Nào, tất cả vào đội hình... và *diễn binh* nào!”

CHƯƠNG 6

Brrr...

Điện thoại Amy rung rung.

Nó liếc quanh chiếc xe tải. Ở ghế bên cạnh vô lăng, Eisenhower Holt đang tranh cãi với vợ gã, Mary-Todd, là người đang cầm lái. Dãy kế tiếp, hai đứa sinh đôi 11 tuổi Reagan và Madison Holt đang thi xem ai có thể hất gỏi mũi vào tóc thằng anh Hamilton. Con chó ngao Arnold sủa văng lên đầy vẻ tham lam, ngoạm lấy những mảnh “vũ khí” bay vèo qua bằng bộ hàm khủng khiếp của nó.

“Ngưng lại đi, nó giết tao mất!” Ham la lên.

“Vấn đề là chỗ đó,” Madison vỗ tay.

“Sherwood[1] là *khu rừng*, cưng à,” Mary-Todd nằng nặc với chồng. “Tay thám tử là *Sherlock*[2].”

[1] Khu rừng tương truyền là nơi sinh sống của Vua lục lâm Robin Hood.

[2] Tức Sherlock Holmes.

“Anh sẽ dò lại!” Eisenhower tuyên bố. “Đề anh nhắc cho mình nhớ, Mary-Todd nhé, ở học viện West Point, chỉ số IQ của anh gần đạt 100 hoàn hảo. À, 89 - nhưng mà đó là anh còn chẳng thêm luyện tập gì!”

“1 được xem là *bình thường* thôi, cục cưng,” Mary-Todd đáp.

“*Bình thường* là kẻ thù của sáng tạo,” Eisenhower gào lên. “Một người nhà Holt *không bao giờ* bình thường - như đã quá rõ trong cuộc vây bắt hết sức thiên tài bọn nhà Cahill!”

Brrrrr...

Amy cho tay vào túi quần bên trái và lôi chiếc điện thoại ra, bảo đảm không để ai trông thấy được. Phía bên phải, nó bị trói vào Alistair, lúc này lão đang giận sôi cả tiết. Còn Alistair lại đang bị trói tiếp vào Dan - cậu chàng, trái lại, như bị mất trí, ngồi đọc ngon lành hàng tá những sách hướng dẫn du lịch mà bọn Holt đã bỏ lại trên sàn xe.

Amy nhanh chóng liếc thấy màn hình hiện cuộc gọi đến.

GOMEZ, NELLIE

Nó cố gắng không la lên, nhìn chăm chăm vào Alistair và Dan, giờ màn hình điện thoại cho cả hai thấy.

Nellie vẫn còn sống!

“ĐƯỢCCCCC LẦMM, TUYỆTTTT!” Dan reo lên.

“Thằng nhóc Cahill đồng ý với anh kìa!” Eisenhower cười nham nhở, quay người lại phía đằng sau xe tải. “Nhóc con thông minh. Mày sẽ được đi đây đi đó với *tụi tao*... trong vai một tù binh! Há há!”

Cả nhà Holt cười ồ lên, trừ con Arnold, dường như vẫn còn bối rối không biết chỗ đồ ăn đang bay tự dưng biến đâu mất.

“Dở ở chỗ tụi mày không có đủ thông minh để phát hiện ra tụi tao đã theo từng đường đi nước bước,” Eisenhower nói tiếp, “Bằng chính công nghệ hack có bản quyền của nhà Holt. Đầu tiên tụi tao đột nhập vào thiết bị dò tìm trên con mèo của tụi mày - đến khi phát hiện con mèo hóa ra lại là ông chú của tụi mày!”

Madison và Reagan nhìn bố chúng với vẻ hoang

“Rồi bọn tao theo đuôi hán đến sân bay, là nơi tao đã ra lệnh cho cả nhà

thực hiện trò *kông* nghệ xuất sắc nhứt,” Eisenhower tiếp tục nói, “Đột nhập vào hệ thống bán vé sân bay!”

“Nhưng rồi tao đã nhắc với ông xã tất cả những gì ông cần là đi theo chiếc limo,” Mary - Todd lên tiếng

Madison xen vào: “Còn khi chúng tao có mặt ở sân bay thứ hai kia ấy hả? Và thấy bọn mày vào chiếc phản lực? Chúng tao chỉ cần hỏi cái gã phi công siêu “hot”, gã Fabio đó? Rằng bọn mày đi đâu?” Nó lại nhe răng cười toe toét. “Và gã đã kể.”

“*Gâu*” con Arnold phụ họa.

“*Gio đó*,” Eisenhower nói, “Bọn tao có thể trưng dụng chuyến bay tới Nhật, bọn tao đã vượt mặt chúng mày tới được sân bay trước rồi chờ tới khi tụi mày có mặt, theo sát từng động tĩnh của tụi mày cho đến lúc đạt được thành công cuối cùng - keylog vào từng chiếc laptop và lấy hết thông tin của tụi mày! Và giờ thì tao đã có cả ba trong tay, đã có thể thực hiện được mục tiêu của cuộc đời. Không chỉ là tìm bằng hết ba mươi chín đầu mối trước tiên. Mà còn đặt tên tuổi nhà Holt vào đúng nơi của nó - ở từng gia huy của nhà Tomas... gia huy. Lịch sử sẽ không còn nhắc đến tên nhà Holt như những kẻ ngu si. Sẽ không còn là những con chiên ghê, là vết nhơ dưới đũng quần của dòng họ, là dòng ghi chú hôi hám của truyền thuyết nhà Tomas. Và bọn mày sẽ giúp bọn tao hoàn thành sứ mệnh lịch sử bằng cách dẫn bọn tao đến chính cái thứ bọn mày đã tìm thấy - đầu mối kế tiếp, nằm ở những con đường hầm của thành phố Tokyo!”

“Tự ông hình dung ra tất cả những thứ này sao?” Amy hỏi gã, trong lòng khó kiềm được cảm giác thư thái khi biết cô nàng au pair vẫn bình an.

“Chừng năm mươi ba phần trăm,” Eisenhower thú thật.

“Hơn bốn mươi bảy phần trăm thôi,” Mary - Todd nói.

“Anh biết ngay là không đúng mà,” Eisenhower nói.

“Ừa, cha! *Con* mới đã làm hết mấy món kỹ thuật đó chứ bộ,” Reagan than vãn.

“Cha *cái gì?*” Eisenhower lên giọng.

“Thưa cha,” Reagan đáp.

“Lập luận của người cũng ngớ ngẩn như chính cuộc nói chuyện của lũ các người vậy,” Alistair lên tiếng, giọng không giấu được cơn giận dữ. “Các người đừng hòng kiếm được tí ti gì từ cái trò hack hiếc vào hệ thống. Chẳng qua lũ các người đã lấy cắp bản đồ của ta, cái đồ ba hoa.”

“Chú Alistair?” Amy lên tiếng. Chưa khi nào nó thấy Alistair như lúc này.

“Có đứa nào vừa meo meo ở phía sau vậy?” Eisenhower thắc mắc. “Ta vừa nghe như thể có một tên *Ekat* lên tiếng?”

“*Gâu?*” Arnold gầm gừ, nước dãi chảy ròng ròng.

Alistair cười một cách man dại. “Điều gì khiến cả bọn đề tiện chúng mày nghĩ có thể đọc được cái bản đồ ấy nào? Nó được viết bằng tiếng Nhật đó.”

“Ha! Đừng hòng có thứ gì qua mặt được người nhà Holt!” Eisenhower gầm lên. “Tao đã nghe lén bọn mày qua cánh cửa thư viện, nói về hàm mộ cổ xưa dưới lòng đất. Do đó bọn tao sẽ bắt đầu tại... quận hàm mộ dưới lòng đất. *Tiếp tục tiến lên!*”

Chiếc xe tải lão đảo nghiêng sang trái.

Dan ngẩng đầu lên khỏi tám bản đồ hệ thống tàu điện ngầm Tokyo. Mặt sáng rõ, hệt như mỗi khi nó vừa giải được một đoạn mã hay phát hiện ra một mảnh mới của trò *World of Warcraft*. “Hàm mộ á? Tôi nghĩ tốt hơn cả là ta đi tìm hệ thống tàu điện ngầm ấy.”

Chiếc xe tải lại nghiêng sang phải.

“Con muốn đi tè cơ,” Madison kêu to.

Chiếc xe tải thẳng kết vào vệ đường. “Ai đó đưa ra quyết định coi nào?” Mary - Todd hỏi ý kiến.

Trong lúc nhà Holt tiếp tục nhao nhao tranh luận như thường lệ thì Alistair thì thầm với Dan. “Hệ thống tàu điện ngầm ư, con trai? Vì sao?”

“Trước tiên, cháu đã nhớ bản đồ của ông,” Dan bắt đầu hơi có phần phản khích.

“Suýt!” Amy nhắc nhở.

“Các đường hầm bí mật và tàu điện ngầm,” Dan tiếp tục nói oang oang. “Cả hai đều khớp với nhau - gần như từng chi tiết! Cháu hình dung có lẽ là hệ thống tàu điện ngầm được xây thẳng lên trên các đường hầm trước đó!”

Cả nhà Holt im bật ngay tức thì.

“*Dan...*” Amy cảnh báo nó. “Em nói cho *họ* biết mất rồi còn đâu!”

Dan ngẩng lên, hốt hoảng. “Em nói với chú Alistair thôi mà.”

“Nhưng tụi taoooooo nghe thấy cả rồi,” Reagan hát văng lên, thè cả lưỡi ra chế nhạo nó. “Còn nữa, nếu mày không nói ra thì mày cũng thành cục thịt viên thôi.”

“*Gâu,*” Arnold xen vào, nhe ra những chiếc răng lớp nhóp nước dãi.

Mặt Dan trắng bệch ra. Nó đưa cái liếc nhìn đầy ăn năn về phía Amy và Alistair, hai người giờ đây mặt mũi cũng sa sầm cả lại. “Ừm, à vấn đề là...? Nó không thật sự khớp nhau đâu. Vậy là em sai rồi. Tại vì, ừm xem nào, có một khác biệt lớn đấy. Ở giữa tám bản đồ cổ, có một đoạn giao với một căn phòng lớn. Còn trong tám bản đồ xe điện ngầm thì đường ray song song nhau. Đó... thấy chưa? Sai chỗ là cái chắc...”

“Chỗ hai tấm bản đồ lệch nhau chính là nơi bí mật được cất giữ!” Eisenhower reo lên.

“Lúc nào anh cũng giỏi giang!” Mary - Todd nịnh chồng.

Amy rên rỉ vì thất vọng. Dan càng ngu đi thì Eisenhower Holt càng khôn ra.

“Tuyệt,” Hamilton tiếp tục với cái cười chế nhạo.

Bất thành lĩnh, Eisenhower lại lườm bọn họ bằng cặp mắt khép hờ. “Nè, không phải tội mày đang lừa tội tao chứ? Tội tao không ngu như tội mày nhìn thấy đâu. Hay là... sao cũng được.”

“À...” Dan cứ nhìn Amy rồi sang Alistair trong tuyệt vọng. “Ở hai bên đều có trạm dừng cho tàu điện ngầm. Có lẽ cái ở đầu phía Bắc, Yotsuya, thì gần hơn.”

“Chúng ta sẽ đến cái ở đầu phía Nam,” Eisenhower ra lệnh.

Thế là chiếc xe tải lại chao đảo lao đi.

“Giờ thì con thực sự phải đi tè đó,” Madison lại than vãn.

Họ yên lặng chờ cho đến khi tàu rời ga Nagatacho. Lúc này ke ga chỉ còn có bọn họ. Lịch tàu chạy, cái mà Alistair đã lấy từ chỗ người phục vụ, cho thấy chuyến tàu tiếp theo sẽ đến lúc 5 giờ 40. Lão xem đồng hồ.

Rồi lão nhìn xuống đường tàu - những đường ray *tối, hẹp* dẫn vào một đường hầm mịt mù ở cả hai đầu.

“Bây giờ là 5 giờ 17,” Lão nói, giọng hơi run. “Chúng ta có chính xác 23 phút.”

Eisenhower đứng lại ở mép ke ga. “Tất cả, hãy tập hợp!” Gã hét lên.

“Con muốn đi trước!” Madison n

“Chính nó đã bắt chúng ta phải chờ lúc nó vào toilet,” Reagan phản nản.
“Con đi được không? Nha cha?”

“Gần tới sinh nhật mẹ rồi,” Hamilton nói.

“*Gâu*,” Arnold tiếp lời, sục khấp mép ke ga để đuổi theo một con chuột cống đen sì đang lao qua mấy thanh ray.

“Mỗi người nhà Holt tự hành động!” Eisenhower thét, rút trong túi ra cặp gang làm vườn, đeo vào tay rồi khom người thấp xuống. “Và nhớ là không được chạm vào ray thứ tư.”

“*Thứ ba*, cục cưng à,” Mary - Todd chỉnh lại.

Khi Madison và Reagan đi theo thì Alistair nắm lấy tay của cả Amy và Dan, chậm chậm bước giật lùi. Lão đang cố tìm cách tẩu thoát. Nhưng Mary - Todd và Hamilton đã chặn đường, khoanh tay trước ngực. “À há!” Hamilton lắc đầu.

“Có cố gắng đấy, ông chú,” Dan thì thào.

Lúc đó là 5 giờ 19 phút. Còn 21 phút nữa.

Buông tiếng thở dài, Dan trèo lên một đường ray, theo sau Amy, Alistair và đám Holt còn lại. Một dòng nước đen kịt như mực chảy bên dưới đường ray. Một mẫu giấy gói kẹo cao su đang nổi lềnh bềnh. Phía trước, con đường hầm lao vào bóng tối thăm thẳm. Dan thấy buồn nôn. Cả nó lẫn Amy đều không may mắn lắm mỗi khi ở trong lòng đất. Những hình ảnh bắt đầu lềnh bềnh trôi trong đầu nó. *Chạy... chạy... chạy trốn Jonah Wizard trong cái bảo tàng dưới lòng đất ở Venice... chạy khỏi bọn Kabra trong hầm mộ Paris... khỏi chiếc tàu... chạy trốn khỏi ký ức...* Nó vẫn còn hình dung được

cánh tay của Amy vươn ra để lôi nó khỏi chiếc tàu điện đang lao tới lúc ở Paris, chiếc ba lô biến mất hút dưới hàng tấn thép đang rầm rập phóng đến, tiếng thét phát ra như xé toang cổ họng của nó. Với bất kỳ ai khác, tấm hình đã phai màu mà nó giữ trong ba lô - một cặp vợ chồng đang mỉm cười hạnh phúc - có lẽ sẽ thật nhạt nhòa và chẳng có gì thú vị. Thế nhưng với riêng Dan, kỷ vật ấy quan trọng như chính cuộc sống vậy. Nó đã nhìn ngắm tấm ảnh đó hàng ngày, nhớ từng pixel chi tiết trên đó. Đó là kỉ niệm duy nhất còn lại, tấm ảnh duy nhất còn lại của cha và mẹ, nó không tài nào nhớ được. Và giờ thì tấm ảnh cũng không còn nữa, cách nơi đây cả một châu lục xa xôi.

“Huây - hai - ba - bốn...” Eisenhower gào to.

Amy đẩy Dan về phía trước, lắc cho ký ức bật ra khỏi đầu nó. *Thình-thịch-thình-thịch-huych*, bước chân của nó khua vang. “Hở?” Dan ré lên.

“Đừng có thắc mắc,” Amy nói. Thậm chí trong cảnh tối mù mù này, nó cũng có thể nhận thấy mặt của Amy trắng bệch ra.

Cả bọn tiếp tục lê bước về phía trước, vẫn trên đường ray giữa để tránh ray điện thứ ba, cho đến khi ánh đèn của ga tắt lịm. “Báo cáo nào!” Eisenhower ra lệnh.

Tay Dan run rẩy khi nó rọi chiếc đèn pin bỏ túi vào tấm bản đồ tàu điện. Phía trước họ, không thể nhìn thấy được ánh sáng của ga kế tiếp. Cả bọn đã băng qua trung điểm giữa hai ga rồi. “Theo trên đây,” Dan nói, “Chúng ta lẽ ra phải đến đó rồi. Chỗ giao nhau phải nằm về phía bên trái.”

“Bình tĩnh nào!” Eisenhower lên tiếng. “Đứng vào hàng để kiểm cách mau!”

Amy giơ tay sang trái, chạm vào bề mặt đường hầm bản thiêu. “Chỉ là một bức tường, không hơn!”

“Cứ tiếp tục tìm kiếm,” Eisenhower ra lệnh.

Dan điên cuồng đẩy và đâm, nhưng bức tường vẫn không suy chuyển. Xi măng dày cộp. Nó xem giờ, chiếc đồng hồ bắt đầu mất dần tính năng phát sáng trong bóng tối.

5 giờ 30 phút.

“Ý tưởng này thật ngu si,” Giọng của nó vang vọng trong đường hầm. “Nhìn xem, chúng ta chỉ có mười phút. Ta rời khỏi nhà ga cách đây mười một phút. Vẫn còn đủ thời gian để quay trở lại trước khi...”

“Nhiệm vụ bị hủy!” Eisenhower rống lên. “Sang trái! Và... *hai-ba-bốn*”

Dan bắt đầu chạy, xem chút nữa vấp vào chị mình.

“Oái!” Amy la lên. “*Dan!*”

“Xin lỗi!” Dan trả lời. “Gặp lại chị ở chỗ ke ga”.

“*Dan, chân chị bị kẹt rồi!*”

Dan quay phắt lại và rọi đèn pin vào dáng Amy đang cúi xuống. Con bé nhăn mặt, chân trái đã kẹt vào bên dưới một đường ray.

“Đề ta cứu nó!” Hamilton la lên.

“Không, đề em!” Reagan rít lên lạnh lạnh. “Chẳng bao giờ em được đi giải cứu đầu tiên hết!”

“Giải tán!” Eisenhower lại gào lên.

“*Gâu,*” Arnold sủa.

Dan len qua đám người, ráng đến chạm vào chị nó lúc này đang thét hết sức bình sinh, “*Các người chỉ làm mọi thứ tồi tệ hơn thôi!*”

Tóc Dan bắt đầu khẽ dựng xoáy phía sau gáy. Một làn gió tuy yếu nhưng đều đặn đang lướt qua đường hầm từ phía Nam. Dan có thể thấy mặt Amy ngược nhìn nó, mắt mở to. “Dan? Giờ tàu chạy chính xác cỡ nào?”

“Em không biết!” Dan đáp.

“Khi một đoàn tàu chạy vào đường hầm, em có thấy không khí được đẩy đi?”

Reng-g-g-g-g-g-g-g-g!

Dan quay đầu về nơi âm thanh phát ra. Hai đèn pha từ đằng xa, tựa như cặp mắt của một loài bò sát đang xuyên qua bóng tối, hướng về phía chúng - và càng lúc càng

“Nhà Holt - *chạy mau!*” Eisenhower ra lệnh.

Như một khối thống nhất, nhà Holt quay đầu lại và chạy thực mạng đến ga kế tiếp.

“*Đừng bỏ chúng tôi!*” Amy thét lên.

Dan vẫn tiếp tục kéo. Chân Amy bị mắc lại ở đó. Kẹt cứng.

“*OÁIII!*”

“Em... sẽ... làm được,” Dan rít qua kẽ răng. Nó quỳ xuống dòng nước đang chảy nhỏ giọt giữa hai ray, giờ chúng cũng rung lên theo chuyển động của con tàu.

“*Chạy đi, Dan!*”

“Chờ đã... em biết rồi...” *Chiếc dây giày.* Dan thò tay vào dây giày của Amy và giật thật mạnh.

Chúng đã bị thắt nút lại. Ướt nhẹp và kẹt chặt. Chân của Amy dường như bị dính keo vào chiếc giày. Giá như nó có thể tháo ra, sử dụng chỗ nước bên dưới để làm trơn...

Tiếng rít ken két của phanh lan khắp đường hầm. Gió tốc xoáy quanh Dan như một cơn cuồng phong, ném bụi đất và mảnh vụn vào mắt nó. Mắt nó đã lóa lên trắng xóa. Cơ thể bảo nó phải chạy đi. Ngay bây giờ.

“CỨ CHẠY ĐI!”

“Thôi nào Amy, em không bỏ chị được đâu...”

Con bé đã cứu mạng nó. Nó cũng có thể cứu chị mình. Nó phải làm điều này.

Kéo đi!

Gió mạnh dữ dội. Âm thanh đập vào tai nó như một vật cứng. Nó lại kéo, lắc, giật, đập mạnh.

Còn Amy thì đang cản nó lại, đẩy nó ra - cốt để cứu mạng nó. Hơi thở lạnh ngắt của Amy phả vào cổ nó, đám gân nổi lên chằng chịt nơi cổ họng con bé.

Nó nhận ra Amy đang hét thật to, nhưng nó không thể nghe thấy gì cả.

HO-O-ON-KKKKKKKKKKKKK!

Toàn thân Dan đông cứng lại khi nó ngoảnh đầu nhìn về phía ánh đèn đang lao thẳng tới.

CHƯƠNG 7

“AAAAAAAAAAAAAAAA!”

Amy không cảm thấy gì nữa hết. Gió. Tiếng rít chói lói của phanh tàu bằng kim loại, tiếng còi át hết tất cả mọi âm thanh.

Hắn nó đã nhắm nghiền mắt, bởi nó chẳng còn thấy được gì nữa.

Amy ngã xuống.

Cảm giác như cả cơ thể đang lênh bênh. Nó đang bay.

Rồi vai con bé đập vào lớp xi măng, cứng và lạnh ngắt.

Khi mở mắt ra, tất cả tuyệt nhiên yên ắng và tối đen.

“Chắc l-l-à... mình đã chết rồi chẳng?” Nó lắng nghe chính giọng nói của mình, cao và mỏng đến kỳ lạ.

Trong một lúc lâu, nó không nghe thấy gì nữa. Và rồi:

“Chào người chết. Em là Dan đây.

Tiếng quẹt que diêm vang lên đánh *xoẹt*, và ánh sáng lơ mờ viền quanh hai khuôn mặt.

Amy nhồm dậy. Mắt cá bên trái của nó nhúc nhối, và chiếc giày cũng không còn. “Chú Alistair? Dan?”

Tóc Dan dựng đứng, mặt nó bám đầy bụi đen kịt, còn đôi mắt thì tròn xoe và đang mở thao láo như hai quả bóng mềm. “Chính là ông ấy, là ông chú Alistair đó. Ông cứu mạng chúng ta. Lao ra. Từ phía bức tường. Bằng cách

nào mà...?” Dan lão đảo chồm về phía Amy, cả thân người nó gập xuống khi trở mắt nhìn vào chân con bé. “Nó vẫn còn nguyên này. Ông ta không cắt nó ra khi...”

Nói đến đó, đầu gối của Dan quỵ hẳn và nó té xuống nền đất.

“Dan!” Amy thét lên. Khi vươn người nắm lấy tay thằng em, mắt cá con bé nhói đau khủng khiếp.

“Ồn mà,” Dan an ủi, ngồi bật dậy. “Em không sao đâu. Đừng gọi 911. Tóc em có bạc trắng không? Giống trong phim, lúc mà người ta thấy sợ ời là sợ ấy?”

“Cả hai đứa đều đã an toàn,” Alistair nói trong lúc di chuyển que diêm dò xung quanh các góc tường của căn phòng lớn. “Dan, tóc của con vẫn còn màu đen - và con đã nói đúng về nơi trú ẩn bí mật. Nó ở gần nơi con đã đoán ra. Có một bức khắc cỡ nhỏ trên tường, một biểu tượng cổ xưa giống như một hộp điện. Khi ta ấn vào, cửa mở ra. Ta chỉ việc kéo cả hai vào theo.”

Amy tiến về phía trước bằng cái chân lạnh lặn, gờ chân đau lên, và choàng tay ôm chầm lấy Alistair. “Con cảm ơn,” Nó nói.

Nó cảm nhận được Alistair lúng túng. Thoáng chút sợ hãi, nó thấy như mình vừa có một hành động cực kỳ sai lầm. Có thể nói lão không phải loại người thích được ôm. Rồi, lạ thay, Alistair cũng ôm chầm lấy nó. “Ta... cũng nợ con một lần,” Lão nhẹ nhàng nói.

“Hoặc hai đấy,” Dan xen vào.

Alistair gật đầu. “Ta cho rằng trí nh mình không thật tốt trong các tình huống chết người như thế này.”

“Giờ thì ông đã bù lại được rồi,” Amy vui đầu vào vai áo jacket lụa vẫn còn sực nức mùi nước hoa cạo râu của Alistair.

Alistair nhẹ nhàng đẩy nó ra, nhìn xuống chân nó vẻ đầy quan tâm. “Chân của con sao rồi?”

“Giống như là nó bị kẹt dưới đường ray rồi bị lôi ra khỏi chiếc giày,” Amy nói, khẽ nhăn mặt. “Con có thể nhúc nhắc được, nhưng chắc con bị trật mắt cá rồi.”

“Cá là chị không thể nhảy điệu tap-dance[1] được.” Dan chọc, đầu giọng nó vẫn còn hơi mệt mỏi.

[1] Nhảy thiết hài, một điệu nhảy đường phố thịnh hành ở Mỹ, dùng gót chân nện xuống đất để tạo âm thanh và nhịp điệu.

Amy mỉm cười với thằng em, *chưa bao giờ* hình dung được mình có thể một lần thích thú cái thói hài hước ngớ ngẩn của nó. Amy cảm nhận được luồng hơi ấm áp tỏa ra từ phía thằng bé.

“Ồ, không, em thấy cái nhìn này rồi - *đẹp* cái vụ ôm iếc đi!” Dan nói, lùi ngay lại.

Nó uể oải giương chiếc đèn pin bé tí quét chậm chậm quanh căn phòng, đến khi ánh sáng chạm tới chồng hiện vật cổ đang nằm ngổn ngang trên sàn, phủ một lớp bụi dày đen kịt - quần áo, những món kim loại xỉn màu, một chiếc hộp kim loại, một quả cầu và một vật hình trụ nặng trĩu. Khi cả ba lại gần hơn, Alistair bắt đầu nhận xét, “Ừm, có lẽ bọn *yakuza* đã kiểm soát một hệ thống đường ngầm dưới mặt đất, nhưng dường như nhiều thế kỷ nay bọn chúng không có mặt ở nơi này.”

“Này,” Dan nói to. “Jar Jar Binks[2] đã nói gì khi anh ta gặp một thành viên tổ chức mafia Nhật Bản nào?”>

[2] Một nhân vật trong tác phẩm Star Wars (Chiến tranh giữa các vì sao) của George Lucas.

Amy cắn nhần. “Em hồi phục hơi bị nhanh đó.”

“Ta cũng thích đùa mà. Hãy khoan...” Alistair dừng lại, rồi mỉm cười. “Mà nói gì nhỉ? *Yakuza* chẳng?”

Cái cười toe toét của Dan tắt ngấm. “Làm sao ông biết chứ? Con chỉ vừa chế ra thôi mà.”

“Chơi chữ là dấu hiệu của trí tuệ được che giấu kỹ,” Alistair đáp, xỏ tay vào đôi găng màu trắng. Lão cúi xuống chòng hiên vật và thận trọng nhặt lên một mẫu vải nhỏ giòn cong queo. “Khó mà nói được món này đã bao nhiêu tuổi bên dưới chừng đó bụi bặm kim loại.”

“Này, xem thử xem!” Dan nói. Nó mở một cuộn giấy nhật được đăng sau cái tủ kéo.

“Cẩn thận nào!” Amy bảo nó.

Cuộn giấy giờ đã được mở ra, quanh mép đã hơi đen đi nhưng vẫn còn đọc được - ba dòng tiếng Nhật viết theo lối kiểu cách. “Trên đó viết gì vậy ông?” Dan thắc mắc.

Alistair nhìn thật kỹ. “Đó là một bài thơ haiku, ta cho là thế. Khoan, để ta xem kỹ lại nhịp thơ... ‘Để tìm nơi ở mới /Kho báu của Hideyoshi/ Hãy dùng hình học.’”

“Kho báu?” Amy tò mò. “Có bao gồm các thanh gươm trong đó không nhỉ?”

“Chúng ta giàu to rồi!” Dan hét lên. “Hô hô - em biết mà! Được thôi, hình học. Em sẽ xử món này. Chờ đã, chờ em một phút...”

“Nó có thể là bất cứ cái gì...” Amy nói, đưa mắt nhìn quanh căn phòng.

“Chúng ta đang ở trong một căn phòng lớn,” Dan nói. “Vây thể tích của hình hộp, đúng không nhỉ?”

“Sao cơ?” Alistair hỏi nó.

“Một hình hộp có ba chiều, giống căn phòng này,” Dan giải thích.

“Làm sao *cái đó* giải bài toán này được chứ?” Amy hỏi Dan. “Chẳng khác nào tìm cạnh huyền trong đồng rơm.”

“Đó là một chuyện đùa đấy à?” Dan hỏi lại. “Tại vì nếu đúng vậy, thì chị cũng phải cho em một dấu hiệu nhận biết chứ. Như là, gõ vào đầu hai cái để em biết khi nào em phải cười hà hà.”

Một tay nó buông thõng cuộn giấy xuống. Tiếng *tách* phát ra vang vào các bức tường rồi im bặt.

Sự yên ắng đầy chết chóc.

Amy căng thẳng nhìn xung quanh. “Lẽ ra giờ này phải có thêm một chuyến tàu khác nữa chứ...”

Dan cho tay vào túi. “Em không kiểm tra được. Có lẽ em đã bỏ lịch tàu chạy lại trên đường ray rồi.”

“Ý chị là, về lý thuyết - chẳng lẽ không có một chiếc tàu khác chạy qua sao?” Amy nói. “Nếu không phải hướng này, thì hướng còn lại? Tàu chạy khá là đều mà, phải không? Sao lại yên ắng như vậy?”

Alistair đứng thẳng lưng lên. “Nói phải. Hẳn là bọn họ đã đóng công tắc điện. Có nghĩa là...”

Tiếng động đều đều giờ đã len qua các bức tường. Nó phát ra từ hướng Bắc, ở đoạn ray đối diện nơi họ đã xuất phát.

“Ai đó?” Dan hỏi. “Cảnh sát chăng?”

Mặt Alistair đột nhiên trông thật già nua và hằn lên những nếp nhăn.

“Không đâu,” Lão trả lời Dan bằng giọng run rẩy. “*Là bọn Yakuza*

“Ta làm gì đây?” Dan sợ hãi.

“Bọn chúng không thể tìm ra chúng ta, phải không?” Amy hỏi. “Vậy ta cứ ở đây?”

Alistair nắm tay Dan và Amy, đẩy cả hai ra cửa. “Bọn chúng sẽ băng qua ray, thấy chiếc giày bị đánh rơi, rồi lịch tàu chạy ta bỏ lại, cả những dấu vết để lại trên hộp âm tường. Phải đi ngay thôi.”

“Hình lập phương!” Amy bật ra và quay trở lại chồng hiện vật. “Nhìn xem! Hình cầu! Hình trụ! Hình hờ... hình gì gì đó! Tất cả đều là hình học, phải không Dan? *Chúng nằm ngay đây!*”

Dan chớp ngay lấy quả cầu, nhét vào ba lô. “Hãy lấy hết theo!”

“Nhanh nào!” Alistair ra lệnh, một tay cầm khối lập phương nhỏ, tay kia cầm khối tam giác đều. Amy chụp khối hình trụ và hướng ra phía cửa.

Chỉ một lúc sau, cả ba đã trở lại đường ray. Alistair đóng cánh cửa dày cộp lại. Chỗ trước đó là bức tường đá liền mạch dơ dáy, nay đã có một đường viền mờ của cánh cửa mới mở ra lúc này.

Con tàu suýt nữa tông vào họ giờ đang dừng lại ở phía xa, các toa đằng sau nó vẫn chưa đến được ga kế tiếp.

Amy rút chiếc giày khi này còn kẹt dưới ray và xỏ vào chân mình. Nó loạng choạng, mắt cá đau nhói. Nhưng cái ý nghĩ phải dừng lại khiến con bé chết điếng người. Nghiến răng, Amy chạy thật nhanh. Cả bọn lao xuống đường ray, quay trở về hướng lúc đầu họ xuống đây. Nhà ga chẳng mấy chốc hiện ra trong tầm mắt, thế nhưng đường ray giờ đã rải rác ánh đèn pin, những tia sáng di chuyển xung quanh như những con đom đóm.

Cả ba đứng lại, tiếng thở dốc của họ vang vọng trong đường hầm.

“Cảnh sát,” Alistair thì thầm. “Không được để họ phát hiện. Họ sẽ bắt chúng ta mất

Ánh sáng đến gần hơn, giọng nói càng rõ hơn. Ở đầu còn lại, nghe như là bọn *yakuza* đã chuyển hướng - sang phía bên kia đường ray.

“Còn bọn *yakuza* nữa?” Dan hỏi Alistair.

“Chúng sẽ khử chúng ta,” Lão đáp.

“VẬY thật là ngu ngốc,” Dan nói và lao thẳng về phía cảnh sát.

“Không được!” Amy chộp lấy tay nó.

“Chị *đề xuất* xem chúng ta phải đi đâu nào?” Dan tức tối.

Amy ngược lên trên. Nấc cuối cùng của một cầu thang treo ngay trên đầu ba người.

“Ta phải giữ các món đồ,” Alistair ra hiệu. Lão nhanh chóng cởi bỏ chiếc jacket lụa, trải ra và cho những món đồ lên trên, đoạn cuộn các mép lại. Dan lấy trong ba lô của mình ra một sợi dây và làm thành nút thắt để xách đi.

Amy đã trèo lên thang, nhả mặt chống lại cơn đau. Dan kẹp một đầu của sợi dây giữa hàm răng, chộp lấy thang và đu người lên.

Bên dưới, Alistair đang trở mắt nhìn ngó ngẩn vào bóng đêm, một tay nắm chiếc thang và tay kia cầm chặt lấy cây gậy. “Nhanh lên!” Dan rít lên qua kẽ răng.

“Cứ đi đi!” Alistair ra lệnh.

Các bước chân nện huỳnh huých lên đường ray. Một gã đàn ông từ trong bóng tối hiện ra, khuôn mặt đen đúa làm nổi bật hàm răng và cặp mắt lóe

lên trong ánh đèn - cho đến khi Dan nhìn thấy ánh sáng lóe lên từ một con dao găm đang lăm le trong bàn tay phải của hắn.

Giờ thì chuyển. Khi lão còn ở nấc thứ hai thì có một tiếng thét khàn đục cất lên. “*KIAAAAAAAAAA!*”

Dan nhìn xuống và trông thấy lưỡi dao của gã *yakuza* chém vút qua không khí - bập vào ngay chân Alistair.

CHƯƠNG 8

“AAAAAAAAAAAAAH!” Tiếng hét đau đớn cất lên.

Dan nghe thấy tiếng huỳnh huých của những tấm thân té đổ chạm đất ngay dưới chiếc thang.

Alistair quỳ gối, chìa lưng về phía Amy. “Leo lên nào.”

Amy trèo lên lưng Alistair. Lão quàng hai tay qua phía dưới đầu gối của nó, nhãn mặt, khập khiễng băng qua đường đi theo Dan. Bóng họ đồ dài dưới ánh mặt trời buổi hoàng hôn, khiến cả hai trông như một con quái vật với hình thù méo mó.

TIN TIN!!

Một chiếc xe thành linh quẹo sang một bên, tay tài xế quát âm lên với họ.

“Các món đồ...” Alistair nói qua kẽ răng nghiến chặt. “Hãy tạm bỏ chúng xuống ở ngõ hẻm kia. Chúng ta sẽ quay lại lấy chúng sau!”

Dan nhác thấy một khoảng hẹp, tối nằm giữa hai tòa nhà, nó liền ném gói áo jacket đã cột chặt của Alistair vào đó.

Cả ba chạy nhanh qua góc đường, thẳng lên một ngọn đồi nằm giữa những tòa nhà bằng gạch lúp xúp. Mùi đậu nành và mùi tôm chiên sục nức tỏa ra từ các cửa sổ tầng trệt nghi ngút hơi nước. Alistair phóng thẳng lên đỉnh đồi, lao vào cánh cổng đang mở phía sau một sân chơi thiếu nhi rộng lớn và trống trải. “Chúng ta đang đi đâu đây?” Dan la lên.

“Ta có bạn bè!” Alistair trả lời. “Tất cả những gì ta cần lúc này là kiếm một chiếc taxi...”

Như có phép màu, một chiếc taxi từ dưới đường lao thẳng đến chỗ bọn họ. Alistair buông một tay khỏi người Amy và cuống cuống vẫy, hét một tràng tiếng Nhật.

Nhưng khi chiếc taxi đã trở đến chỗ lão, nó lại tăng tốc, động cơ lên.

“*Coi chừng!*” Dan thét lên.

Alistair nhảy né sang một bên. Amy bay thẳng vào mé sau taxi lúc chiếc xe nhảy chồm lên vỉa hè, chỉ cách họ mười centimet. Chiếc xe gầm rú tại điểm dừng và bánh xe quay tít.

Cùng lúc, bốn cánh cửa mở toang ra.

“*Yakuza!*” Alistair thét lên thất thanh.

Giờ thì ngay Amy cũng đang chạy hộc tốc. Trong lúc Dan chạy theo cô chị, nó nghe thấy một tiếng huýt lạnh lạnh. “*AMY, NẢM XUỐNG!*”

Một đĩa kim loại bằng bạc cạnh lởm chồm bay vào trong không trung. Nó trờ qua đầu Dan lúc thằng bé nhảy đến ôm ngang hông Amy và kéo xuống.

Amy thét lên trong lúc cả hai loạng choạng đổ xuống mặt đất.

“Đó là cái gì vậy?” Amy hỏn hên hỏi.

ạn lao nhanh đến bên cái hố. Như một tay chơi golf chuyên nghiệp, lão thu chiếc gậy lại rồi giáng thẳng vào những ngón tay. Thật mạnh.

“*AAAAAAAAAAAAAH!*” Tiếng hét đau đớn cất lên.

Dan nghe thấy tiếng huỳnh huých của những tấm thân té đổ chạm đất ngay dưới chiếc thang.

Alistair quỳ gối, chìa lưng về phía Amy. “Leo lên nào.”

Amy trèo lên lưng Alistair. Lão quàng hai tay qua phía dưới đầu gối của nó, nhấn mặt, khập khiễng băng qua đường đi theo Dan. Bóng họ đổ dài dưới ánh mặt trời buổi hoàng hôn, khiến cả hai trông như một con quái vật với hình thù méo mó.

TIN TIN!!

Một chiếc xe thành linh quẹo sang một bên, tay tài xế quát ầm lên với họ.

“Các món đồ...” Alistair nói qua kẽ răng nghiến chặt. “Hãy tạm bỏ chúng xuống ở ngõ hẻm kia. Chúng ta sẽ quay lại lấy chúng sau!”

Dan nhác thấy một khoảng hẹp, tối nằm giữa hai tòa nhà, nó liền ném gói áo jacket đã cột chặt của Alistair vào đó.

Cả ba chạy nhanh qua góc đường, thẳng lên một ngọn đồi nằm giữa những tòa nhà bằng gạch lúp xúp. Mùi đậu nành và mùi tôm chiên sục nức tỏa ra từ các cửa sổ tầng trệt nghi ngút hơi nước. Alistair phóng thẳng lên đỉnh đồi, lao vào cánh cổng đang mở phía sau một sân chơi thiếu nhi rộng lớn và trống trải. “Chúng ta đang đi đâu đây?” Dan la lên.

“Ta có bạn bè!” Alistair trả lời. “Tất cả những gì ta cần lúc này là kiếm một chiếc taxi...”

Như có phép màu, một chiếc taxi từ dưới đường lao thẳng đến chỗ bọn họ. Alistair buông một tay khỏi người Amy và cuống cuống vẫy, hét một tràng tiếng Nhật.

Nhưng khi chiếc taxi đã trờ đến chỗ lão, nó lại tăng tốc, động cơ lên.

“*Coi chừng!*” Dan hét lên.

Alistair nhảy né sang một bên. Amy bay thẳng vào mé sau taxi lúc chiếc xe

nhảy chồm lên vỉa hè, chỉ cách họ mười centimet. Chiếc xe gầm rú tại điểm dừng và bánh xe quay tít.

Cùng lúc, bốn cánh cửa mở toang ra.

“*Yakuza!*” Alistair thét lên thất thanh.

Giờ thì ngay Amy cũng đang chạy học tốc. Trong lúc Dan chạy theo cô chị, nó nghe thấy một tiếng huýt lạnh lạnh. “*AMY, NĂM XUỐNG!*”

Một đĩa kim loại bằng bạc cạnh lởm chồm bay vào trong không trung. Nó trôi qua đầu Dan lúc thằng bé nhảy đến ôm ngang hông Amy và kéo xuống.

Amy thét lên trong lúc cả hai loạng choạng đổ xuống mặt đất.

“Đó là cái gì vậy?” Amy hỏn hển hỏi.

“Một *chiếc phi tiêu*,” Dan la lên. “Một vũ khí ném hình ngôi sao của ninja!”

“Đi đằng này!” Alistair gọi to. Dan thấy bàn tay ông già túm lấy hông nó và đẩy nó bật dậy. Chỉ trong tích tắc, cả ba đã lao vào một đường hầm bằng thép lớn, nằm trong sân chơi thiếu nhi.

Bật! Bật! Bật! Bật-bật-bật-bật-bật!

Dan run bắn lên mỗi khi tiếng phi tiêu cắm phập vào phía ngoài đường hầm, chỉ cách đầu bọn họ vài ba centimet.

Cả ba lao ra khỏi đầu kia của đường hầm để vào một khu phức hợp các thiết bị leo trèo bằng gỗ dày. Alistair vẫn đang chạy, đầu cúi thấp, chiếc gậy được kẹp vào nách. Phi tiêu vẫn phóng tới quanh đầu bọn họ rào rào như mưa

Những mệnh lệnh bằng tiếng Nhật đầy giận dữ oang oang phía sau lưng họ. Cửa xe đóng sầm lại. Bánh xe nghiêng ken két. Dan, Amy và Alistair chạy bừa ra khỏi sân chơi, băng qua một bãi cỏ, vào khoảnh sân sau nhà, vượt

qua một hàng rào thấp. “*Oáiii!*” Amy la lên, chân nó lại kẹt vào chỗ nối của hàng rào.

“Cố lên!” Alistair bảo nó.

Dan nhận thấy phi tiêu đã ngừng bám theo họ. Bọn *yakuza* không sử dụng chúng trong khu dân cư thì phải?

Nhưng bọn chúng lại xuất hiện ở đầu kia con phố, nơi có một dãy cửa hàng ở cả hai bên đường. Phía bên phải, Dan có thể nghe tiếng động cơ trờ tới. “*Rẽ trái!*”

Con đường dốc thẳng xuống một khu chợ to và thoáng. Ở trong đó, người bán đang bày biện, lau dọn các quầy hàng. Dan nhận ra là nó, Amy và Alistair có thể an toàn nếu trà trộn vào nơi này. Nếu đuổi theo, bọn *yakuza* cũng sẽ chuốc lấy rắc rối.

BRÙMMMMMM!

Dan dừng lại giữa chừng. Một chiếc Porsche đang rẽ vào con đường ngay phía trước họ. Ngáng đường không cho cả ba đi xuống chợ. Bo theo góc đường, chiếc Porsche nhá đèn xi nhan. Dan rúm người lại, chói mắt trong một lúc.

Túm lấy Amy, nó nhảy bật khỏi con đường. “*Nhảy - nhảy đi!*”

Hai đứa lao lên vỉa hè, lăn qua một thùng thư bằng sắt ngay lúc những âm thanh lạ phát ra. *Boong! Boong-boong!*

Những phát đạn tiếp tục bay vèo vèo trên đồi từ chỗ chiếc Porsche xuống nơi chiếc taxi của bọn *yakuza* đang ập đến phía họ.

Xoảng!

Một bên đèn xi nhan của chiếc taxi vỡ toác.

Boong-boong!

Một đầu đạn đã làm nứt kính chắn gió chiếc taxi. Giờ thì chiếc xe trượt về bên trái, xoay vòng vòng. Bánh xe chồm lên lề đường - và bề ngang của nó lao thẳng về phía Dan, Amy và Alistair đang đứng.

Amy thét lên. Hay có khi chính là Dan thét. Nó không biết nữa. Nó chỉ còn biết là mình đang lao vút trong không trung. Đầu nó va vào một bức tường bên hông tòa nhà trong lúc một khoanh thép màu vàng, to và có răng cưa, bay vèo qua người nó.

Với một cú nghiêng kinh hoàng, chiếc taxi đâm thẳng vào cửa sổ dát kính của một tiệm bán hoa đã đóng cửa.

Nó dừng lại bên cạnh một bãi chậu hoa đã vỡ và những mảnh kính, chông chơ bốn bánh lên trời. Hai gã đàn ông lão đảo rời khỏi đồng đồ nát, loạng choạng mất một lúc mới hoàn hồn trở lại. Dan, Amy cùng Alistair rúc vào bóng râm, nhưng những gã đàn ông đã chạy trở lên ngọn đồi, ngoảnh nhìn lại với vẻ kinh hãi.

“Chuyện gì vừa xảy ra vậy?” Amy lên tiếng.

“Chúng ta lọt vào giữa một cuộc chiến ninja,” Dan hào hứng trả lời chị nó. “Lần đầu tiên trong đời thực của em. Và em ghétttt nó.”

Một chuỗi tiếng động inh tai rộ lên từ phía dưới, người từ khu chợ bắt đầu trèo lên ngọn đồi rồi nhập vào đám đông đang túa ra từ tứ phía trốn mất quan sát sự việc.

Dan chậm chậm đứng lên. Chiếc Porsche phần nào bị hòm thư che khuất, nhưng Dan vẫn thấy được bốn bánh xe và cửa sổ dát kính màu của nó. “Nếu như bọn họ không đến giúp chúng ta thì...”

“Cẩn thận,” Alistair cảnh giác.

Thình lình, Dan nghe tiếng cửa mở tung ra. Người nó đông cứng lại.

“*Meo?*”

Một tiếng kêu nhỏ xiu vang lên. Tim của nó đập ththịch trong lúc con vật êm như nhung ngoạm vào mắt cá chân nó. Và nó cúi nhìn, một con mèo Mau Ai Cập giống hệt Saladin, nhưng lông rậm rạp hơn đôi chút.

“Ồ...” Amy lên tiếng, với một nụ cười băng khuâng.

“Trông giống như con vật mà ai-cũng-biết-là-ai đấy quá nhỉ,” Dan nói.

Con mèo Mau chạy đến bên Amy, con bé chìa cả hai tay ra ôm nó vào lòng.

“Giống mèo này ở đây rất phổ biến,” Alistair nói về lơ đãng, mắt của lão vẫn dính chặt vào chiếc Porsche. “Có ai... còn sống bên trong đó không nhỉ?”

Đáp lại câu hỏi đó, một bóng người lão đảo bước ra từ đằng sau hòm thư. Cổ họng Dan nghẹn lại.

“Lần sau, hai nhóc nhớ giữ vé cho kỹ nhé,” Nellie Gomez nói với chúng.

CHƯƠNG 9

DAN HÁ HỐC MIỆNG, bỏ mặc chị Amy của nó miệng cũng đang hết há ra lại ngậm vào nom y chang một con cá nóc đốm xấu xí.

“*Meo?*” con Saladin lên tiếng.

“*Tu-y-êêêê-ttttttt vòiiiiiii!*” Dan chẳng buồn quan tâm xem có ai để ý tiếng hét của nó không. Cu cậu đỡ lấy con Saladin và vòng tay ôm chầm lấy Nellie.

Amy nom như vừa thấy ma. Nhưng với Dan, Nellie vẫn còn sống, vẫn khỏe mạnh. Cô nàng vẫn còn... gai góc và ngầu chán. Tích tắc sau đó, Amy cũng đã đến bên cạnh Nellie. Dĩ nhiên là trong tình trạng mít ứt. Vì vậy nó khiến Nellie cũng sụt sùi theo. Và thế là xem chút nữa đã làm hỏng tất cả mọi chuyện. Thậm chí Alistair cũng rơm rớm nước mắt.

Saladin trèo lên tay Amy, con bé mỉm cười mà lòng vẫn chưa chịu tin đó là sự thật làm sao mà chị...?”

“Tìm ra hai đứa chứ gì?” Nellie cười lớn. “Có đây trên các bản tin - tàu điện ngầm đóng cửa không hoạt động, tìm thấy người trên đường ray... Chị chỉ việc, *boong!* Amy và Dan, lũ ngốc!”

“Vậy còn chiếc xe ngon lành này ở đâu ra?” Dan hỏi thêm.

“Còn hai phát súng đó bắn ra từ đâu?” Amy hỏi tiếp.

“Chiếc giỏ của em nữa?” Dan bồi thêm một câu hỏi nữa.

“Làm sao mà cô em thoát khỏi bọn Kabra vậy?” Tới lượt Alistair lên tiếng hỏi.

“Oa, oa, oa,” Nellie cười phá lên. “Tôi cần viện binh thôi!”

Từ phía sau Nellie, hai bóng người bước ra khỏi xe. “Cô ả chẳng có thoát khỏi bọn ta đâu,” Ian Kabra lên tiếng.

“Còn *khya* nhá,” Natalie nói bằng giọng mũi nghèn nghẹt.

Dan thấy máu dồn hết xuống chân mình. Amy giữ tay nó lại.

“Chúng ta vừa thoát khỏi cuộc tấn công của ninja xong,” Dan nhắc nhở Amy. “Hãy nhớ, bọn chúng chỉ có hai còn ta có bốn.”

“*Meo*,” Saladin lên tiếng.

“Xin lỗi mày, có năm!” Dan thề thề.

“Hắc-xiii!” Natalie hắt hơi. “Mình ghét lũ mèo.”

“*TẤN CÔNG NÀO!*” Dan hét lên.

Ian bình thản nhả răng cười với cu cậu - và không quên giơ ra một khẩu súng bóng loáng

“*Dan - cúi xuống!*” Amy thét.

“Cô em hỏi về hai phát súng ư?” Ian hỏi nó. “Câu trả lời nằm ở đây. Các người thoát khỏi bọn *yakuza* là nhờ tài sử dụng món vũ khí này của ta. Và ta đã quyết phải thuê một chiếc xe cực kỳ lạnh lẽ, chính xác, *chứ không phải* chiếc Chevy Cobalt mà ả trông trẻ yêu cầu.”

“Trong trường hợp các người không hiểu, đồ ngốc, bọn taaa đã cứu mạng các người đó nha,” Natalie chen vào. “Hắc xìiii!”

“Nhưng... vì sao?” Dan hỏi. “Mấy người ghét tụi này mà.”

“Phải.” Natalie lấy hơi về một nhọc.

“Thôi đi Nat? Đi uống thuốc dị ứng của mày đi, được chứ, để khỏi phun vào người tao trong xe?” Mỉm cười với Dan và Amy, Nellie cầm lấy tay nắm cửa vào ghế tài xế. “Tất cả, vào xe nào.”

“Nhưng mà...” Amy vẫn đang lưỡng lự liếc về phía hai đứa nhà Kabra.

“Chúng ta phải đi ngay trước khi bọn *yakuza* quay trở lại,” Nellie nói với Amy. “Chị sẽ giải thích hết. Ồ, và chúng ta nhét hai cái giỏ của túi em ở đằng sau cốp xe ấy.”

Phải rồi! Dan nghĩ. Như vậy nghĩa là chúng vẫn còn giữ được mấy thanh gươm. Dan trèo vào hàng ghế da mềm mại phía sau cùng Amy và Ian, trong khi những người còn lại vào ghế phía trước. “Oa, *cái này* là hàng khủng đây,” Dan lên tiếng. “Chúng ta giữ chiếc xe này được chứ?”

“Ta vẫn còn để lại... chiếc áo mặc ngoài gần ga tàu điện ngầm,” Alistair thận trọng. “Ta có thể dẫn cô đến chỗ đó, Nellie ạ.”

“Thắt dây an toàn vào!” Nellie ra lệnh. Cô khởi động máy, chạy ra khỏi lề đường và lao thẳng qua đèn vàng. Alistair chỉ tay cho Nellie rẽ phải còn cô bắt đầu nói: “Okay, cập nhật tình hình chút nha. Khi chị thấy hai anh chị Poindexter và Morticia[1] trên máy bay á? Chị sợ phát khiếp lên được. nghĩ, ầy, hai đứa nhóc của tui có chuyện gì rồi? Chị nhủ thầm, xem nào, bọn này đã, ừm, *xực* hai đứa túi em mất rồi. Sau đó hai anh em nhà nó kể cho chị nghe điều gì đã xảy ra. *Khoác la khoác lác*. Hai đứa trẻ chỉ mười một và mười bốn tuổi, nhưng nói chuyện cứ như vừa trốn khỏi một trò chơi Truy tìm đầu mối nào đó. ‘Làm giả vé, hô hô!’ ... Dù sao thì, bọn chúng cũng cố đe dọa chị, blah blah, dĩ nhiên là chị cự lại và hình dung trong đầu, ‘Ha ha, tiếp theo bọn nó sẽ bỏ chất độc vào đồ uống của mình cho coi’ - Nhưng mà chị lại nghĩ, ‘Không, không đâu, tất nhiên bọn nó đâu có tởm *cờ đó được*.’ Rồi chị phát hiện hóa ra con bé làm thật, chỉ *cách chị có 5 centimet*... Ừ, vậy đấy? Thế là chị phát điên lên... Hai đứa biết không, chị hành động như thể mình sẽ uống ly nước đó, rồi *úm ba la*, chị phun hết vào mặt bọn chúng.

Ừ, rồi chị bảo, ‘Này này, cái này vui thiệt đó’ nhưng bọn chúng thực sự cuống cả kê rồi đổ vật hết vào nhau khi với tới túi hành lý... Bọn nó kêu, ‘Éc, mặt mình bị schmutz[2] rồiiii!’ Còn chị thì bảo, ‘Mấy nhóc à, trưởng thành hơn chút coi!’ Vậy là chị giật lấy hành lý của chúng và ngồi lên chốc. Thế đấy. Một ý tưởng tồi.”

[1] Nhân vật Mosticia Addam - một nữ chúa với hình dáng có những nét của ma cà rồng, trong series phim truyền hình The Addam Family. Sidney Pointdexter là một con ma kém thông minh trong series phim hoạt hình Danny Phantom. Nellie muốn ám chỉ hai chị em nhà Kabra là ma quỷ.

[2] Bản (tiếng Đức).

“Chát độc vẫn còn rất đậm đặc,” Ian lên tiếng. “Lượng mà Natalie đã sử dụng có thể làm tổn thương, thậm chí có thể làm bọn ta bị mù.”

Amy vội dịch ra xa khỏi nó một cách ghê tởm, gần như ép chặt Dan vào thành xe. “Vậy mà hai người suýt nữa cho Nellie uống thứ đó ư?” Amy tức tối.

“Bọn này chỉ định tạm thời vô hiệu hóa cô ả thôi,” Ian nói. “Chỉ một giọt thôi. Nhưng Natalie bị trượt tay vì cú xóc trên không. Chưa kịp cảnh báo cô ả khuyển mũi của các người thì ả ta đã ra tay với bọn này trước. May thay, cô ả cũng cho bọn này lấy thuốc giải trong hành lý.”

“Cái đó gọi là sự tử tế,” Amy nói.

“Chị bắt bọn chúng phải chấp nhận đưa chị hết số tiền mặt,” Nellie giải thích tiếu

“Cái đó gọi là hành vi mua chuộc đấy,” Natalie càu nhàu.

Nellie thình lình quành xe sang phải, còn Dan hình dung như nó sắp sửa mang một vết hằn của Amy đến suốt đời. Nó liếc nhìn thấy tay Amy tình cờ quệt nhẹ vào tay Ian. Con bé la lên một tiếng và rụt phắt tay lại.

“*Meo!*” Con Saladin kêu lên, cong lưng lại rồi phun phì phì vào Ian.

“Ê, hừm,” Ian kêu lên, tránh xa khỏi con mèo, “Lý do bọn này vẫn có mặt tại đây là vì bọn này đã đề nghị một liên minh tạm thời. Như cô ả au pair heo giống của các người đã giải thích, bọn này cũng có cái các người cần.”

“Hai vé máy bay đó hở?” Dan nói. “Muộn rồi cung. Mà thà bọn ta có đồng minh với một xô nhót ốc sên còn hơn với một đứa nhà Kabra - nếu chúng ta vẫn còn có thể phân biệt được hai thứ đó.”

“Tốt thôi,” Ian nói. “Bọn này sẽ dùng món đồ cổ của mình để tự tìm đầu mối...”

Alistair ngoảnh đầu về phía Ian. “Món đồ cổ ư?”

“Một tâm hồn mới khoáng đạt, tươi mới làm sao,” Ian nở nụ cười quý quýt. “Như ông đã quá rành, ông Oh ạ, nhà Lucian vẫn luôn tìm kiếm các manh mối trong nhiều năm nay. Và nhà Ekat cũng vậy. Vì thế ngẫm hiểu ông cũng... ờ, nhưng mà mà *thuộc về* chi nào hả Daniel?”

“Cahill,” Dan cúi kính đáp. Nó ghét ở chỗ chị em nó là những kẻ duy nhất không biết mình thuộc chi nào. “Và ông đúng là điên mới nghĩ tụi này sẽ hợp tác với ông.”

“Dan, bọn họ đã cứu mạng chúng ta,” Amy nói.

“Và bọn chúng cũng cố giết chúng ta đấy thôi!” Dan phản đối. “Trong hang động ở Salzbug này, trong kênh đào ở Venice này...”

“Đó - giờ mà thấy mọi thứ đã chuyển biến chưa nào?” Natalie nói với vẻ tươi tỉnh.

“Món... của bọn tao thuộc về một võ sĩ Nhật,” Ian nói. “Nó rất cần thiết để tìm ra đầu mối kế tiếp. Trời ạ, cả Natalie và tao có đứa nào hiểu tiếng Nhật đâu. Đó là phần ông, ông Oh ạ, hãy bổ sung vào.” Nó chồm lên ghé phía

trước. “Ông cho bọn này cái mà ông biết. Bọn này sẽ cho ông cái bọn này có. Chúng ta hợp tác nha.”

“Chỉ riêng với đầu mối này thôi,” Natalie nhanh nhẩu bỏ sung. “Sau đó, bọn này sẽ thả các người đi. Chúng ta còn phải nghĩ đến thanh danh của mình nữa chứ.”

“Dừng lại ở đây,” Alistair nói với Nellie.

Kéttttttt! Chiếc Porsche phanh kít dừng lại ở một góc đường vắng tanh.

“Làm sao ta biết là chúng ta có thể tin hai đứa?” Alistair gắng hỏi.

“Còn chúng t-ôi thì biết chắc là không th-thể,” Amy nói.

Ian cười toe toét, thò tay vào túi quần. Nó lôi ra một cái túi nhỏ bằng len có in gia huy nhà Kabra và đặt vào tay trái Amy. “Đây là của cô em, Amy Cahill ạ. Giờ... làm sao bọn ta biết có thể tin tưởng *các người* đây?”



Một đồng xu.

Một đồng xu ngu ngốc bằng vàng có khắc biểu tượng - đó là thứ để bọn Kabra mua niềm tin của người khác. Alistair đọc tiếng Nhật ở mặt sau và cho rằng có thể nó thuộc về Hideyoshi - *chỉ là có thể*. Dan không chấp nhận nổi. Hợp tác với bọn Kabra cũng oải như phải hôn chị mình. À, có khi chưa chắc tệ như vậy.

“Đồng xu đẹp quá đi mất,” Amy thì thầm trong lúc cả bọn rẽ qua góc đường tiến về ngõ hẻm nơi Dan đã ném bọc đồ vào đó. Alistair đi ngay phía trước

trao đổi với Ian và Natalie về những gì đã xảy ra trong đường tàu điện ngầm.

“Nó chỉ là một token[3] cho mấy chiếc máy đánh bạc ở Laser Sport Time thôi mà!” Dan xì một hơi.

“Alistair lại không nghĩ như vậy,” Amy lẩm bẩm. “Ông ấy là một nhà sưu tập tiền.”

“Là cời quần áo ngay chỗ đông người đó hả[4]?” Dan hỏi.

[3] Tiền xu để chơi game.

[4] Amy nói “numimatist” (nhà sưu tập tiền cổ) nhưng Dan nghe nhầm thành “nude in public” (khỏa thân nơi công cộng).

“Là người sưu tập các đồng tiền cổ! Hơn nữa, chị cảm thấy Ian đang nói thật.”

“Đó là tại chị đã chạm vào tay hắn và bị mềm lòng đấy.”

“Suýt!” Amy nói, trong lúc Ian liếc về phía hai chị em nó.

Lúc họ đến con hẻm đối diện chỗ dừng xe điện ngầm thì bầu trời cuối buổi chiều đã nhuộm một màu tím sẫm. Chiếc áo khoác lụa vẫn nằm yên trong góc trông như một cái túi cũ bị vứt đi. Mặc dù trời gần tối, Dan vẫn có thể đọc được cái nhìn quen thuộc trên mặt Amy.

Xin lỗi vì đã làm chị mắc cỡ trước mặt bạn trai, nó nghĩ trong đầu.

Alistair quỳ gối nhặt khối hình lập phương lên. “Nhanh tay nào,” Lão nói.

Buông tiếng thở dài miễn cưỡng, Dan cố gỡ cái nắp gỉ sét của chiếc ống hình trụ. Cạnh nó, Alistair giơ khối hình lập phương lên với vẻ kinh tởm. “Chẳng có gì trong này ngoài lũ thần lẩn.”

Khi lão mở tới một hình khối khác thì có chiếc ô tô dài, màu đen dừng lại bên kia đường. Một gã đàn ông vận đồng phục đen bước khỏi ghế tài xế và chạy vòng ra mở cửa sau.

Dan bò khỏi bóng tối phía trước để quan sát. Một người đàn ông châu Á lớn tuổi gầy gò bước ra. Mái tóc bạc trắng của ông ta xõa đến ngang vai. Ông mặc bộ vest sẫm màu sang trọng với một chiếc khăn mùi soa bằng lụa ở túi áo. Bước đi dọc theo vỉa hè, ông mở chiếc di động nắp trượt, quỳ gối ở đoạn đường dẫn xuống tàu điện ngầm và nhìn chăm chăm vào bên trong.

Dan đập vào vai Amy.

Nó nghe thấy Alistair bật ra một tiếng thở hỏn hển và làm bầm gì đó nghe như từ “bye.”

“Tạm biệt ư?” Dan thắc mắc, Alistair bất thành linh kéo nó trở lại bóng râm.

Người đàn ông kia quay vào trong xe, và chiếc xe nhanh chóng đi khỏi tầm mắt.

“Là ai vậy?” Dan hỏi. “Vua của bọn *yakuza* chẳng?”

“Chúng ta...” Giọng nói của Alistair chừng như nghẹn lại. “Chúng ta phải nhanh lên. Hãy mở hết các món đồ ra. *Ngay bây giờ.*”

Buông tiếng cầu nhàu, Dan cuối cùng cũng mở ra được nắp chiếc hộp hình trụ, đổ ra một mớ nào là ốc vít, bù loong, đinh tán.

“Thú vị ghê...” Ian đổ các món đồ trong chiếc hộp hình chữ nhật ra. “Ta yêu mấy cái búa.”

Alistair thở dài thất vọng. “Căn phòng mà chúng ta tìm ra có lẽ từng được dùng làm nơi chứa vật liệu xây dựng tàu điện ngầm, đã bị phong kín lại lúc người ta xây dựng nhiều năm trước rồi bị bỏ quên.”

“Nhưng công nhân xây tàu điện ngằm gì mà để lại những bài haiku bí ẩn chứ?” Amy thắc mắc, cố gắng xoay nắp của khối tam giác.

“Có lẽ thật ra chúng cũng chỉ là những bài hát thôi.” Dan nói với một nụ cười mệt mỏi. “Tại vì, chị biết rồi đó, mấy gã đó làm việc trên *ray* suốt cả ngày...”

“Này, nhìn xem!” Amy di chuyển tới luồng ánh sáng của đèn đường, rút từ trong chiếc hộp hình ống ra một cuộn giấy da cổ. Khi tắt cả mọi người vây xung quanh, Dan rọi ánh sáng đèn pin vào chỗ chữ viết ở chính giữa. Nó được viết bằng một thứ thư pháp tao nhã màu tối sẫm, bao quanh là khung cảnh đang vẽ dở với một tảng đá trời lên và những ngọn đồi đã phai màu.

Alistair bắt đầu dịch: “Ở nơi chinh phạt cuối cùng, nằm giữa ba sừng chính là cửa cải của nhân dân. Và bằng ba nguyên tố kết hợp lại sẽ có được lối vào, thứ tối cao sẽ hiển lộ.”

“Rõ ràng cứ như wasabi,” Dan nhận xét về châm bi

“Những ký tự nằm ngay bên dưới,” Amy nói. “Trông như... *tiếng Anh*.”

Dan chộp chiếc đèn pin, lôi ra khỏi ba lô và rọi vào các ký tự thô, nét viết đậm nằm ngay phía dưới cùng của tấm giấy.

The image shows the word "TOOTA" written in a hand-drawn, blocky, and somewhat irregular font. The letters are black on a white background. The 'T' is simple, the 'O' is a circle with a dot in the middle, and the 'A' has a small loop at the top. The overall style is reminiscent of a child's drawing or a quick sketch.

“Toota?” Ian ngạc nhiên. “Có lẽ đó là phiên âm của từ tiếng Pháp *toute* chăng?”

“Giỏi lắm Ian, giỏi lắm,” Dan chế nhạo. “*Tiếng Pháp* nha, trên một cuộn

giấy của Nhật Bản.”

“‘Cuộc chinh phạt cuối cùng’...” Alistair lẩm nhẩm. “Phải rồi! Chìa khóa đây rồi. Ta đã biết đầu mối nằm ở đâu!”

“Ở đâu?” Amy và Dan đồng thanh hỏi.

Lần đầu tiên trong ngày nụ cười nở ra trên khuôn mặt Alistair. “Nơi Hideyoshi đã thực hiện chiến dịch tổng tấn công cuối cùng và gánh chịu thất bại ê chề nhất trong đời mình!”

“Chính xác,” Ian nói, giọng ngập ngừng. “Dĩ nhiên rồi. Và... nơi đó là...?”

“Chúng ta về nhà,” Alistair bảo, mắt lão sáng rực. “Về Hàn Quốc.”

CHƯƠNG 10

BAE.

Cái tên, trước kia từng quan trọng đối với cuộc đời Alistair biết bao, giờ đây nó lại nhận chìm lão trong cơn căm phẫn.

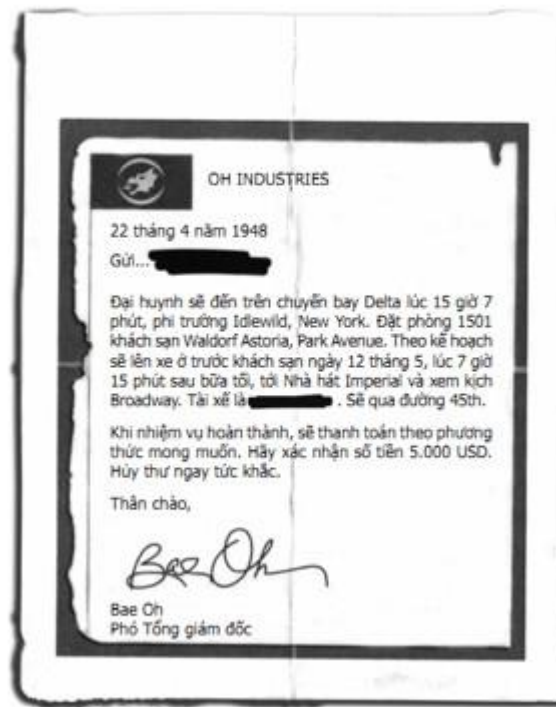
Ông chú Bae của lão đã ở đó thật gần. Ngay phía bên kia đường

Giờ không phải lúc, Alistair tự răn mình. Lão phải chờ. Phải lên kế hoạch.

Lão xoay ghế ra sau để kiểm tra những vị khách đồng hành trong chuyến bay. Anh em nhà Kabra dán mắt vào một tập kịch *The O.C* cũ rách trên màn hình gắn trên ghế cá nhân của máy bay, còn chị em nhà Cahill thì giải ô chữ trên tạp chí hàng không.

Lão lặng lẽ mở tờ giấy đã in ở thư viện. Suốt cuộc đời mình, Alistair dành cả một gia tài để thuê thám tử tư tìm kiếm tung tích của người đàn ông đã tước đi tất cả khỏi tay lão. Giờ đây tung tích của người đó đã được phát hiện. Hắn ta được coi là đã chết vì tuổi già sức yếu - một con người đáng kính gầy dựng cơ đồ trên những bản hợp đồng giết người và lưu giữ tất cả trong một hầm mộ cá nhân. Rõ ràng hắn ta giữ lại mọi thứ.

Alistair trải rộng tờ giấy ra chiếc bàn ăn trên máy bay. Các ngón tay run run, lão đọc lại lần nữa thứ mà lão dễ đã đọc đến hàng trăm lần.



Alistair buộc mình phải đọc, vật lộn chống chọi với sự căm giận và kinh tởm.

Năm ngàn đô.

Mạng sống của cha lão chỉ đáng giá năm ngàn đô.

Chi tiết những gì đã xảy ra ở New York được cài đặt thẳng vào não Alistair. Lão vẫn còn giữ lại những mẩu tin cắt ra đã úa vàng, cũ kỹ về vụ án mạng: *New York, ngày 12 tháng 5, nhà công nghiệp Hàn Quốc Gordon Oh bị sát hại ở góc Đại lộ Madison và đường số 45 khi đang ngồi trong xe hơi đi đến nhà hát.*

Tất cả báo chí đều viết như sau: Đã có cuộc đột nhập diễn ra ở Brooks Brothers, chuông báo động, tên cướp hoảng sợ chạy ra đại lộ với một khẩu súng và cố điều khiển chiếc xe đang dừng đèn đỏ - chiếc limo của cha lão. Ông Oh cố vô hiệu hóa tên cướp, đã anh dũng kháng cự nhưng bị thiệt mạng. Tên giết người đã bỏ trốn và không ai tìm thấy h

Cha lão đã ở không đúng nơi, đúng lúc. Một tai nạn thiếu may mắn.

Đó là báo cáo chính thức.

Khi còn bé, Alistair chưa bao giờ tin vào trò gian lận. Nhưng thi thoảng tai nạn được sắp đặt trước, và sát thủ vẫn được người ta thuê. Lúc nào lão cũng khiếp sợ ông chú Bae Oh, anh em song sinh với cha mình. Bae lớn lên là một người anh em lười nhác, một kẻ trốn việc tham lam, luôn đùn đẩy công việc cho người đứng đầu chi tộc Ekaterina, luôn đứng trong cái bóng của một Gordon hăm hở và được mọi người kính yêu. Lúc trưởng thành, Bae chỉ còn biết đến gian lận, bắt nhắt hết như một tên Kabra trong các thương vụ làm ăn của hắn.

Bae khao khát vinh quang và của cải - và cả 39 manh mối nữa. Bất kỳ ai ngáng đường hắn đều phải ra đi. Kể cả anh ruột hắn.

Chuyện Gordon có một người vợ ở cách nửa vòng trái đất với một nỗi sầu khổ lớn đến độ bà cần phải được đưa vào bệnh viện cũng chẳng thành vấn đề. Hay một đứa trẻ bốn tuổi kể từ giờ phút đó đã tan nát con tim thì cũng không phải là chuyện gì ghê gớm cả.

Một đứa trẻ bị bỏ rơi, khóc lóc và cô độc, được nuôi nấng bởi một gã có con tim chai đá, rồi đứa bé ấy bị xua đuổi và mĩa mai suốt cuộc đời mình.

Chú của Alistair, Bae Oh - sếp của tên giết người.

Alistair nhìn lũ trẻ nhà Cahill. Chúng đang nhao nhao tìm câu trả lời cho ô chữ, cuộc cãi cọ chuyển thành một câu chuyện đùa, thằng nhóc lại nặn ra một từ vô nghĩa... một tràng những từ vô nghĩa, một tràng cười ròn rã. Ngay cả bây giờ chúng cũng y hệt như mười một năm về trước, khi một đứa vừa chào đời và một đứa chỉ mới ba tuổi đầu. Đó là khi Alistair hứa với Hope và Arthur. Một lời hứa gần như không thể nào thực hiện được.

Dĩ nhiên chúng sẽ không nhớ. Nhưng lão thì nhớ. Và giờ hai vợ chồng ấy đã không còn, cũng vì cái lý do mà lão mất cha và mẹ. Vì các đầu mối.

Alistair thở dài. Ít ra thì chúng còn có nhau.

Tất cả những gì Alistair có thể hy vọng là sự trả thù.

Tay lão run rẩy khi gấp tờ giấy và nhét nó trở lại túi. Trên chuyến bay này, lão biết rằng mình sẽ không ngủ được.

CHƯƠNG 11

NGƯỜI TA ĐÒN RẰNG ALISTAIR OH BỊ PHÁ SẴN. Chuyện làm ăn của lão không thành công. Nhưng khi Amy trông thấy dinh thự của lão, nằm ở một ngôi làng khu ngoại ô Seoul, Hàn Quốc, nó đã bắt đầu nghĩ đến công thức cho bột làm món nhồi thịt ngậy phô mai.

“Úi chà! Cung điện của ai đây?” Nellie bật kêu khi chiếc limo dừng lại sau chuyến đi ngắn từ sân bay đến nơi này.

Một tòa nhà màu trắng cổ kính đứng sừng sững nổi bật giữa thảm cỏ tươi tốt, thoải thoải trải ra xung quanh. Lối đi phía trước nhà được trang hoàng bằng những bông cúc màu cam và vàng dẫn vào một khu rừng nhỏ trồng anh đào và thù du, tán lá đang xào xạc trong cơn gió nhẹ. Ngay ở nơi đây, giữa cái khung cảnh này, cũng đủ khiến ta muốn mỉm cười hạnh phúc.

“Vậy căn nhà chính nằm ở đâu?” Natalie thắc mắc khi tất cả leo ra khỏi xe.

“*Voilà*[1]” Alistair ra hiệu một cách uể oải về phía tòa dinh thự. Cả một ngày dài dường như lão đã hao tổn sức lực cho con bé Amy, nên giờ đây hơi bị đuối sức.

[1] “*Đằng kia*”, tiếng Pháp.

“Ý ông là đằng sau tòa biệt thự kia ư?” Natalie gặng

Ian thúc khuỷu tay vào sườn nó một cái.

“Nhà ta ở là một trong những tiền đồ hiếm hoi còn sót lại kể từ trước khi ta là một tài phiệt burrito,” Alistair bước lên đường chạy xe vào nhà. Hai bên lão là hai đứa nhà Kabra và người tài xế đang xách hành lý của Dan và Amy. “Cũng như ông Chung đây, tài xế của ta. Và Harold, người quản gia.

Bộ ba bọn ta ít ỏi nhưng ấm cúng. Mọi thứ trước đây hoành tráng hơn đôi chút.”

“À, cái gì dễ có thì dễ mất thôi - nhưng không phải Ian này thực sự biết cảm giác đó nó ra sao,” Ian bảo. “Căn nhà thật ra cũng có, ừm, những khung cửa sổ đáng yêu đó.”

“Cám ơn, chúng được nhập từ Nam Mỹ,” Alistair đáp.

Dan nghiêng người về phía Amy trong lúc cả hai đi phía sau mọi người. “*Khung cửa sổ?*” Nó làu bàu. “Cái thứ con trai mười bốn tuổi gì mà đi nói về khung cửa sổ chứ?”

Amy nhún vai. “Em đã kiểm tra cái túi chưa? “ Con bé hỏi khẽ.

“Rồi,” Dan đáp. “Rufus và Remus vẫn còn nguyên ở đó.”

Amy cởi giày và đi chân không trên bãi cỏ mềm mại vừa mới cắt. Một làn gió mát lạnh cù nhẹ vào mũi và con bé cười phá lên, dang hai cánh tay mình trong khi xoay tròn giữa bãi cỏ trên cái mắt cá chân còn lạnh lặn.

“Ôi tuyệt, mình đang ở Hàn Quốc còn chị mình đã biến thành Julie Andrews[2],” Dan nói.

[2] Nữ diễn viên kiêm ca sĩ người Anh .

Ồi.

Amy buông tay ngay lập tức. Mọi người đang nhìn chăm chăm vào cô bé. Nó thấy như mình đang trong lớp ballet. Đần đần, lạc quẻ và xấu xí. Nó nhìn xuống một nhánh cỏ ba lá, như thể nếu nhìn vào đó thật chăm chú nó sẽ tan biến theo vào bên trong.

“Thứ mà chị mày đang làm,” Ian vừa nói vừa tiến về phía căn nhà, “Được gọi là *tự sướng*. Có lẽ mày cũng nên học chị mày đó, Daniel. Rất thoải mái.”

“Thoải mái?” Dan hỏi. “*Amy sao?*”

Amy thè lưỡi về phía thằng em. Ian mỉm cười với con bé, điều đó khiến cho dạ dày Amy lộn lạo, nhưng nó cũng gắng cười đáp lại. Chỉ cốt để chọc tức Dan.

Amy chỉ cách sau Ian vài bước chân trong lúc họ lên tới đỉnh đồi, đến khi cô bé có thể nhìn thấy phía sau tòa nhà của Alistair. Nó mở rộng thành nơi tắm nắng trông ra hồ bơi và một thảm cỏ khổng lồ. Bên thảm cỏ, có một dòng suối uốn lượn qua hòn non bộ với cái ao đầy ắp cá vàng. Phía bên kia là một hàng cây dương như kéo dài đến vô tận.

“Món Burrito Tempura hấp dẫn chế biến bằng lò vi sóng đã tậu cho ta cơ ngơi này,” Alistair nói, ra hiệu về phía cảnh trí nơi đây. “Chủ yếu là thịt bò.”

“Tĩnh lặng thật.” Natalie gật đầu. “Thật đáng ngạc nhiên ông có thể làm được chừng này thứ với một không gian ít ỏi.”

Alistair nhú mày. “Không giống tí gì với gia sản Kabra thì phải, ta đã nghe nói thế.”

“Tụi này ghét lớn lên ở đó,” Ian đáp. “Năm nào một trong hai đứa cũng bị lạc trong những khu đất um tùm, và bọn họ phải mang chó xù đến để đi tìm tụi này đấy.”

“*Cái gì?*” Dan hỏi.

Natalie thở dài vẻ rầu rĩ. “Có người còn nói đó là một tuổi thơ bất hạnh, nhưng tụi này cũng chẳng biết một tuổi thơ nào tử tế hơn.”

Nellie từ tòa nhà đi ra. Sau lưng cô nàng là một quản gia mặc đồng phục và sáu chai nước giải khát, ông đặt chúng trên bàn cạnh sáu chiếc ghế gỗ. “Cám ơn aarold,” Alistair nói với vị quản gia lúc ông cúi chào và quay trở vào bên trong. “Nếu Toyotomi Hideyoshi thành công thì đất này giờ đây

cũng đã thuộc về Nhật Bản. Ông có ý định chinh phục toàn bộ Đông Á, và trước đó ông chưa từng thất bại. Có người còn nói ông có ý định xây dựng cung điện nguy nga nhất của mình tại Hàn Quốc này đây, để sinh ra một người thừa kế xứng đáng mà sau này sẽ cai quản hết toàn bộ vương quốc của mình. Ông cũng cho xây dựng rất nhiều hầm mộ cực lớn và những nơi ẩn náu. Hideyoshi là một trong những kẻ sưu tập tài tiếng nhất trong lịch sử...”

“Mình biết là mình ưa tay này mà!” Dan nói.

“Theo truyền thuyết của gia đình, ông là người đã sưu tập những món đồ có giá trị nhất,” Alistair nói tiếp. “Một trong những đầu mối dẫn đến bí mật của gia đình Cahill, mà nhiều thế kỷ sau này chúng ta vẫn còn đang tìm kiếm.” Lão thở dài. “Không một Ekat nào tìm được. Không một ai nghi ngờ nó đang ở Hàn Quốc. Nhưng tấm giấy da cổ sẽ dẫn chúng ta đến đó, nếu chúng ta biết cách để đọc nó.”

“Ông ới một tiếng, con nhào vô ngay,” Dan hăng hái. “Chúng ta bắt đầu thế nào đây?”

“Rủi thay,” Alistair nói kèm theo cái ngáp. “Ta không còn sức để hoạt động sau một chuyến bay mệt mỏi lại không chớp được mắt. Mấy đứa vui lòng cho lão già này một giấc ngủ trong nửa giờ nhé? Từ đây tới lúc đó, Harold sẽ giúp mọi người no bụng. Hãy ở cạnh nhau và chờ có đi la cà xung quanh đấy.”

“Dĩ nhiên rồi,” Amy đáp.

Alistair vẫy tay chào cả bọn rồi bước vào nhà.

“Đồ ăn, thức uống, tạp chí, TV, TiVo, Internet, thiết bị cầm tay?” Harold hỏi tất cả mọi người.

“Có trò *Warcraft* không ạ?” Dan nhanh nhẩu hỏi.

Harold mỉm cười. “Cửa thứ hai bên tay phải.”

Lúc Dan chạy tót vào trong thì Natalie gieo mình vào một chiếc ghế đệm cùng cuốn tạp chí *People* tiếng Hàn còn Nellie lại bận rộn với chiếc iPod.

Ian nhìn ra ngoài sân đó là gì vậy?” Nó hỏi.

“C-c-cái gì là cái gì?” Amy thắc mắc.

Nó chỉ tay đến chỗ hàng rào cây ken đặc có một khoảng trống hẹp. “Có phải kia là một mê cung cây không? Nào, hãy đến đó xem sao.”

“Đ-ây không đi đâu.”

“Sao không?” Ian hỏi con bé. “Chúng ta biết làm gì khác nữa chứ?”

Ian đang có nét mặt thật tức cười, Amy tự nhủ. Một nụ cười tò mò, như là con bé vừa từ chối không chịu món kem mút hay không thềm nhận tiền trúng số vậy. Như thể từ trước đến giờ chưa ai có thể nói “không” với nó.

“Alistair n-n-nói là chúng ta không được la cà,” Amy giải thích cho Ian, con bé thọc hai tay vào túi.

Ian nhếch mặt lên đầy khiêu khích. “Vậy mà cứ tưởng cô em là một nhà thám hiểm can đảm.”

“Ồ, th-thôi đi...” Amy nói, cố chịu đựng sự châm chích và cả cái gì đó ngựa ngửa đang râm ran đằng sau cổ mình.

“Ừm,” Ian nhún vai. “Tùy cô em vậy.”

Khi nó bước ra ngoài, Amy lao theo nhưng kịp ngăn mình lại.

Mình đang làm gì thế không biết? Con bé thầm nghĩ.

Thằng đó là một tên khốn. Khốn hơn cả một tên khốn. Nó là một định nghĩa mới cho một tên khốn thì đúng hơn. Không việc gì con bé phải đi theo nó.

Ngón tay Amy nắm lấy đồng xu thẳng kia đã đưa cho. Lôi nó ra khỏi túi quần, con bé hất tung đồng xu lên không trung. “Ngửa thì mình t-t-heo, sấp thì ở lại.”

Đồng xu rơi xuống đất, mặt sấp ngửa lên trên.

Ian thở dài thất vọng. “A, ừm, đây thua rồi...”

Khi mái tóc của thẳng kia sáng óng lên trong ánh mặt trời và biến mất đằng sau hàng cây, con bé xoay người uể oải bước vào nhà.

“AAAAAAAAAAAAAAAAAAAA!”

Nghe tiếng thét thất thanh, Alistair đi chân trần lao ra khỏi phòng. Lão chạy nhanh qua chỗ Amy đang ngồi uống nước cam trong nhà bếp.

Con bé theo lão ra ngoài, Harold và Dan bám sát đằng sau.

Từ xa, Amy nghe thấy một tiếng rú khủng khiếp, tiếng loạt soạt phát ra từ các hàng rào. Ian ba chân bốn cẳng lao thẳng ra ngoài, mắt toi một chiếc giày. “CỨUUUUUUUUUU VÓIIIII!”

Đằng sau nó là một con chó khổng lồ, cái đáng ực ịch dường như một phần của con chó ngao, một phần của con Great Dan[3], và từ hình dáng bên ngoài của nó, có thể còn thấy một phần của con gấu đen.

[3] Giống chó săn to lớn của Đan Mạch.

“Cái quái...?” Alistair la lên. “DỪNG LẠI! NGỒI XUỐNG!”

“Không ngồi được! Nó đã dớp vào mông tôi rồi!” Ian rít lên.

“Thật sao?” Nellie cười nhả răng.

Alistair cúi người xuống bãi cỏ, vẫy ngón tay ra hiệu cho con quái thú, lúc này đang cúi đầu ngoan ngoãn và rên ư ử. “Mày chào đón chủ mày về nhà như vậy sao, đồ chó hư?” Alistair lớn tiếng mắng nó. “Chó hư! Buffy *hư!*”

“Buffy ư?” Dan tò mò.

GRRRRRRRRRRRỪ

“Suýt, nó rất nhạy cảm với tên của mình,” Alistair trả lời

“Tôi sẽ kiện!” Ian lấp bắp. *“Tôi sẽ kiện ông VÀ kiện cả con chó. Và cả cái nước Hàn Quốc này. Và... và....”*

“Và kiến trúc sư?” Natalie gợi ý.

“Và kiến trúc sư!” Ian thét lên.

“Buffy là một con mèo con thật sự,” Alistair nói, nhìn Ian đầy vẻ nghi ngờ, “trừ phi cậu trẻ làm nó ngạc nhiên.”

“*Gâu! Gâu!*” Buffy sủa, nước dãi túa ra hai bên mép.

“Con chó đáng yêu làm saoooooooo!” Nellie nói.

“Đây là lụa Ba Tư theo tay đó!” Ian quay người, để lộ một miếng rách trên quần làm lộ ra chiếc quần lót có dấu đô la hồng trên nền màu trắng, rồi nhanh chóng quay trở lại. “Ừm, không hề gì.”

“Tuyệt,” Nellie bình luận.

“Nín đi,” Natalie cau kính nói, dù cố gắng hết sức để không cười phá lên.

“Tao không thấy có cái gì vui ở đây hết!” Ian thét, mắt nó đỏ ngầu vì giận dữ và mắc cỡ. “Và cả ông nữa. Tôi sẽ cho ông khánh kiệt, Alistair à. Đây sẽ bắt ông quỳ gối xuống...”

“Chàng trai trẻ,” Alistair bực bội ngắt lời. “Ta đã không còn trẻ trung và khờ khạo đến độ bị hăm dọa bởi một đứa nhóc mười bốn tuổi, kẻ đã đánh thức ta vì những hành động ngốc nghếch của nó. Tại sao ông tướng lém phếng chỗ hàng rào kia khi ta đã nói là không được, hả?”

“Có ai từng nghe tới chuyện đặt chó canh gác ngay giữa một mê cung hàng rào hay chưa?” Ian quạt lại. “Ồ đó có gì vậy hả, ông Alistair? Ông đang giấu gì ở đó?”

Alistair hắng giọng. Rút trong túi ra một chiếc lược, lão chải lại gọn gàng mái tóc như sắp sửa đi gặp khách hàng bàn chuyện làm ăn. “Ta nghĩ là,” Lão nói, “Chúng ta sẽ làm điều đó ngay bây giờ. Có lẽ ngài cần thay quần áo đây, ngài Kabra ạ.” Lão gọi. “Harold, hãy bôi thuốc sát trùng vào vết thương của chàng trai trẻ này.

Ian tái mặt. “Đề đây tự làm,” Nó nói và đi vào trong nhà.

Nellie buông mình xuống chiếc ghế đệm, khuôn mặt bị che bởi một cặp kính râm. “Đánh thức tôi khi nào mọi chuyện xong xuôi nhé.”

Khi mọi người bước qua hàng rào, Amy có thể nhìn thấy sự đau đớn trong mắt Ian. Giờ nó đang mặc một chiếc quần đồng phục của Harold, rõ ràng quá to so với kích thước của nó.

“Cái này ngứa quá đi,” Ian làu bàu.

“Trong hành lý mang theo của ông anh không có quần dư sao?” Dan nói. “Đồ làm biếng!”

Khúc khích cười, Dan chạy vụt lên phía trước. Ian quay sang Amy, cố can đảm nặn ra một nụ cười. “Ý đây muốn nói là, mấy dấu răng làm ngứa. Chứ không phải cái quần.”

Con bé bước theo sau nó. “Ông ấy lẽ... lẽ ra thì ông ấy nên...” Càng cố, Amy càng thấy tệ hơn. Từ ngữ giống như những quả bóng chuyền nghen lại giữa cô nó.

“Alistair lẽ ra nên cảnh báo trước, phải không?” Ian nói. “Cám ơn nhé. Đúng hệt ý của đây.”

“Ừ,” Amy đáp. *Nói quá nhiều chẳng?* Nó nghĩ. Con bé lại chạm vào chuỗi dây chuyền ngọc, vờ mân mê sợi dây.

“*Nhưng cô em* đã cảnh báo trước cho đây mà,” Ian nhẹ nhàng. “Lẽ ra đây nên lắng nghe.”

“Ồ há...” Amy thỉnh thoảng cảm thấy như nhiệt độ vừa vút lên những mười độ.

Ian bật cười. “Ôi trời. Đây đoán rằng chỉ khi đây ngồi nó mới đau thôi.”

Amy lẻo đẻo theo nó, nhìn theo những dấu giày thể thao của nó đập xuống nền cỏ, đếm số bước của nó và so với mình. Nó có bước đi thật mạnh mẽ

Một lúc sau, cả hai đuổi kịp những người khác. Alistair dừng lại trước một đoạn hàng rào và dò dẫm tới lui bên trong đó.

Dan đang liếc Amy chăm chăm.

Có chuyện gì đấy? Mặt nó lên tiếng.

Dan nhìn sang Ian vẻ trách móc. Trước khi nó liếc lại, Amy đã ngoảnh đi.

Đằng nào thì con bé cũng đọc được ý nghĩ trong đầu nó. Thật bực vì Dan có lý.

Alistair lúc này đang phát quang một bụi cây, để lộ ra một cánh cửa hầm tròn, đúc bằng sắt. Hai đứa nhà Kabra, hai đứa nhà Cahill và con Buffy đều vây quanh trở mắt nhìn, riêng con Buffy đang nhỏ nước dãi lòng thông.

Trên cửa hầm có con số 5005. Bên dưới là một ổ khóa nặng nề và một vòng tròn quay số đánh từ 1 đến 30, giống như một ổ khóa tổ hợp.

“Đây, các con của ta,” Alistair hãnh diện “Đây là món thịt heo barbecue.”

Dan chạm ngón tay vào ổ khóa. “Dầm mưa dãi nắng lâu ngày quá rồi nè.”

“Ý ta là, doanh thu khi bán burrito thịt heo barbecue đã giúp ta tậu thứ này,” Alistair giải thích. “Tổ hợp có bốn con số, và tất cả những thông tin các con cần biết đều ở đây. Có ba lần để thử. Ta cho một gợi ý - nhưng một gợi ý là một lần thử.”

Ian nhăn mặt. Amy có thể thấy đầu óc Ian đang quay cuồng.

Con bé hít vào một hơi thật sâu. 5005. Có gì đó không bình thường với con số ấy.

“Con số đối xứng,” Ian nói, “Đọc xuôi đọc ngược đều như nhau. Và có lẽ nó có ý nghĩa gì đó.”

“Đó là hai-không-không-hai lật ngược,” Natalie xen

Dan xì một hơi. “Giàu có không bảo đảm rằng sẽ thông minh. Cái này á, nó rõ ràng rành rành ra đấy thôi, ông anh à.”

“Sao cơ?” Ian hỏi.

“Đừng nghĩ gì đó cao siêu - Chú Alistair đã nói chúng ta có mọi dữ kiện rồi!” Nó nhập số 5, 0, 0 và 5 rồi kéo khóa.

Cửa vẫn trơ ra.

“Đó là lần thử thứ nhất,” Alistair nói.

Ian nói với Dan vẻ châm chọc. “Có lẽ suy nghĩ thì không đến nỗi tệ như vậy

đâu.”

“Em nghĩ chúng ta cần gợi ý,” Natalie nói.

“Được thôi,” Alistair nói. “Là một câu đố: Why leave the factory when the workers are in their *prime*[4]?”

[4] “*Tại sao rời nhà máy khi công nhân đang siêng năng làm việc?*”

Câu hỏi treo lơ lửng trong không trung. Đầu của Amy tập trung cao độ để suy nghĩ.

“Siêng năng làm việc...” Dan thắc mắc, mặt nó biến thành một chiếc mặt nạ tập trung. “Được rồi, siêng năng làm việc ứng với giai đoạn nào của cuộc đời nhỉ? Như là, hai mươi một tuổi? Hay một trong những con số là hai mươi một!”

Khi nó chạm vào đĩa xoay khóa, Alistair nhắc nhở, “Hãy nhớ, mấy đứa chỉ còn có một cơ hội duy nhất. Nếu thất bại, ta không thể cho mấy đứa vào trong.”

Tay Dan đông cứng lại. “Coi nào, mọi người, giúp em với. Hai mươi một và

“À, khi nào công nhân rời khỏi nhà máy nhỉ?” Ian nói. “Đây e là điều này có thể nằm ngoài kinh nghiệm của một người nhà Kabra.”

“12 giờ trưa để ăn trưa chẳng?” Dan nói. “Và 5 giờ chiều để đi về nhà. Vậy... hai mươi một, mười hai, và năm?”

“Không!” Amy bật kêu. Con bé không chắc chắn, nhưng lời gợi ý rất giống với những câu đố mục Chơi chữ và Đảo chữ trên tờ *New York Times* chủ nhật mà Dan vẫn thường hay chơi. Gợi ý được giấu đi ngay trong chính các con chữ - chỉ cần biết cách đọc mà thôi. “Chị nghĩ không phải đâu. Để chị thử được không?”

Dan nhăn mặt với Amy. “Amy à, *em mới là* đứa chuyên giải đố. Em bó tay

đấy.”

Amy lưỡng lự. Có lẽ thằng bé đang thấy một cái gì đó khác. Lúc nào Dan cũng thấy những thứ không ai thấy. Nó là một thiên tài trong trò giải đố. Nó từng giải mật mã cổ trong một đồng xương sọ ở những đường hầm tại Paris. Nó cũng là người đã phát hiện ra bí mật ẩn trong tò nhạc phổ của Mozart.

Nhưng giờ đây nó đang bị mất tập trung. Nó nhìn Ian như thể muốn dùng gương ánh sáng để chế thằng kia ra làm đôi.

Nó không tập trung suy nghĩ.

“Chị... chị khá chắc chị có câu trả lời,” Amy nói.

Alistair cười. Lão ra hiệu nó đến bên chỗ xoay khóa. “Xin mời.”

Amy ngoảnh mặt đi khỏi cái nhìn không tin tưởng của thằng em. “Ừ, hãy nghĩ về cụm từ này - ‘Why leave the factory[5].’ ‘Why’[6] nghe như chữ Y. Nếu chữ Y rời khỏi từ *Factory*[7], ta còn chữ...”

“Factor!” Natalie

“Và công nhân?” Amy tiếp tục, vẫn hướng về phía ổ khóa. “Họ trong *thời kỳ*...”

“Số... *nguyên tố*[8]?” Dan nói.

[5] *Sao lại rời nhà máy.*

[6] “Why” và “Y” đều phát âm giống nhau là [wai].

[7] *Nhà máy.*

[8] *Prime factor, tiếng Anh.*

“Vậ đó chính là các số nguyên tố mà khi đem nhân với nhau sẽ có 5005...”

Ian làm bầm. “Nghe hơi bị khó trúng?”

“Đây ghét Toán,” Natalie lên tiếng.

Tay Amy run run khi con bé cẩn thận xoay vòng khóa.

5, 7, 11, 13.

Cláccc.

Con bé xoay ổ khóa và cánh cửa hầm bật mở.

“Xin chào mừng,” Alistair nói, “Đến thư phòng của gia tộc Oh.”

CHƯƠNG 12

ĐÓ LÀ MỘT CĂN PHÒNG NHỎ XÍU, Ian nghĩ, *lại còn xấu xí nữa chứ.*

Nó mỉm cười. Một trò đùa cũ rích của gia đình Kabra.

Đứa em nhà Cahill - Dan - đang quan sát căn phòng ộp gỗ ẩm mốc như thể nó sắp sửa khóc đến nơi. “Cái chôn này mà ông cũng phải dùng tới một con quái thú sát nhân ăn thịt người sao?” Nó thốt lên. “Để canh gác một *thư viện?*”

Amy quan sát xung quanh thư phòng đầy vẻ kinh ngạc. “Nó... đẹp quá!”

Con bé thật nhu mì và sâu sắc. Thật lạ lùng. Rất ít khi Ian thấy những phẩm chất đó ở kẻ khác - nhất là trong cuộc truy tìm 39 manh mối này. Dĩ nhiên, nó đã được dạy phải tránh xa các hành vi này bằng mọi giá và chớ bao giờ giao du với bất kỳ ai sở hữu chúng. Chúng thật khó chịu - CCLTC, như cha thường nói. Chỉ Cho Lũ Thua Cuộc. Và nhà Kabra chẳng bao giờ thua cuộc.

Nhưng con bé lại khiến nó thích thú. Niềm vui sướng của Amy hiện ra khi con bé chạy trên trắng cỏ bé tẹo của Alistair, sự ngạc nhiên trước cái hốc sách da dớ dẩn này - sao mà có thể tìm được bấy nhiêu niềm hạnh phúc từ những thứ quá ít ỏi ấy chứ. Điều đó làm nó có một cảm giác kỳ lạ mà trước đây nó chưa từng biết đến. Một cái gì đó giống như sự khó hiểu, nhưng dễ chịu hơn thế.

À, ừ. Chắc là do chiếc quần đã rách thôi, nó tự nhủ. Sự bẽ bàng xoa dịu tâm hồn.

Ian nhìn những giá sách đầy nghẹt, những bức tường bằng gỗ sồi ngả mốc, chiếc ghế bành bằng da nứt nẻ, những bóng đèn huỳnh quang găm guốc,

cút chuột đầy các góc nhà, khung cửa sổ sứt sẹo và bức tranh dường như đã được tậu tại một đợt khuyến mãi chỉ dành cho những kẻ mù màu. *Đẹp ư?*

“Chỉ toàn là sách,” Dan rên rỉ. “Làm ơn hãy cho em ra khỏi đây mau!”

Lần này thì Ian đồng tình với nó.

“Sách hiếm đây,” Alistair chỉ về chỗ bốn kệ sách có lắp kính, “Chưa kể đây là một trong những bộ sưu tập hay ho nhất trên thế giới về bí mật của dòng họ Cahill. Niềm đam mê trọn đời của ta, bởi chỉ có rất ít cuốn được sao chép lại. Đây chính là hy vọng lớn nhất của chúng ta để có thể giải mã tấm giấy cổ!”

Ian định ngồi xuống, nhưng lại nghĩ đến cảm giác sẽ ra sao với cái mông của nó. Đứng cũng chẳng dễ dàng gì hơn, với quần làm từ vải nhân tạo cứ như giấy nhám cọ vào hai chân nó. Và lời cầu nhàu của Dan càng khiến chuyện trở nên khó chịu đến cùng cực.

Ian sẽ phải né tránh thằng em họ. Chí ít thì con chị cũng còn thú vị. Nó đang thắc mắc không biết sự lạc quan thái quá của cô nàng có lây lan hay không.

Gì thì gì. Vẫn thấy khó chịu...

“Có lẽ chúng ta nên chia làm hai nhóm,” Ian đề xuất. “Một cuộc đua tài. Amy với đây sẽ tìm tài liệu ở hai kệ phía trên, còn Natalie với Dan tìm hai kệ ở dưới.”

“Hay lắm,” Alistair khen. “Đồng ý chứ Amy?”

“Ừm...” Amy đưa mắt ra chỗ khác. “Ừm...”

Tiếc thật, Ian nghĩ. Quá nhiều cô nàng có kiểu phản ứng này dành cho nó. Điều đó thực sự hạn chế sự trao đổi thân tình.

“Chưa bao giờ em tham gia vào một nhóm ngoài nhà Kabra hết,” Natalie

nói, mỉm cười trước sự tinh ranh của mình. “Nhưng em nghĩ em sẽ thử xem sao.”

Dan đang chăm chú quan sát một bức tranh đất tiền nhưng kém may mắn của một cặp khá gần gũi với Ian. Tóc người đàn ông trong đó được cuốn lên thành các búi màu xám xơ xác, lông mày rậm rạp và cặp mắt hoang dã. Người phụ nữ có khuôn mặt rắn rỏi, như một chú ngựa khỏe mạnh - hàm dài tai lớn. Bên trên họ là đủ thứ biểu tượng lạ lùng. “Hai vợ chồng may mắn này là ai vậy?” Dan hỏi.

“À, phải, hai vợ chồng Gideon và Olivia, thủy tổ nhà Cahill, được vẽ vào đầu những năm 1500,” Ian nói. “Tổ tiên của mày đó.”

“Nhà Kabra đã cải tạo giống nòi đấy,” Natalie thêm vào.

“Sẵn sàng chưa?” Alistair trải mảnh giấy cỏ ra bàn, rồi lấy từ kệ xuống một quyển sách. “Ta sẽ giúp đội trẻ tuổi hơn. Natalie và Dan. Sẵn sàng... bắt đầu!”

Ian lướt ngón tay dọc theo hàng sách, một số có chữ viết tay trên gáy: *Historicus Cahilliensis: Ekaterina, Quyển I và II... Diễn họa kiến trúc Ekaterina... Nhận định về Văn học Cahill thế kỷ 18...* Một số quyển thậm chí trông như sách tuyên truyền, những ghi chú bị xé ra từ một tệp tài liệu khổ lớn. Khó lòng tìm thấy thứ gì hữu ích ở đó.

Amy lôi xuống một quyển sách dày cộp có tên *Nguồn gốc Cahill: Bản tóm tắt các nghiên cứu đương thời*.

“Chúng ta phải tìm ra một đầu mối, không phải nghiên cứu lịch sử.” Dan lên giọng với chị nó.

“Nhưng đến giờ tụi mình mới chỉ biết quá ít về dòng họ Cahill.” Amy cự lại.

Natalie ngẩng lên khỏi một quyển sách nó đang đọc lướt. “Đây không biết

vì sao cha mẹ đằng ấy chẳng nói cả hai thuộc chi nào. Anh em tụi này đều biết rõ về lịch sử trước khi tụi này biết đi cơ.”

Ian quan sát thấy mặt Amy xụ xuống. Nó cảm giác trong lòng hơi xốn xang. Niềm thương cảm, nó chợt nhận ra - một cảm xúc nó thường dành cho tay giám đốc ngân hàng nhà Kabra vào những ngày thị trường chứng khoán diễn biến tồi tệ. Cái cảm giác này tuy thế lại... sống động hơn đôi chút.

Nó đá con em mình một cái. “Natalie, mày mất cái cảm giác... duyên dáng rồi hả?”

Con nhóc trừng mắt nhìn thẳng anh trong một lúc, cho đến khi hiểu ra câu đùa.

“Dòng họ Cahill có gốc gác từ thành phố Dublin những năm 1500 với nhân vật Gideon Cahill xuất chúng và quái dị cùng vợ của ông là bà Olivia,” Amy đọc to.

Alistair gật đầu khích lệ. Cô cháu gái đang phấn khích đến nỗi không kìm giữ được từ ngữ trong lòng nữa.

“Có người nói Cahill thực sự đã khám phá ra cách có thể thay đổi toàn bộ lịch sử của nhân loại,” Amy tiếp tục. “Nhưng bản chất của khám phá này chưa từng được ai biết đến. Vào năm 1507, một đám cháy đã quét qua ngôi nhà Cahill. Tất cả đều thoát được ngoại trừ một người. Gideon, cố sức giữ lại công trình ông bỏ ra cả đời để thực hiện, được phát hiện đã bị thiêu sống ngay tại bàn làm việc của mình.

“Người dòng họ Cahill và đám cháy là sao nhỉ?” Dan thì thầm.

Alistair cảm thấy hơi nhói đau nơi lồng ngực. Lũ trẻ đã phải trải qua quá nhiều bi kịch - đám cháy cướp đi cả cha và mẹ chúng, đám cháy thiêu trụi trang viên của Grace. Giờ thì lão đã rõ vì sao mình không bao giờ muốn có con.

Ta phải hy sinh cả đời để chăm sóc chúng. Và cái cảm giác ấy có thể nguy hiểm biết bao trong cuộc săn lùng 39 manh mối.

“Theo các nguồn tin thời bấy giờ, khi chết, Gideon đã nghiên cứu bí mật của thuật giả kim - cho phép người ta biến kim loại thành vàng’,” Amy tiếp tục. “Ông đã tìm thấy một loại vật chất gọi là hòn đá thông thái. Vấn đề là, chất này không hề tồn tại - cho đến thời điểm đó. Nó được xem là chìa khóa để giải đáp cho sứ mệnh cuối cùng. *Hoàn hảo* hơn cả vàng, hòn đá, còn được biết đến với cái tên alkahest, đủ quyền năng để biến các chất khác thành vàng’.”

“Xin cảm ơn, cô Frizzle[1],” Dan bực dọc đọc lướt qua chồng sách tuyên truyền. “Cứ tiếp tục đi, nhưng lần này nhớ *đọc cho một mình cô nghe thôi* nha.”

[1] Nhân vật trong bộ sách khoa học thường thức nổi tiếng dành cho trẻ em mang tên Magic School Bus.

“*Chẳng ai nhận ra gì hết sao?*” Amy nhảy bật khỏi chiếc ghế đang ngồi. “Chúng ta đã thực hiện điều đó!”

“Điều gì?” Dan hỏi.

Amy ôm chầm lấy thằng em và xoay nó tít mù như vẫn thường làm hồi nó mới ba tuổi. “Gideon *đã thực hiện* ‘khám phá có thể thay đổi toàn bộ lịch sử nhân loại’! Ông đã tìm ra bí mật của hòn đá thông thái. *Chúng ta đã khám phá ra bí mật của ba mươi chín đầu mối rồi!*”

“Cái gì?” đến lượt Ian lên tiếng. “Cô em đã hiểu được mật mã trên tờ giấy sao? Đầu mối sao?”

“Không - một thứ còn to tát hơn là một đầu mối,” Amy trả

Natalie buông mình đánh phịch xuống một chiếc ghế vế giận dữ. “Chúng ta thua rồi sao? Em *ghét* ở trong nhóm lắm.”

Alistair nhìn qua vai của Amy, đẩy nhẹ hai đứa nhà Kabra sang một bên, hai đứa cứ nằng nặc muốn choán hết tầm nhìn của lão. Amy giở sang một trang có hình các biểu tượng của thuật giả kim:



Amy rút đồng xu ra khỏi túi. “Hình dạng - hòn đá thông thái - nó nằm ngay trên đồng xu này!” Con bé la lên.

“Tuyệt,” Dan trả lời. “Nhưng vậy thì có gì mà âm ỉ?”

“Em không thấy hay sao?” Amy hỏi lại. “Trang sách này chính là bí mật cho toàn bộ câu chuyện - là những gì mà ba mươi chín đầu mỗi bổ sung vào!”

“Vậy thì... khi chúng ta sưu tập đủ hết tất cả...” Dan nói, một nụ cười nhăn răng chậm chậm loang ra trên khuôn mặt nó.

“Chúng ta sẽ sở hữu được bí ẩn của thuật giả kim - của hòn đá thông thái!” Amy dứt đồng xu trở lại túi và liếc nhìn quyển sách. “Chúng ta cũng sẽ tìm ra làm thế nào để sử dụng đồng xu này. Nhưng nghe tiếp đây...”

““Sau đám cháy năm 1507, Thomas và Kate rời Ireland sang Anh, ăn cắp

những thành phần trong công trình của Gideon - mà họ sẽ tiếp tục hoàn thành. Thomas kết hôn và có gia đình nhưng cũng bắt đầu bỏ bê cô em gái lẫn sứ mệnh đã đề ra. Katherine giận dữ bỏ đi, cuồn theo một thứ gì đó hết sức quan trọng đối với Thomas, khiến ông phải từ bỏ tất cả để đuổi theo bà. Sau khi đến Paris, Venice và Cairo, Thomas đành bỏ cuộc. Bị văn hóa hoang dã của samurai thu hút, ông sang định cư tại Nhật Bản, sống một cuộc đời giản dị. Con trai út của ông, Hiyoshimaru, lớn lên và trở thành Toyotomi Hideyoshi.”

“Chuột hói đầu là con của Thomas - *chính là* người chi Tomas đầu tiên ư?” Dan thắc mắc. “Hứa hẹn làm sao.”

Alistair liếc nhìn anh em nhà Kabra với vẻ nghi ngại. Lão có thể đọc được trên khuôn mặt khô nẻ đầy mĩa mai của chúng - sự thiếu kiên nhẫn trước thực tế là Dan và Amy đang đọc về những thứ mà các nhóm khác đều đã biết trước từ rất lâu. Lão biết chúng đang cố sức kìm lại để chờ tìm ra biểu đồ học tập của bọn trẻ Cahill. Xét cho cùng thì Dan và Amy vẫn luôn giỏi giang ở khoản tìm kiếm đầu mối vượt xa các đấu thủ còn lại.

Và hai đứa đang tìm thấy cái gì đó ở đây.

“Chúng ta không chuyển qua nút *DI*, lấy hai trăm đô, và đến những đoạn mà tụi này vẫn chưa biết sao?” Natalie nói kèm theo một cái ngáp.

“Nhắc cái mộng lên đi Natalie, và hãy tiếp tục tìm kiếm nào,” Dan bảo. “Chúng ta chỉ còn cách bí mật giả kim có sơ sơ... ba mươi bảy đầu mỗi thôi!”

Nó xoay một vòng, nhét quyển sách trở lại kệ và với lấy một cuốn khác. Một quyển sách cũ kỹ tả tơi, bấp bênh trên kệ và rơi xuống sàn.

Alistair rúm người lại. “Cẩn thận chứ, nhiều quyển ở đây là vô giá đấy!” Lão cảnh báo nó, cúi xuống nhặt quyển sách quý và kiểm tra những chữ viết tay bằng tiếng Nhật ở ngoài bìa. “Quyển sách này đã năm thế kỷ. Được một lãnh chúa quân địch tìm thấy. Là thứ duy nhất được tìm thấy trong lều của Hideyoshi trong một cuộc cướp bóc...”

“Trên đó viết gì vậy?” Dan hỏi Alistair.

Alistair đeo kính vào. “Bìa sách viết, ‘Hideyoshi, chín’ - có lẽ là một quyển sách tập vẽ hay sách tô màu từ thời thơ ấu của ông ta.”

“Khoan đã, tại sao quyển này lại ghi là ‘Hideyoshi’ chứ?” Amy thắc mắc. “Chẳng phải lúc nhỏ ông ta được gọi bằng tên khác sao?”

Mắt Alistair mở to vì kinh ngạc. “Phải rồi - là Hiyoshimaru! Phát hiện giỏi lắm. Nếu đây thật sự là một quyển sách từ thời thơ ấu của ông ta, *nó* phải có tên trên đó.”

Amy nhẹ nhàng đón lấy quyển sách. Con bé lật qua các trang sách - phong cảnh, cảnh chiến trường, quái vật - mọi người vây xung quanh nó. Alistair nhận thấy anh chàng Kabra khẽ chạm vào vai Amy. “C-c-cái thứ này... quá dữ dội với một đứa trẻ 9 tuổi...” Hai bàn tay run run, cô cháu gái mở đến trang sách có một đường kỳ lạ, trông rất hiện đại, vẽ các ngôi sao và những đường ngẫu nhiên. “Một đứa trẻ có thể làm vậy mà,” Natalie nói.

“Hideyoshi... chín...” Dan nói. “Này - đây là trang sách thứ chín!”

Bất thành linh, không nói một lời, Amy đặt tay lên quyển sách và xé trang giấy ra.

Alistair nghĩ mình sắp trụ tim đến nơi. “Amy!” lão bật kêu. “Đây là đồ cổ đó!”

Amy nhanh chóng nhào người lên bàn của lão, đặt tờ giấy vừa bị xé lên mảnh giấy cổ.

Cả hai chồng khít nhau. Hầu hết các đường kẻ tạo thành bức phong cảnh chi tiết của một khu vực núi đá. Nhưng còn các đường còn lại, khít hơn, nhỏ hơn, dường như tạo thành các ký tự tiếng Hàn.

Và Alistair đã hiểu ra được lý do trong hành động điên rồ của con bé. “Ba

sùng...” Lão la lên.

“Nói gì vậy?” Dan hỏi.

“Haha!” Alistair ôm thật chặt cô cháu gái. Con bé quả thật là một đứa trẻ phi thường. “Nhờ có Amy, ta đã biết nó nằm ở đâu. Và chúng ta sẽ đến nơi đó đầu tiên ngay sáng ngày mai.”

CHƯƠNG 13

CHẲNG HIỂU SAO TRÊN CHUYẾN XE XÓC NÀY vào buổi sáng sau bữa điểm tâm nhẹ với món trứng, Dan không hề thích nghĩ đến cái tên Pukhansan[1]. Nhưng đó là nơi bọn họ đang hướng tới ngay từ lúc tỉnh mơ.

[1] Pukhansan: ngọn núi nằm ở phía Bắc thủ đô Seoul, về phía Bắc sông Hàn, cao 836 mét.

Khi họ đến gần thành phố Seoul, ngọn núi ba chỏm đã hiện ra ngay trước mắt. “Ba chiếc sừng - lẽ ra ta đã có thể nhận ra từ đầu,” Alistair bảo. “Nó là Samgaksan, núi ba sừng. Rồi rầm nằm ở chỗ ngày nay người ta gọi nó bằng cái tên Pukhansan.”

“Ợ...” Dan nhắm mắt, lại ngồi lút xuống ghế trong chiếc áo gió trùm đầu hiệu Harvard mà Alistair cho nó mượn.

Amy nhìn ra ngoài cửa sổ. Một ngày xám xịt và ẩm đảm, ngọn núi trông gần như thẳng đứng. Họ đã chuẩn bị sẵn bữa trưa đóng gói kỹ càng trong ba lô của nó, nhưng rõ ràng sẽ mất hơn một ngày ròng leo núi.

“Chúng ta phải trèo lên đó ư?” Nellie hỏi. “Tôi đang mang giày Vans[2] này.”

[2] Giày ba ta vải, tiện lợi cho việc leo núi.

“Núi có mặt nghiêng rất lớn,” Natalie nói, tay phải một hạt bụi bám trên đôi giày Prada để mềm màu hồng nạm ngọc mà nó vừa đưa Harold vệ sinh giúp. “Và chúng ta cũng nên lên đó.”

“Nó chỉ cao chừng hơn nửa dặm thôi, nhưng ta không nghĩ chúng ta sẽ leo lên trên đó,” Alistair chỉ vào tấm bản đồ gồm mẫu giấy da cò và tờ giấy vừa xé ra từ quyển sách. “Bức tranh có một nét ngoằn ngoèo cắt ngang, ta cho

đó là bức tường pháo đài lưng danh khi xưa. Nó cắt xuyên qua nhiều thung lũng và những khu vực thấp bên dưới.”

“Đây là cái gì?” Dan trở vào một hình dáng nguệch ngoạc vui vui.

“À, một chữ M,” Nellie nói. “Hay nếu em nhìn ngược lại thì nó là một chữ W. Bên hông, là một chữ S nào đó...”

“Có lẽ đó là cây cọ,” Dan bảo. “Giống như trong phim *Đó là một thế giới điên, điên, điên, điên khủng*. Chị biết không? Không hả? Mấy gã nọ muốn tìm một số tiền được cất giấu, và duy nhất là nó nằm bên dưới một chữ W lớn? Và dường như chẳng có ai hiểu được nó nghĩa là gì - nhưng rồi, gần cuối phim, có một dãy bốn cây cọ mọc thẳng lên theo hình dáng của một... cái chị biết là cái gì rồi đó! Thật kinh điển!”

Amy, Alistair, Natalie, Ian và Nellie đều trở mắt nhìn nó.

“Không có chữ W trong tiếng Hàn,” Alistair trả lời nó. “Lẫn cây cọ ở Hàn Quốc. Có lẽ đó là cây phong...”

“*Meo*,” Con Saladin cọ cọ mặt nó vào gối Dan.

“Tao sẽ kể cho mày nghe khúc còn lại của cốt truyện sau nha,” Dan thì thầm với con mèo Mau.

Tài xế của Alistair thả họ xuống bãi đậu xe của công viên quốc gia Pukhansan. Một đám đông du khách đã tập trung quanh tấm bản đồ đường đi khổng lồ. Alistair thận trọng đối chiếu nó với tờ giấy bị xé phủ lên mẫu giấy cổ mang theo. Lão dùng ngón tay dò theo cái nét uốn éo sẫm màu, dừng lại ở nhiều điểm đánh dấu màu đen. “Ta giả định đây chính là những ngôi đền cổ. Hãy tạm cho X là kho báu bí mật của chúng ta...”

“Nó nằm giữa hai ngôi đền,” Natalie nói. “Nhưng là hai ngôi đền nào chứ?”

Alistair nhún vai thật mạnh. “Có quá nhiều ngôi đền. Và giữa chúng lại có quá nhiều không gian. Có thể tốn nhiều ngày trời đấy.”

“Vậy thì đi nào!” Dan hào hứng.

“Ai đó phải ở lại đây với ông Chung và con Saladin,” Nellie xen vào, liếc nhìn ngọn núi với cặp mắt hoài nghi. “Okay, mọi người nói tôi phải không; tôi sẽ ở lại.”

Những người còn lại khởi hành, đi xuống một đường mòn đã có dấu chân qua lại nhiều lần. “Hideyoshi đã chinh phục phần lớn Hàn Quốc,” Alistair kể, “Bao gồm cả Seoul mà vào thời đó gọi là Hanseong. Nhưng binh lính chiến đấu rất ngoan cường, xây dựng nên pháo đài này nhằm đẩy lùi cuộc xâm lăng.”

“Vậy tại sao chôn kho báu của mình ở đây?” Amy hỏi.

Alistair lại nhún vai. “Để sử dụng bức tường làm lá chắn, có lẽ thế. Ông ta cho rằng nơi đây vẫn sẽ là lãnh thổ của mình.”

“Tự tin thái quá là một lời nguyền,” Ian bình luận.

“Rồi ông anh sẽ biết điều đó ngay thôi,” Dan nói.

Đường càng dốc lên cao càng có ít người hơn. Mỗi lần họ đi qua một ngôi đền, Alistair lại kiểm tra, và lại lắc đầu lần nữa.

Giờ thì lưng lão đã ướt đẫm mồ hôi, và rút cuộc lão ngồi thở hổn hển trên một mỏm đá. “Giờ ăn trưa đã,” Lão tuyên bố, trao tám giấy phủ cho Amy. “Hãy cho nó vào ba lô của con được không?”

“Ăn trưa à? Chúng ta chỉ vừa mới bắt đầu thôi mà!” Ian nói, chạy lướt qua bức tường, chiếc quần thùng thình của Harold phồng lên như bong bóng trong gió.

Natalie hí hửng ngồi cạnh Alistair. “Không biết ông có mang theo món jambon thịt trâu quét phô mai mozzarella kèm cà chua phơi nắng dùng cùng bánh mì foccacia và sốt pesto không?”

“Ăn bơ đậu phộng và chuối với bánh mì không?” Dan đề nghị.

Alistair vẫn chăm chú quan sát xung quanh. “Ta e rằng chúng ta bị mất dấu rồi. Bức tường biết đâu đã bị thay đổi vị trí sau nhiều thế kỷ. Có thể nó không còn như thế này nữa.”

Trong lúc kéo khóa ba lô lại, Amy thấy như có gì đó rớt xuống đỉnh đầu mình - một cụm râu mốc, rơi và văng xuống chân con bé. “Này!”

Ian đang cười ngặt nghẽo trong lúc phúi phúi đất dính trên tay nó.

Cười ngặt nghẽo. Đó là còn chưa kể tới cái nhìn chăm chăm vào con bé. Mắt của nó như đang chế giễu, ghim chặt con bé vào một chỗ. Như thể sắp sửa có một bình luận cay nghiệt nhãn hiệu Kabra ước mắt tất cả bàn dân thiên hạ.

Amy cố gắng để không trào nước mắt, vật lộn chống lại mong muốn chạy lùi trở lại hay thu mình vào trong một vỏ ốc.

“Ném lại đi,” Dan tức tối. “Mạnh vào!”

Ian khum tay đưa lên miệng. “Amy, chấp nhận một thử thách không? Chạy đua đến hòn đá to kế tiếp nhé? Đây chấp cô em chạy trước - hay là cô em quá chậm chạp?”

“Chị ấy đâu có chậm chạp!” Dan hét đáp trả Ian. “À mà thực ra thì chậm thật đó.”

Amy bật dậy. Bị một đứa nhà Kabra chế nhạo là một chuyện, nhưng bị chính thằng em tự phụ chế nhạo thì không thể chấp nhận được.

Con bé đưa mắt nhìn tảng đá lớn. Thật là điên rồ. Gã ta đang nhử mình, càng làm cho mình thấy xấu hổ thêm mà thôi. Trừ phi...

A, kia rồi. Một con đường băng qua những bụi cây. Thẳng thớm hơn.

Amy bắt đầu chạy.

“Amy - bỏ ba lô lại đây đi!” Dan gọi với theo. “Và nhớ lấy tên em đặt cho con trai hai người nhà!”

Con bé phớt lờ thằng em. Mắt cá đang hành hạ Amy, nhưng nó sẽ *không* để Ian chiến thắng. Thằng này cũng bắt đầu chạy, leo lên đỉnh bức tường rồi nhảy xuống. Ian chạy vòng vèo vào khu vực có rừng cây, cười rú lên và lao về phía con bé. Amy cởi chiếc ba lô ra và vung nó lên, nện thẳng vào cánh tay Ian.

Một kẻ đáng ghét.

“Oái!” Ian la toáng lên. “Chiếc áo bó này hiệu Armani đó nha!”

Ba lô văng xuống đất, làm rơi ra tấm bản đồ của Alistair - trang giấy bị xé và cuộn giấy da cổ kẹp lại với nhau. “Vô tay quan là của quan!” Ian reo lên, chngay lấy nó và nhảy phốc lên một mỏm đá trồi trên mặt đất.

“Đồ ăn gian!” Amy giận điên người. Thằng này đừng hòng cướp được món đồ đó. Con bé trèo lên tảng đá, theo sát từng bước một của Ian cho đến khi tới đỉnh. Ở đó nó quay về phía Amy, thở hổn hển. “Với một đứa nhà Cahill, như vậy cũng không tệ chút nào,” Thằng này nói, nhe răng ra cười.

“Cái-cái... đ-đ-đoooo...” Như thường lệ, từ ngữ lại nghẹn cứng trong cổ con bé, như vẫn luôn như vậy. Thằng này đang nhìn Amy chằm chằm, mắt lác liên kèm theo tràng cười, càng khiến cô bé cảm thấy tức tối và giận dữ hơn nữa, đến nỗi Amy thấy mình như sắp nổ tung. “K-k-không thể...”

Nhưng vào giây phút ấy, một cái gì đó hết sức kỳ quái đã diễn ra. Có lẽ đó là do một cái ngoảnh đầu, một cử động của lông mày Ian, con bé cũng không rõ. Nhưng cứ như thể có ai đó thỉnh linh trưng ra bức tranh ở một góc độ khác đi, và bỗng chốc một đại dương bão bùng hóa thành một lăng hoa tươi sáng - một trò đánh lừa thị giác dường như chỉ muốn khẳng định rằng mọi thứ khác nhau chẳng qua cũng bởi góc nhìn mà thôi. Cặp mắt của

Ian không có chút gì của sự chế giễu nữa. Chúng đang mời gọi con bé, bảo nó hãy cùng hẳn cười vui. Con giận ngùn ngụt dâng trào của Amy bất thành linh xẹp xuống và tan biến đi tựa một đám mây. “Anh cũng là... một Cahill đó,” Amy lên tiếng.

“Touché[3].”

[3] “Chính xác”, tiếng Pháp.

Mắt Ian dán chặt vào mắt Amy.

Lần này con bé đã đáp lại ánh nhìn của hẳn. Một cách vững vàng, nó không còn cảm thấy ăn năn hay tấn công hay phải bỏ chạy nữa. Nếu hẳn nhìn như thế cả ngày con bé cũng chẳng phiền tí ti nào.

“Nè Amy? Chuyến leo núi này có dán nhãn PHỤ HUYNH ĐI KÈM đó nha, và chúng ta đang đòi rã hòng ra đây!” Dan la lên. *“Ấy là chưa kể ông Alistair muốn lấy tám bản đồ lại kìa*

Amy cảm thấy đỏ bừng mặt vì xấu hổ. Nó tránh ánh mắt đi chỗ khác.

“Đây,” Ian lên tiếng, trao tám bản đồ lại cho Amy.

Trang giấy bị xé của Alistair kẹp vào miếng giấy da cổ bằng chiếc kẹp giấy, đã bị xê dịch. Amy Lo lẳng đặt lại tờ giấy bị xé vào đúng vị trí cũ - mọi thứ chồng lên nhau thẳng hàng, từng dấu hiệu một...

Mắt con bé đảo nhìn quang cảnh xung quanh rồi trở lại với tám giấy.

“Trời đất...” Amy lẩm bẩm trong miệng.

“Cái gì?” Ian hỏi.

Amy kiểm tra lại một lần nữa. Và một lần nữa, chỉ để chắc chắn. Nhưng nó không nhầm lẫn được - hình dạng mà trước đó cả bọn đã nhận ra trong tám bản đồ. Chính hình dạng mà bọn họ vẫn đang đoán già đoán non.

Nó không phải cây cọ. *Hay là cây thích.*

“*Dan!*” Amy hét lên, nhảy phắt từ tảng đá xuống cứ như mắt cá của con bé chưa từng bị chấn thương. “*Mọi người! Lại đây mau!*”

Con bé chạy ngược xuống, nhưng tất cả cũng đang chạy lên, gặp nhau ở giữa đường. Amy nắm lấy tay Dan và lôi nó vào con đường mòn hướng lên chỗ đá dốc. “Chị yêu em quá Dan, em là một thiên tài,” Amy reo lên.

Dan nhìn chị nó trừng trừng. “Ian thuốc chị rồi phải không?”

“Nhìn đây,” Amy khoát tay ra khu vực xung quanh. “Em thấy cái gì nào?”

“Cây. Đá. Cút nai.” Dan nhún vai.

“Mỏm đá. Trông nó giống cái gì?” Amy thúc gi

“Như một hình zig zag nào đó chẳng?” Ian lên tiếng.

Bất thành linh, Dan nhảy dựng lên như thể vừa bị chơi trò kéo quần sịp. “Đó chính là chữ W!” Nó reo to. “*Amy, chị đã tìm ra chữ W!*”

Alistair mỉm cười. “Xuất sắc. X đánh dấu điểm cần tìm trên tám bản đồ - và điểm đó là một khối đá có hình chữ W.”

Amy lấy tám bản đồ và bắt đầu chạy xuống chỗ mỏm đá. Khi đến mép mỏm đá, con bé bắt đầu bứt đám dây leo và bụi cây ở chân tảng đá.

“Hãy tản ra,” Ian ra lệnh. “Tìm một cái hang. Một lối vào bí mật.”

Mọi người bắt đầu lục soát, nhổ đám cây bụi và dò xét tảng đá. “Nhìn đây!” Natalie la lên.

Amy chạy đến bên con bé. Nó lôi khỏi bức tường đá một bụi cây rậm rạp,

để lộ ra bức khắc một người đàn ông. Ông ta có khuôn mặt mảnh, giống một con khỉ với đôi mắt sắc lẹm và miệng he hé. “Eo ôi,” Nó kêu lên.

“Chuột hói đầu,” Alistair hết sức kinh ngạc, đưa những ngón tay lần khắp bức khắc. “Đây là hình ảnh Hideyoshi theo phong cách Nhật Bản thời bấy giờ.”

“Tuyệt vời,” Ian cọ cọ vào cằm mình vẽ trầm ngâm.

“Làm sao chúng ta vào được bên trong đây?” Dan thắc mắc, mặt nó vẫn dán chặt vào tấm bản đồ. “Có lẽ mọi người cũng đã để ý điều này - chữ W to lớn cũ kỹ được làm bằng *đá tảng*. Chắc quanh đây phải có chỉ dẫn nào đó chứ...”

Amy cùng tất cả mọi người vây quanh Dan. Nó trở tay xuống phía dưới tấm giấy phủ. “Những chữ cái ở dưới cùng. Toota. Chúng có nghĩa là gì nhỉ?”

“Cha Hideyoshi là Thomas Cahill... có lẽ ông đã dạy tiếng Anh cho con mình,” Alistair nói.

“Đó là Toyota!” Amy nói. “Các chữ cái. Chúng giống hệt Toyota bỏ đi chữ Y.”

“Tuyệt lắm Amy,” Dan nói. “Đầu mỗi thứ ba của chúng ta được chôn ở một chiếc xe tải Sienna cỡ nhỏ.”

“Đây tin cô em đang gợi ý rằng có lẽ mẫu giấy da là hàng giả,” Ian nói.

“Cám ơn ông bà Kabra nhé,” Dan mỉa mai, nó vẫn nhìn chăm chú vào mảnh giấy da. “Nhưng nó hoàn toàn là thật. Thật 100%.”

Nó nhẹ nhàng đặt tấm bản đồ xuống đất và lôi từ trong túi ra một con dao quân đội Thụy Sĩ. Rồi, bằng động tác lanh lẹ, nó bắt đầu xé rời mảnh giấy thành từng mảnh nhỏ.

“*Dan!*” Alistair la toáng lên.

Amy thấy tim mình như ngừng đập. “*Em đang làm cái gì vậy hả?*”

Giờ thì Dan lại lôi ra chiếc kéo cầm tay. Trong một loáng, nó đã cắt ra chính xác từng ký tự một. Cẩn thận giữ những mảnh giấy mỏng manh, nó sắp xếp chúng lại với nhau - chữ A lớn nằm trong chữ O; hai chữ T cạnh nhau, ngược lại với chữ A; và cuối cùng chữ O nhỏ hơn nằm ngay giữa.

“Đó là biểu tượng của hòn đá thông thái,” Amy reo lên, hết sức kinh ngạc.

Dan gật đầu. “Và bằng các nguyên tố kết hợp lại sẽ có được lối vào... Em vừa kết hợp chúng lại với nhau đó.”

Nó đang nhìn Amy với ánh mắt rạng rỡ. Và con bé biết đích xác những gì nó đang nghĩ

Amy thò tay vào túi lấy ra đồng xu mà Ian đã đưa. Trên đó cũng có chính biểu tượng này - hòn đá thông thái. “Giờ hãy cho con Chuột hỏi ăn cái gì đó nào,” Con bé nói.

Hết sức cẩn trọng, Amy nhét đồng xu vào cái miệng hơi hé mở của Hideyoshi.

Và thế là mặt đất bắt đầu ùng rùng rùng chuyển.

CHƯƠNG 14

CRÀCCCCCKKKKK!

Đầu gối của Ian khuyu xuống. Mỏm đá làm rung chuyển mặt đất, một lớp bụi xám xám nhanh chóng nổi lên bao quanh lấy họ.

Đưa tay che mắt, nó nhìn thấy Amy đang đứng cạnh bức tượng. Giờ đây vật này đang di chuyển về phía con bé. Nó đang bị sốc, chiếc ba lô còn nằm ngay dưới chân.

“Lùi lại!” Ian thét lớn.

Ian kéo Amy ra và đẩy nằm xuống đất, đè lên người con bé. Sỏi đá tuôn như mưa xuống lưng nó, chui cả vào tóc và bắn xuống mặt đất kêu rào rào như một tràng pháo tay.

Ý nghĩ thứ hai trong đầu nó là chiếc áo này sẽ bị rách bươm. Và một nỗi bàng hoàng ập đến - rằng ý nghĩ đầu tiên của nó lại không phải là về chiếc áo. Hay về đồng xu. Hay về chính nó nữa.

Mà là về *con bé*.

Nhưng điều này lại không nằm trong kế hoạch. Amy ở đây vì một lẽ riêng. Cô nhỏ này là một chiến thuật, một bàn đạp. Cô nhỏ thật là...

“Đáng yêu,” Nó thốt lên.

Amy ngược nhìn nó vẻ sợ hãi, hàng lông mi của con bé bám đầy bụi. Ian nắm lấy tay con bé đang co chặt thành nắm đấm. “A-a-anh không cần phải làm như vậy,” Amy thì thầm.

“Làm gì?” Ian hỏi.

“Mia mai. Nói những câu như là ‘đáng yêu’. Anh đã cứu mạng đây. C-cảm ơn.”

“Bỏn phận của anh thôi,” Nó trả lời. Ian cúi đầu và đặt môi mình chạm vào môi Amy. Chỉ một chút thôi.

Không khí chậm chậm trở nên quang đãng, và tiếng ồn đã ngưng lại. Ian ngồi dậy, buông tay Amy ra. Hình khắc đã lộ hẳn ra ngoài tảng đá chừng vài centimét. Chỗ đó giờ đây được thay thế bằng một hang mở hình chữ nhật.

Một mùi thối rữa, hăng nồng sục ra từ bên trong.

Alistair là người đầu tiên đứng lên, cẩn thận phủi bụi chiếc quần leo núi bó sát của mình. “Nơi ẩn náu của Hideyoshi...” Lão kinh ngạc thốt lên.

Dan và Natalie ở sát bên lão, ho sặc sụa và cũng đang phủi bụi. Dan bật dậy và cố dòm vào trong. “Trời ạ, có ai đó quên giặt nước bồn cầu rồi.”

Alistair tìm thấy ba lô của Amy và lôi trong đó ra hai chiếc đèn Coleman chạy pin gấp lại được.

Ian đỡ Amy đứng dậy. “Cô em có đồng xu không?” Nó nhẹ nhàng hỏi. “Có thể lát nữa chúng ta còn dùng đến nó, để đóng lối vào này lại.”

“T-túi...” Amy vỗ vào túi. “Đây đã cho vào đó khi thứ này b-ắt đầu mở ra...”

Alistair trao cho con bé một chiếc đèn. “Ta và con dẫn đầu, Amy ạ.”

Trong lúc con bé bước vào trong hang với đôi chân vẫn còn run lẩy bẩy, Natalie nhìn Ian chằm chằm. Nó nháy mắt với con bé và cả hai bước

Ồ, con bé hơi đa nghi.

Tập trung.

Tất cả những gì Amy có thể cảm nhận được là đôi môi mình.

Ánh sáng huỳnh quang xanh nhạt của ngọn đèn nhảy múa trên những vách đá lởm chởm bên trong một cái hang hình vòm, mùi ammoniac của phân thú xộc vào lỗ mũi con bé. Bọn họ đang ở trong một cái hang dường như đã nửa triệu năm chưa có bóng người đặt chân đến, giày con bé đang giẫm lên một thảm những thứ nhầy nhụa mà chính nó cũng chẳng dám ngó xuống xem là gì. Và tất cả những gì Amy còn cảm thấy là cái cảm giác râm ran của đôi môi.

Mọi thứ diễn ra cùng một lúc. Đồng xu, nơi ẩn náu, cái...

Cái gì? Chính xác điều gì vừa mới xảy ra?

Ian lặng lẽ bước sau con bé. Amy phải ghét bỏ hẳn chứ. Nó đã ghét. Nhưng nó cũng không còn nhớ được tí tẹo lý do vì sao nữa. Bất chấp những gì đang ở xung quanh, con bé cảm thấy thật hoạt bát, sống động, và hạnh phúc đến không tưởng tượng được.

“Cám ơn anh,” Nó khẽ nói.

“Cám ơn vì cái gì?” Ian hỏi.

“Đã đưa cho đây đồng xu lúc ở trong con hẻm tại Tokyo,” Con bé trả lời. “Nếu anh không làm như vậy thì toàn bộ chuyện này không thể xảy ra được.”

Ian gật đầu đồng tình. “Đó là một trong những vật sở hữu được nâng niu nhất của nhà Kabra. Người ta đồn rằng nó đóng vai trò quan trọng đối với đầu mối của Tomas, nhưng cha mẹ anh lại không tin điều đó. Anh buộc

phải đánh cắp từ tay họ.” Nó rùng mình. “Anh chẳng dám gặp mặt cha một khi ông phát hiện ra điều này.”

Amy thọc vào túi và móc đồng xu ra trao cho Ian.

“A-anh không thể,” Ian nói. “Đã hứa rồi mà.”

“Chúng ta không còn cần đến nó nữa,” Amy nói.

“Cám ơn cô em.” Ian lấy đồng xu và bỏ vào túi. Nhưng mắt của nó lại tập trung hướng lên trên. “Amy? Cô em có thấy thứ gì di chuyển trên kia không?”

Amy rọi đèn lên trên, vào một cái bóng vừa bay qua bay lại, nhảy múa thật nhanh - và rồi biến thành một đám đen với những tiếng rít inh tai.

“*CÚI XUỐNG!*” Dan hét to ra lệnh trong lúc một đàn dơi bay ào qua đầu họ. Chúng rú to, vỗ cánh phành phạch, đầu cánh đập lách cách như mưa vào tóc Amy trong lúc con bé co rúm người lại. Rồi, cũng giống như một đám khói bay qua miệng ống khói, đàn dơi biến đi qua một lối ra hẹp.

“Cô em không sao chứ?” Ian hỏi.

Amy gật đầu. “Đây ghét dơi,” Con bé ngồi dậy, lia chiếc đèn ra xung quanh, rọi vòng ánh sáng vào khuôn mặt Ian.

Chỉ cốt nhìn thấy khuôn mặt ấy.

Và đó là lúc Dan lại réo lên.

“Amy, rọi cái thứ đó lại đây!”

Đó là thứ ngon lành nhất mà nó từng trông thấy. Ngon lành hơn cả giải

thường game Wii trọn đời mà nó suýt nữa giành được trong cuộc thi hồi lớp 6.

Giờ thì cả Alistair lẫn Amy đều đang lao nhanh đến. Hai chiếc đèn rọi ánh sáng lên một đồng khổng lồ những vật chồng chất lên nhau ngập từ mặt đất tới tận nóc hang. Ở trên đỉnh, chỗ bọn dơi vừa ở đó, là một dãy nhũ đá buông xuống đất. Nhũ đá bao quanh đồng vật thể như một hàng rào cấm ngược giữ cho nó ở nguyên một chỗ.

Đó chính là những thanh gươm - cả một tháp gươm, được sắp xếp cẩn thận, tỉ mỉ xen kẽ nhau. Chuôi gươm chìa thẳng ra, một số rất tinh tế, được nạm ngọc, số khác bị sứt sẹo và cùn. Chúng tựa những bàn tay, vươn ra như thể đang thách thức ai đó kéo chúng ra. Điều đó có thể khiến cho cả đồng gươm khổng lồ sụp xuống như một ngôi nhà làm từ những lá bài.

“Cuộc săn gươm vĩ đại năm 1588,” Alistair lẩm nhẩm. “Đây là nơi người ta giấu chúng.”

Nhưng Dan đã nhanh chóng đi qua đồng gươm, rẽ về phía tay trái. Hang động dường như mở rộng ra về phía này, rộng và sâu hơn, với những đồng vũ khí như nối tiếp nhau kéo dài bất tận. Một số trông như đã bị ném bỏ lại đây - vương miện, nón trụ, giáp trụ, giáo, khiên, yên ngựa, bàn đạp. Những chiến bào gấp lại, những viên ngọc đính trên áo sáng lấp lánh, những bức tượng đứng phủ đầy bụi, những cuộn giấy cuộn chặt đặt trong những thùng chứa có hình dáng những chiếc hộp. Nhưng có một khu vực dường như biệt lập với những chỗ còn lại - một điện thờ, bao quanh là một tấm gương tam giác kỳ dị treo trên tường trong chiếc khung được chạm trổ hết sức tinh tế.

Quanh tấm gương, có những cái rương khổng lồ được chất thành đồng gọn gàng. Tất cả được trang trí bằng ngọc và thư pháp, mỗi cái được khóa bằng một ổ khóa khổng lồ.

Dan chộp lấy một ổ khóa. Nó vỡ ngay ra trong tay thẳng bẻ, hoen gỉ và giòn rụm. Khi Dan mở nắp rương, mọi người đến bên cạnh nó và nhìn vào trong.

“Như ở các tỉnh lỵ bên Mỹ người ta vẫn hay nói...” Natalie nói, mắt nó mở

to, “Bungee!”

“Ta bảo đảm từ đó là ‘bingo[1],’” Alistair sửa lưng nó. “Lạy trời, những thứ này chắc hẳn là chiến lợi phẩm của Hideyoshi - của cái mà quân lính của ông đoạt được khi chinh phục nước Nhật và di chuyển sang Hàn Quốc.”

[1] Khi được bạc, trúng thưởng xổ số... người ta thường reo lên “bingo”.>

Dan cho tay vào trong, đào bới một rương đầy đồng tiền vàng. Cạnh nó, Amy mở ra một chiếc rương khác. “Chén đĩa, tách, tô, đĩa đựng thức ăn - tất cả đều bằng vàng khối này!”

“Các tượng Phật!” Ian thốt lên, nhìn vào chiếc rương thứ ba. “Một bộ sưu tập những tượng phật bằng vàng cỡ nhỏ.”

“Hideyoshi tôn sùng vàng,” Alistair từ tốn đáp. “Theo truyền thuyết kể lại, ông thậm chí còn uống những giọt vàng hằng đêm để mong có những thuộc tính ma thuật mà người ta gán cho nó...”

“Chúng ta giàu to rồi,” Ian reo lên. “Lại nữa này.”

Dan mỉm cười.

Và bằng ba nguyên tố kết hợp lại sẽ có được lối vào, thứ tối cao sẽ hiển lộ.

“Còn hơn cả giàu có,” Nó bật ra một tiếng reo vô cùng kinh ngạc. “Chúng ta đã khám phá ra đầu mối kế tiếp của dòng họ Cahill!”

CHƯƠNG 15

ALISTAIR KHÔNG NGẠI VỀ CHUYỆN TUỔI TÁC. Nhưng lại ngại bị thua trí một đứa cháu chỉ mới mười một tuổi đầu.

Vàng.

Dĩ nhiên thằng bé nói đúng. Vàng chính là “nguyên tố cao nhất” trong thuật giả kim. Biểu tượng giả kim - “các nguyên tố kết hợp lại” - chính là chìa khóa mở cửa lối vào. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là từ đầu óc của Hideyoshi. Là con trai của Thomas Cahill, ông ta cũng là một học trò của thuật giả kim!

Alistair thâm rửa mình. Đáng lẽ lão phải phát hiện ra ngay từ đầu. Đã có thể loại bỏ hết cái rắc rối này, cái nguy hiểm này. Tất cả sự mạo hiểm không cần thiết đối với mạng sống của hai đứa cháu.

Điều này nhất định phải xảy đến.

Lão phải là người phát hiện ra đầu mối mà lão đã biết.

Lão cố mỉm cười. Với hai đứa trẻ Cahill, những thứ này đều mới mẻ. Chúng vẫn chưa dành ra cả đời mình để tìm kiếm như lão. Chúng đang nhảy múa cùng với hai đứa nhà Kabra, những điệu nhảy chúng gọi là hip hop, mà khi cố tham gia chỉ tổ khiến hông của lão nhúc nhồi thêm thôi.

Alistair vẫn theo dõi cử động của thằng nhóc Kabra. Rõ ràng nhà Kabra cũng biết Đầu mối này. Nhà Lucian cũng đã tìm kiếm Đầu mối hệt như nhà Ekat. Có lẽ bọn chúng chỉ diễn giỏi hơn lão đó thôi.

“Giỏi lắm!” Ian reo lên, tung Amy lên không trung. “Ta biết sự liên minh giữa các chi sẽ đem lại kết quả mà!”

Khi Ian hạ Amy xuống, con bé lại để mặt mình khẽ chạm vào mặt nó.

Alistair thấy máu mình đông cứng lại. Trò thí quân với bọn Kabra quả thật đã có ích. Nếu không có đồng xu của Ian, họ đã không thể tìm thấy chiếc hang này.

Nhưng đây không phải là kiểu liên minh mà lão đã hình dung trong đầu.

“Ta nghĩ - chúng ta nên rời khỏi đây ngay,” Alistair đề nghị. “Có lẽ chúng ta sẽ thảo luận với nhau về những gì sẽ làm tiếp theo trong bữa tối.”

“Không nhanh vậy đâu,” Ian nói. Giờ thì nó đã bước ra xa Amy, chăm chú nhìn chiếc gương. “Hãy chỉnh lại cho tôi nếu tôi có nói sai gì nha. Đường như mỗi khi tìm ra một đầu mối, các người lại tìm thấy một manh mối dẫn qua đầu mối kế tiếp.”

“Đúng, nhóc châu Âu ạ,” Dan nói. “Nhưng đừng có cố mà ép não. Tui cá là đầu mối kế tiếp *không* phải là bụi đá đâu.”

Giờ đây Ian đang nhìn vào tấm gương. “Mọi người nghĩ các ký tự này có nghĩa là gì?”

Alistair đến bên nó, rọi ánh sáng vào chiếc khung gương hình tam giác. Dọc theo hai cạnh là một lo những biểu tượng.



“Mù tịt với em,” Natalie nói.

“Mấy bò tèo ơi, đây *biết* chúng là gì đó!” Dan thốt lên. “Từ những chữ viết mà bọn này tìm thấy trên thanh gương ở Venice. Nhớ không chú Alistair, khi chúng ta nhìn vào những bức hình xăm đó? Con đã kể với bác là vẫn còn thiếu vài ký tự. Và chúng ở đây đây!”

“Ta không nghĩ chúng thuộc về ngôn ngữ nào cả,” Alistair nói, dò hết các ký tự này với 13 ngôn ngữ mà lão biết. “Có lẽ lại là một thông điệp bí mật nào đó chẳng?”

Natalie bắt đầu chải tóc trước gương với một chiếc lược có cán bằng vàng. “Gương kia ngự ở trên tường, thế gian ai giàu có nhất, thông minh nhất, được ngưỡng mộ nhất và...”

“Đúng rồi đó, Natalie!” Dan nói.

Natalie then thùng. “Cám ơn, thỉnh thoảng đây cũng ngạc nhiên với chính mình...”

“Không phải! Ký tự qua tấm gương... chữ viết qua gương!” Dan nhanh

chóng rút ra một cây bút chì bấm và bìa cuốn *Những phim hài kinh điển mọi thời đại*. Xé một tờ giấy trắng ở cuối ra, nó xoay ngang quyển sách để kê giấy viết và bắt đầu chép lại những ký tự trên khung gương xuống tờ giấy. Rồi nó giơ chúng ra trước gương.

Vẫn vô nghĩa.

Amy cốc vào đầu mình một cái. “Những ký tự này đối xứng nhau,” Con bé nói. “Phần trên của mỗi chữ là phản chiếu qua gương của phần dưới. Có lẽ mỗi ký tự là một *nửa* ký tự được phản chiếu. Do vậy nếu ta chỉ nhìn thấy nửa ký tự, ta sẽ biết nó là gì?”

“Đó là thứ ngu ngốc, lạc quẻ nhất mà em từng nghe tới,” Dan bảo.

Amy chớp lấy tờ giấy và bắt đầu bôi đi phần trên của từng ký tự.



Chậm chậm, con bé bắt đầu viết lại từng chữ một:

ahstkael

“Ahstkael...” Amy nói. “Chẳng phải đây là một chuỗi nhà hàng thức ăn dinh dưỡng ở Thụy Điển sao?”

“Đầu mối kế tiếp của chúng ta ở Thụy Điển á?” Natalie háo hức. “Mình thật sự cần một cái áo lông thú mới rồi đây.”

Dan gõ gõ vào cằm. “Này mọi người, chúng là tiếng Anh sao? Sao chúng ta lại không cố tạo ra các chữ cái *tiếng Nhật*? Hay tiếng Hàn gì đó?”

“Hideyoshi là con của Thomas Cahill,” Alistair nói. “Có thể lập luận là

tiếng Anh vẫn được sử dụng ở nhà. Hideyoshi chắc hẳn đã bị ảnh hưởng. Nhưng khi đó phương Đông vẫn chưa mở cửa buôn bán với phương Tây, từ ngữ dùng bằng tiếng Anh sẽ trở thành mật mã không ai giải nổi.”

Dan lại hồi hã viết. Nó sắp xếp các chữ cái một cách điên cuồng, theo đủ mọi sự kết hợp khác nhau.

ALT SHAKE
THE SKALA
SHEA TALK
LAST HAKE
LAKE TASH

“*Hồ Tash! Có phải không?*” Natalie reo lên.

Dan gật đầu. “*Hồ Tash...*” Nó vừa thở vừa nói. “*Nằm ở Kyrgyzstan...*”

“Đầu mối kế tiếp của chúng ta nằm ở *tận Kyrgyzstan* sao?” Natalie ngạc nhiên.

“Xuất sắc,” Ian nói, kèm theo một nụ cười. “Các người đã làm một việc rất khá. Lần này, đây e rằng bọn ta sẽ có lợi thế rõ rệt.”

“Nhưng... nhưng mà...” Amy lấp bắp.

Alistair nhìn thấy sự thất vọng hiện rõ nơi Amy. Con bé muốn tiếp tục duy trì liên minh này - như thế sẽ là thảm họa. “Ta sẽ thu xếp trở lại Seoul ngay tức khắc,” Lão nhanh chóng rút điện thoại ra khỏi túi. “Ồ đó, chúng ta sẽ...”>

“Ồ, ông sẽ không được tiếp đón ở đây đâu,” Ian nói, chân bước về phía lối ra với con em theo sát đằng sau.

Ở cửa hang, Natalie cười toe toét, hai tay thọc vào túi quần. “Thật ra, đây cũng chẳng mong được chào đón gì nữa trong, xem nào, chắc phải đến năm trăm năm nữa ấy chứ.”

Khi con bé giơ tay phải ra, tay nó đã lăm le khẩu súng phi tiêu gây mê.

Alistair loạng choạng định lao về phía hai đứa cháu gái và trai, nhưng Amy đã đẩy lão sang một bên. “Natalie...?” Con bé lên tiếng.

“Máy người à, vậy hết vui rồi,” Dan nói. Nó cũng hướng về phía hai đứa nhà Kabra, nhưng Natalie đã chĩa súng vào ngay mặt nó.

“*Dan!*” Amy thét lớn, lôi nó lại.

Ian liếc nhìn Amy. Trong một thoáng, con bé nghĩ vừa nhìn thấy một cái gì đó lóe lên. Sự nghi ngờ ư? Một cái gì đó cho thấy rằng tất cả mọi thứ đang diễn ra rốt cuộc cũng chỉ là một trò đùa lớn, đầy mỉa mai? Rồi cái nhìn ấy cũng biến mất nhanh như khi nó xuất hiện. Nó nhìn xuống và rút đồng xu hòn đá thông thái ra khỏi túi. “Ồ, tiện đây, cũng cảm ơn cô em về thứ này.”

“Làm sao gã có được *nó*?” Dan thốt lên, nhìn chăm chăm chị nó.

“Ch-ị chị đã...” Amy không thể nói thành lời. “H-ấn...”

“Của gia truyền,” Ian nói. Gã trai đã băng ra ngoài lối vào, cho đồng xu vào miệng Chuột hói đầu. “Đừng lo. Khi đây chiến thắng cuộc tranh tài của dòng họ Cahill, khi đã có được quyền lực về tay mình một cách danh chính ngôn thuận, có lẽ đây sẽ quay trở lại thăm các người. Nếu các người vẫn còn đón nhận. Lúc này thì, các bạn ạ, đây đề nghị các bạn hãy coi chừng hết pin. Và cả ôx

Hang rung lên. Chậm chậm, cánh cửa khép chặt.

Thứ cuối cùng Alistair nhìn thấy trước khi cánh cửa đóng sầm lại chính là họng khẩu súng phi tiêu của Natalie đang dần dần mất hút.

CHƯƠNG 16

Đồ ngốc

Đồ ngu

Đồ đàn.

Amy nhìn ra phía cửa, nơi Ian Kabra đã đứng, giờ không còn ánh sáng nữa.

Tất cả chỉ là một trò đùa lớn. Hắn ta đã ôm lấy Amy, lại còn quay tít con bé bằng chính bàn tay mình.

Sao chuyện lại có thể xảy ra như thế chứ? *Làm sao mà người ta có thể làm điều đó?*

Những giọt nước mắt làm thành từng dòng nhỏ chảy xuống hai bên má Amy và rơi xuống đất, khẽ phát ra âm thanh như tiếng đập cánh của loài bướm đêm.

Sau lưng Amy, Alistair và Dan đang mãi bàn về cách này cách khác để thoát ra, bỏ mặc con bé ở đó. Làm sao để mọi người không bị chết rục ở đây.

Đã quá muộn, Amy nghĩ. Nó đã biết *cảm giác đó* ra sao rồi.

Chậm chậm, giọng của họ đi vào tâm trí Amy.

“Ta phải kiếm một lối ra khác,” Alistair đang nói. “Amy, con và Dan hãy tìm thử chỗ vách đá yếu. Nếu có dơi sống ở đây, phải có nguồn không khí xung quanh, một kiểu lỗ nào đó

Amy gật đầu dờ dẩn.

Khi bước chân của Alistair xa dần, Dan ngồi xuống cạnh con bé. “Nè, em cũng muốn xiết cổ thằng cha đó.”

“Là lỗi của chị,” Nó tức tưởi. “Ch-chị đã tin hấn. Đã sập ngay vào bẫy của hấn...”

Dan đỡ chị nó đứng lên và rọi đèn ra xung quanh, kiểm tra từng centimet vuông một trên vách đá. Nơi này tối đen như mực, và chỉ sau có vài phút, Amy bắt đầu thấy khó thở.

Giọng Alistair từ đằng xa vọng lại chỗ cả hai đang đứng. “Không có lối thoát khác. Ta vừa xem hết chữ W này. Nó dài hơn ta tưởng nhiều. Chúng ta hoàn toàn bị bịt kín trong này.”

Một hầm mộ, Amy nhủ. Hấn đã chôn sống chúng ta.

Con bé thấy một bàn tay đặt lên vai mình. “Ta rất tiếc, cháu gái cưng,” Alistair nói giọng dịu dàng. “Nếu ta biết con mến anh chàng thì ta đã làm cái gì đó rồi. Ý nghĩ đó chỉ vụt qua đầu, và lẽ ra không nên như thế.”

Amy thở dài. “Làm sao mà con lại để hấn ta lừa mình chứ? Làm sao con biết ai đó lại cảm thấy gì...”

Từ ngữ lại kẹt ngay phía trong cái miệng khô đắng của con bé.

“Ta biết có nói ra cũng không cứu vãn được gì hơn,” Alistair an ủi, “Nhưng con phải tin ta khi ta quá biết cảm giác bị phản bội nó ra làm sao.”

Amy ngẩng nhìn khuôn mặt lơ mờ của Alistair. “Thật ư?”

Trông Alistair như thể sắp sửa nói một điều gì đó, nhưng rồi lão đổi ý. “Hãy chỉ nghĩ như thế này, Amy ạ: Cha mẹ con yêu thương các con. Đó là một thực tế, ngay cả khi các con không ở quanh họ. Con phải nghĩ về họ, và họ sẽ đến cùng với các con.

“Ông - *quen cha mẹ tụi con sao?*” Amy hỏi.

“*OÁI!* Gớm quá!” Dan hét lên từ một góc nào đó của chiếc hang. “Em nghĩ mình vừa giẫm lên một con dơi! Hai người có thể nói chuyện sau được không - nếu còn có sau này? Nếu chúng ta không chết hết và trở thành bữa dạ yến cho lũ dơi?”

Alistair chạy đi, bỏ lại Amy với hàng đống những câu hỏi.

“Dan, con không và không bao giờ được bỏ cuộc,” Alistair nói giọng khích lệ. “Một vấn đề cũng chỉ là một giải pháp đang chờ đợi được tìm ra thôi. Chúng ta sẽ tìm được đường ra khỏi đây - và ta dự đoán chúng ta sẽ đánh bại bọn Kabra ở hồ Tash...”

“Ông à, chúng ta không tới hồ Tash hồ tiếc gì đâu,” Dan nói. “Là con bịa ra đó.”

Giờ thì Alistair nhìn nó chằm chằm. “Nhưng - trò đảo chữ...” Amy nói.

Dan thở dài, rọi đèn vào tờ giấy mà nó đã phục hồi các từ ngữ trên đó. “Em đã thấy câu trả lời ngay tức khắc, nhưng em không tin bọn chúng. Em chỉ ném đại ra một cái gì đó để kiểm tra. Câu trả lời thật ra, là một thứ ngu si...”

Nó bắt đầu viết ra một từ khác trên tờ giấy, nhưng Amy lại đang nhìn xuyên qua nó, vào ánh phản chiếu của chiếc đèn trong gương.

“Khoan đã!” Con bé bật ra. “Chiếc gương - *có ai đã nghe nói đến một chiếc gương tam giác chưa?*”

“À, là một nhà thiết kế gương hình tam giác sao?” Dan hỏi.

“Hay một nhà giả kim,” Amy nói. “Suy nghĩ đi nào Dan. Giả kim tất cả cũng chỉ là những *biểu tượng*. Hành tinh, nguyên tố, mọi thứ đều có hình dáng tức cười của riêng nó!”

“Vậy thì tam giác là gì

Amy cố gắng hình dung bức ảnh trên trang giấy. “Không khí? Vàng?”

“Khoan đã... khoan đã... em thấy rồi...” Dan nói. “Nước! Phải rồi. Khoan. Không. Nếu mũi tên chỉ xuống, đó là nước... nhưng mũi tên chỉ lên, đó là lửa!”

Giờ thì Dan vung cây đèn trở về phía tấm gương, giờ nó cao quá đầu mình.

Ngay trên tấm gương, ngoài tầm với của nó, Amy phát hiện thấy nhiều vật thể nhom nhóp, có hình sợi. Dạ dày nó lộn lạo. Chúng trông như đuôi chuột cống. “Chúng có... còn sống không?”

Thình lình, Dan nhìn xuống mặt đất. Nó cúi người xuống, dùng ngón tay đập đập lên một vật. “Than,” Nó nói. “Nó phải rò ra từ đâu đó trên kia.”

Alistair ngẩng lên. “Trên đó có gì?”

Cố kiềm chế cơn buồn nôn, Amy buộc mình nhìn theo chỗ lão đang nhìn. Thật may, những chiếc đuôi đang treo kia hóa ra lại dài hơn nhiều so với thứ con bé nghĩ. Tất cả dường như chỉ là những sợi dây, dẫn vào một khe nứt lớn trong đá.

Và con bé bắt đầu để ý đến một mùi rất đặc trưng. “Ôi trời...” Con bé lên tiếng. “Mọi người đang ngửi thấy gì lúc này?”

“Phân dơi,” Dan nói.

“Trứng thối,” Alistair trả lời.

“Và mùi trứng thối đó,” Amy nói tiếp, “Được gây ra bởi...”

“Bởi gà hả?” Dan đoán.

“Sulphur[1]!”

[1] *Lưu huỳnh.*

Dan mỉm cười. “Ồ, phải rồi - em đã học hồi năm ngoái trong phòng thí nghiệm! Em đã cho ống nghiệm này vào hộp đồ ăn trưa của cô Mandy Ripkin. Và khi đó, với chiếc nắp thật lỏng lẻo? Thế là khi cô mở nó ra...”

“Than đá... lưu huỳnh,” Amy cố nặn từ óc mình ra những thứ đã học được trong môn khoa học ở lớp. “Khi chúng kết hợp với nhau và với một thành phần gì nữa khác để tạo thành... tạo thành gì nhỉ...?”

“Món barbecue thum thum chẳng?” Dan đoán.

Amy bắt giác nhớ ra. “Không phải, đồ bã đậu ạ!” Con bé đáp, ngược nhìn khoảng không có những sợi dây trên đầu. “Là thuốc súng.”

“Ừ, vậy là chị nghĩ có *thuốc súng* ở trên kia ư?” Dan nói.

“Thuốc súng thật sự chỉ tồn tại từ thế kỷ 16,” Alistair nói. “Nó được người Trung Quốc phát minh ra từ nhiều năm trước đó và phổ biến khắp phương Đông.”

“Dan, chị nghĩ mấy sợi dây kia phải có mục đích gì đó,” Amy nói. “Chúng là kíp nổ!”

“Tuyệt vời, con gái của ta - con đúng là một thiên tài!” Alistair nói. “Vệ tinh gương có hai chức năng. Nó chỉ lên phía trên chỉ hướng cho chúng ta quan sát, và cũng là biểu tượng của lửa. *Đích thị* là Hideyoshi - luôn là một chiến binh lăm mư mô, chính ông đã tạo lối thoát riêng cho nơi ẩn náu này, trong tình huống xảy ra sự phá hoại.”

“Dan, em vẫn còn giữ mấy que diêm trong khách sạn Cám Ôn Quý Khách chứ?” Amy hỏi.

“Đồ ngốc, chúng ta không thể cho nổ cả khu này lên được!” Dan nói.
“Chúng ta có thể mất mạng đó.”

“Thuốc súng không phải là thuốc nổ,” Alistair giải thích. “Để ta nhắc hai con, xung quanh đây có rất nhiều đá phiến.”

“Ông giải thích ý của ông đi,” Dan bảo.

“Đá phiến granite cực kỳ dày,” Alistair tiếp tục. “Cho nổ xuyên qua đá ở thời nay cũng còn đòi hỏi một sức công phá lớn hơn nhiều sức công phá của thuốc súng. Bất cứ cú nổ nào cũng chỉ có thể mở tung ra một khu vực nhỏ như ta mong muốn. Thực tế là, rất có thể cú nổ không đủ mạnh. Ta có thể an toàn hơn với đá phiến.”

Alistair lúc nào cũng tỏ ra vững tâm, nhưng Amy vẫn cảm nhận được sự run rẩy trong giọng của lão. Con bé liếc sang em mình. Bóng ngọn đèn trên khuôn mặt nó khiến cậu nhóc trông giống như một ông già. Nhưng thậm chí trong ánh sáng mờ mờ làm cho khuôn mặt bị méo mó đi, con bé cũng đọc được ý nghĩ của nó.

Chị có tin ông ta không? Khuôn mặt như muốn nói.

Chị cũng không chắc lắm, Amy nghĩ thầm.

Em cũng vậy. Như vậy tất cả chúng ta bị đè dưới hàng tấn đá granite ngay tức khắc đó. Nó đang nghĩ ngợi.

Hay là...?

Dan nhìn đi nơi khác.

Hay là chết dần chết mòn, đau đớn vì đói khát, là những cái mà nó không muốn Amy chứng kiến. Nhưng con bé cảm nhận được.

Và sự lựa chọn, với con bé, là quá rõ.

“Em nghĩ đó là cơ may duy nhất để chúng ta ra khỏi đây và làm điều xấu xa với Ian Kabra,” Dan nói.

Amy mỉm cười, nuốt vào trong vết đâm của sự sợ hãi vừa xuyên qua nó. “Hãy làm đi,” Con bé nói với Dan.

Dan quay sang Alistair. “Ông cao hơn,” Nó đưa que diêm cho Alistair.

Lão quẹt một que rồi giơ lên. Ngọn lửa liếm vào đầu một sợi dây, lóe sáng trong chốc lát rồi tắt ngúm.

“Kíp nổ quá cũ rồi,” Alistair ném que diêm đã tàn xuống đất.

Lão mở hộp diêm và nhận ra bên trong còn có ba que. “Những que còn lại đâu hết rồi?”

“Dạ...” Dan đáp vẻ ngập ngừng bối rối.

Amy cau mặt, nhớ lại tất cả chỗ diêm mà thằng bé đã phung ph khi ở quảng trường bên ngoài khách sạn tại Tokyo.

Alistair hít một hơi thật sâu. “Được rồi. Hãy cầu nguyện đi.”

Lão châm tiếp que thứ hai. Nó cũng chỉ đi hết một vòng dây ngăn ngui.

Phịttttttt!

“Ái chà!” Dan reo lên mừng rỡ, khi Alistair châm tiếp một sợi, rồi một sợi nữa. Những ngọn lửa bắn thẳng vào trong đá.

“Đi nào!” Alistair hét lớn, nắm chặt tay Dan và Amy.

Họ chạy trở vào trong vòm hang, thu người lại ở góc cuối cùng của chữ W.

Bùm!

Bùm! BBBBÙMMMMMMM!

KRẮCKKKKKKKK!

Một cơn mưa đá bay xuống hang động, va vào những món đồ bằng vàng, đập vỡ nát những chiếc rương đựng báu vật. Chiếc gương lung lay, cuối cùng đổ ập xuống và vỡ tan trên nền đất.

Phía trên họ, ánh sáng len lõi rọi qua một cái lỗ nhỏ gần đỉnh của bức tường đá.

“Chúng ta thành công rồi!” Dan reo vang.

Cả ba chạy đến nơi, trèo qua đồng đất đá và gương vỡ.

KRẮCKKKKKKKK!

Đá từ phía trên tiếp tục rơi xuống. Amy và Alistair lấy tay che đầu, cuống cuống chạy dạt ra.

“Tảng đá đang nứt ra!” Dan kêu to, kéo theo một hộp gỗ ngay dưới cái lỗ.
“Nhanh lên nào!”

Alistair trèo lên chiếc hộp, nhào người tóm lấy Amy và nâng con bé qua đầu mình. Lão mạnh đến kinh ng

Amy vươn hai tay lên phía trên, nhưng đầu ngón tay lại không với tới.

“Một... hai... ba... a-lê-hấp!” Alistair đẩy con bé lên cao.

Đây rồi. “Được rồi!” Amy la lên.

Những ngón tay Amy bám vào một mảng đá vừa bị vỡ. Khi con bé vươn người lên cao, Alistair dùng lòng bàn tay đỡ đế giày của Amy và đẩy lên trên.

“*Hây!*” Con bé hỏn hỏn hít vào lồng ngực bầu không khí trong lành có ôxy. Ngón tay Amy túm lấy một rễ cây bám chặt vào đá. Con bé chền khuỷu tay vào một hốc đá và kéo cả người lên.

Thấy mặt trời rồi. Cô bé đã cảm thấy được hương thơm của cỏ cây, của đất trời rồi.

Khi đã giữ mình an toàn trên mặt đất, con bé thò tay xuống dưới. “*Nắm lấy nào!*”

“*Hây... Hô!*” Alistair thở hỏn hỏn ở phía dưới.

Amy siết chặt ngón tay mình quanh cổ tay Dan và kéo lên. Dan nặng thật, con bé chỉ lôi được đầu nó lên - nhưng thế cũng đủ. Dan buông tay ra và đẩy người qua cái lỗ.

Thật nhanh chóng, Amy lại nhòai người ra và gọi với xuống qua chiếc lỗ, “*Chú Alistair! Chú có thể chát thêm hộp lên được không? Chú cần phải kê cái gì đó để có thể đứng cao hơn nữa!*”

“*Ta đang cố đây!*” Lão đáp lại.

RẦMMMMMMMMMMMM!

Toàn bộ khối đá rung chuyển. Một mảng đá ngay bên tay trái của Amy đổ sụp xuống phía dưới. Con địa chấn dường như đang lan đi, theo sau là một đường nứt trên đá.

“*Chú Alistair!*” Dan thét lớn qua miệng lỗ. “*Chú không sao chứ?*”

Dan kê tai vào lỗ. Amy còn nghe thấy Alistair cố nói cái gì đó, nhưng tiếng rung quánhấn chìm mọi âm thanh khác.

Thò người qua chiếc lỗ, Dan la lên. “*Cứ bám lấy này! Nhảy lên đi nào!*”

Giờ thì cả Dan và Amy đều đang hét gọi tên lão. Nhưng cái lỗ, chỉ rộng có hơn nửa thước, đã bắt đầu nứt toác. Toàn bộ khối đá dưới chân cả hai vỡ ra. Chúng bị hút văng về phía trước, xuống bên rìa của tảng đá và cuối cùng lộn nhào xuống nền đất.

Khi toàn bộ chỗ chữ W nổ tung vào bên trong, từ trái sang phải như một làn sóng, Amy và Dan nhảy ra xa, quỳ gối xuống và dùng tay che chắn đầu mình.

Một đám mây bụi đá khổng lồ bốc lên cao, đen kịt cả bầu trời. Amy và Dan nhìn trân trân, thần thờ vào đồng đá lởm chởm còn sót lại.

Cuối cùng, Amy thấy từ ngữ thoát ra khỏi miệng nó như thể bằng chính ý chí của chúng. “Ông ấy đã nói gì với em?”

“Ông nói là,” Dan thì thầm, “Nó không phải là đá phiến.”

CHƯƠNG 17

KHI AMY CHẠY RA ĐẰNG SAU CÁI CÂY, Dan biết chị nó đang ói. Và điều đó cũng không làm cho nó thấy tởm tiếc gì vì nó cũng đang hành động tương tự.

Alistair đã chết - chỉ cách chúng một chút xíu. Ngay phía dưới kia. Lão đã cho chúng niềm tin, tiền bạc, lời khuyên, sự động viên, an ủi. Và cuối cùng là mạng sống của lão.

Dường như chuyện này là không thực. Đáng lẽ giờ đây lão đang ở đằng sau một bụi cây, phủi bụi quần, chậm chậm tiến đến bên chúng, chiếc quần leo núi vẫn còn đường ly thẳng thớm. *Chà, quả là một cuộc phiêu lưu.*

Nhưng tất cả những gì Dan nhìn thấy chỉ là cát bụi. Cát bụi, khách du lịch, hàng đồng đá v đèn xi nhan của xe cảnh sát.

Và cái cảm giác ở ngay tận đáy dạ dày mà nó từng trải qua trước đây. Rằng cả cuộc đời mình chỉ toàn là mất mát. Rằng nó đã thề sẽ chẳng bao giờ gần gũi với những người lớn nữa, chỉ vì để mất họ quả thật quá đau lòng.

... Bây giờ lại xảy ra lần nữa.

Nó mù mờ nhận thấy chị nó cũng đang quàng tay quanh nó. Một viên cảnh sát đang nói chuyện bằng tiếng Anh giọng hơi nặng, nhưng Dan không thể nào hiểu được ý nghĩa những gì ông đang nói.

“Tên ông ta là...” Amy nói. “*Từng là...* Alistair Oh.”

“Tuổi?” Viên cảnh sát hỏi tiếp.

Chữ “sáu mươi tư” buột ra từ miệng Dan. Nó không biết làm thế nào mình

biết điều đó, nhưng nó nhận ra Alistair sẽ chẳng bao giờ qua được tuổi sáu mươi lăm nữa. Rằng một ngày nào đó, nó - Dan, sẽ lớn tuổi hơn là Alistair.

“Quần áo của ông ta?” Viên cảnh sát gắng hỏi, nghe như một câu hỏi ngu cực độ trong mọi tình huống.

“Áo jacket lụa... áo sơ mi rất đẹp,” Dan nói. “Ừm, lúc nào ông cũng mang đôi găng tay trắng nữa. Và một cái mũ tròn...”

“Quả d...” Amy nói. Môi nó run run. “D...”

“Quả dưa,” Dan nói nhỏ.

Viên cảnh sát ghi chép lại, nhưng Dan biết gã ta cũng chẳng xem đây là một tình huống cứu hộ. Chẳng ai có thể sống nổi trong vụ sập đá đó.

Và khi gã đi khỏi, lảo nhảm vài từ cảm thông, Amy nhìn vào đồng hồ nát. “Dan...?” Con bé nói. “Nhìn kia...”

Bên phải, một đoàn tùy tùng vừa xuất hiện. Họ trông không giống những người leo núi hay khách tan khác. Hầu hết đều mặc vest xanh hải quân với kính râm đen và giày đen, tai dán chặt bộ tai nghe nối vào một mớ dây nhợ linh tinh.

Ngay chính giữa là một người đàn ông lớn tuổi, gầy gò với chiếc áo choàng khoác qua hai vai, cà vạt lụa thắt bên dưới chiếc áo sơ mi trông có vẻ đắt tiền, mũ phớt sẫm hơi lệch sang một bên đầu. Ông ta di chuyển từng bước thật hoạt bát, tay chống một cây gậy nạm ngọc.

“Chính là gã đó...” Dan nói. “Gã mà chúng ta đã thấy ở Tokyo, bên ngoài tàu điện ngầm.”

“Gã ta đang làm gì ở đây chứ?” Amy thắc mắc.

Mắt Dan mở to khi chứng kiến hình bóng người phía sau người đàn ông lớn tuổi - một người mà Dan và Amy thậm chí còn quen thuộc hơn. Gã đã xuất

hiện ở đám cháy nuốt trọn trang viên của bà Grace. Ở Paris và Salzburg. Gã chưa hề nói lấy một lời, nhưng theo một cách nào đó gã vẫn luôn hiện diện.

Amy không cần Dan phải chỉ. Con bé cũng đã nhìn ra gã ta. “Người áo đen...” Amy lầm nhảm, co người lại.

Cúi rạp người xuống đất, con bé cùng Dan nhanh chóng lẩn vào sau một bụi rậm.

“Em nghe thấy lão già kia nói gì với gã không?” Amy hỏi.

Dan đứng lên. Nó đội mũ trùm đầu lên và mon men lại gần, bảo đảm mình trà trộn an toàn giữa đám đông những kẻ hiếu kỳ mỗi lúc một đông hơn. Bọn họ cũng đang tản ra bớt, nhưng khi nó đến gần người đàn ông lớn tuổi, Dan có thể thấy ông ta gật chào viên cảnh sát vừa nói chuyện với cả hai.

Nhưng người áo đen xem ra lại chẳng hứng thú gì đến việc trò chuyện. Ông ta bước chậm chậm về phía tảng đá vừa bị sụp, xoay lưng về phía Dan.

Giờ thì người đàn ông lớn tuổi đang trò chuyện với viên cảnh sát. Dan có thể nghe bập bõm được những gì họ đang nói với nhau, nhưng lại toàn bằng tiếng Hàn. Họ không nói gì nhiều, người đàn ông tỏ ra tức tối và mất bình tĩnh. Cuối cùng, sau vài lần cúi chào, viên cảnh sát rời đi.

Bằng một cử chỉ rõ ràng dành cho đám tùy tùng, ra hiệu cho bọn họ phải giữ nguyên vị trí, người đàn ông bắt đầu bước một mình về phía kẻ áo đen bí ẩn.

Hai người họ đứng lặng im, nhìn đống đá đổ nát. Dan xoay lại nhìn Amy, con bé vẫn còn vẻ sợ hãi trên khuôn mặt, đang ra hiệu cho Dan quay trở lại.

Nhưng cánh đàn ông đã quay trở ngược lại, và nó tiến đến gần hơn.

Khi người đàn ông lớn tuổi lên tiếng, từ ngữ của ông ta nghe rất rõ. Và bằng tiếng Anh. “Cháu trai của tôi ở đây,” Ông ta nói.

Người áo đen quay đầu, hơi hé miệng biểu lộ một dấu hiệu của sự phản ứng - đó là gì nhỉ? Cảm thông? Chiến thắng? Thật khó lòng nhận biết được.

Dường như cả hai đang cãi nhau về điều gì đó, nhưng Dan lại không nghe ra chữ nào.

Rồi người đàn ông lớn tuổi ngoảnh đi, bước nhanh trở lại với đoàn tùy tùng. Ông không gật đầu với một ai cụ thể, nhưng toàn bộ nhất loạt đi theo. Cả đoàn bước đi, hướng trở ra cổng công viên quốc gia.

Dan trở lại chỗ Amy, nó có thể thấy người áo đen đến gần đồng đồ nát. Khi bước qua đám đá vỡ vụn, ông ta dừng lại và khom người nhìn xuống. Đường như ông ta đã tìm thấy một cái gì đó - có lẽ là một di vật mà Hideyoshi để lại, Dan cho là vậy. Chẳng bao lâu nữa, khi đá được dọn quang, mọi người sẽ biết đến kho báu. Sẽ xảy ra cướp bóc, có thể lắm chứ, lẫn tranh chấp xem của cải sẽ thuộc về ai. Tất cả những thứ thông thường ta vẫn bắt gặp trong các bản tin mỗi khi có dính dáng đến số tiền lớn.

Nhưng giờ thì cả nơi này trông giống như một đồng đá khổng lồ. Và thứ mà người áo đen đang kéo lên từ đồng đồ nát đó lại chẳng hề thuộc về Hideyoshi.

Khi Dan nhìn thấy vật đó, một tiếng khóc bật ra ngay khỏi cổ họng nó.

Đó là chiếc mũ quả dưa, rách rưới và biến d

“Trời đất quỷ thần ơi, hai đứa, chị cứ ngỡ hai đứa đã chết rồi!” Nellie la lên. “Chị đã nghe hết mọi chuyện. Hai đứa nhìn thật khủng khiếp!”

Nellie chạy đến bên Amy và Dan, tay ôm theo con Saladin, khi cả hai đang đi vào bãi đậu xe công viên quốc gia Pukhansan. Cô và ông Chung đang được canh sát phỏng vấn.

Trái tim Amy dấy lên niềm thương cảm đối với ông Chung. Trông ông không ổn chút nào.

Nellie dành cho Dan và Amy một cái ôm thật nồng ấm, ôm chặt lấy con Saladin vừa mới khịt tiếp một tiếng phàn nàn.

Amy thần thờ lướt ngón tay mình trên bộ lông bạc của con Saladin. “Tụi em đã thoát. Chuyện dài lắm, còn Alistair thì...”

Giọng con bé lạc đi. Đằng sau nó, Dan cũng lau nước mắt.

“Ừ, chị đã nghe rồi,” Nellie đáp. Cô đặt bàn tay đầy cảm thông lên vai Dan. “Coi nào, hai đứa, hãy quay về thôi.”

Trên chuyến xe về lại nhà Alistair, Amy kể cho Nellie nghe chuyện đã xảy ra, cả chi tiết chiếc mũ quả dưa. Nellie gật đầu, lắng nghe, và rồi tất cả trở nên im lặng trong suốt quãng đường còn lại. Dan cố nặn ra điều gì đó để nói, nhưng tất cả chúng đều có vẻ ngốc nghếch. *Ông là một người vĩ đại. Ông thật sự quan tâm đến dòng họ Cahill. Chúng ta đều sẽ thương nhớ ông.*

Nó thấy mình cũng chẳng biết tí gì về chú Alistair. Người đàn ông biết về chúng nhiều hơn một ngàn lần so với những gì chúng biết về ông. Ông đã phản bội chúng, nhưng rốt cuộc chính ông là người đã cứu mạng chúng.

Ở nhà Alistair, chim vẫn riu rít trong những cây thù du, những đám mây trắng rải rác ở đường chân trời, như chẳng có chuyện gì xảy ra. Harold, quản gia của Alistair, gặp cả bọn ở ngay cửa, khuôn mặt buồn bã chảy xệ xuống. “Con rất tiếc,” Amy nói.

Dan, Amy và Nellie cởi giày và rã rời lê bước vào nhà bếp, ở đó Harold đã chuẩn bị sẵn món sandw. Lúc Nellie đang ăn, Dan đẩy phần ăn của mình sang bên. Nó cho tay vào túi lấy ra một mảnh giấy nhăn nheo và một đồng tiền lớn bằng vàng. “Đồng xu này là thứ cuối cùng ông trao cho em...”

“Trên tờ giấy là gì?” Amy hỏi.

Dan vuốt phẳng tờ giấy trên đó nó đã giải mã gợi ý mới nhất.

ALT SHAKE
THE SKALA
SHEA TALK
LAST HAKE
LAKE TASH
ALKAHEST

“Phải là nó không?” Amy hỏi. “*Alkahest* chính là đầu mối chứ không phải hồ Tash?”

Dan gật đầu. “Phải. Từ đề chỉ hòn đá thông thái.”

“Một từ của thuật giả kim,” Amy nói. “Làm sao nó lại là đầu mối được nếu nó không thật sự tồn tại?”

Dan nhún vai, búng đồng tiền lên không trung. “Làm sao em biết được? Hideyoshi là một tay cuồng giả kim mà.”

Đồng xu rơi xuống lòng bàn tay nó, để lộ ra hình một nữ thần Ai Cập và chữ viết bí ẩn.

Mắt Amy mở to. “Khoan! Trời ơi! Cho chị cây viết, mau!”

Con bé giật cây viết khỏi tay Dan và viết ra một từ, bên dưới cột của Dan.

AL SAKHET

“Đó là gì?” Nellie thắc mắc.

Amy gần như chồm hết người qua chỗ Dan. “Tụi em có học một bài về Ai Cập năm ngoái! Ai có nghĩa là ‘của’. ‘Sakhet’ là tên một nữ thần Ai Cập.”

Nellie ngóc đầu. “Nghiêm túc chứ?”

“Thông điệp qua gương...” Dan thì thầm. Nó phải thừa nhận so với một đứa ngố thì Amy có thể khá là sáng dạ. “Hideyoshi chỉ chúng ta đến đầu mối kế tiếp...”

“Nellie àt ê, “Minh có đủ tiền để đi Ai Cập không?”

“Nè, bọn Kabra có thể đã lừa hai đứa, chứ chúng nó không bao giờ quay lại đòi tiền mà chúng đưa cho chị đâu,” Nellie nói. “Tức là, cứ việc thắng yên lạc đà và chạy thôi!”

Căn phòng lại chìm vào sự im lặng kì quặc.

Dan nhún vai. “Khó mà nghĩ... nghĩ về chuyện này. Sau những gì đã xảy ra và tất cả những...”

“Ta không có thời gian để nghĩ về nó đâu,” Nellie nói. “Nhìn đi, nếu hai đứa không thấy đói thì ít nhất cũng đi tắm đi. Nghe mùi hôi như trứng thối vậy. Cả hai luôn. Dan, em dùng phòng tắm của Alistair còn Amy dùng cái trong phòng khách.”

Dan phải thừa nhận đó là một ý kiến hay. Nó nhặt khăn ăn lên và đi vào phòng ngủ của Alistair.

Ai Cập có thể chờ. Chờ trong một lúc.

Bên trong phòng có mùi thật dễ chịu, một mùi rất ông-già-Alistair, sức nước hoa với hương quần áo mới ủi xong. Mọi thứ đều ngăn nắp - các tấm ảnh xếp hàng trên bàn gương trang điểm, chồng sách bìa cứng nằm trên

chiếc bàn kê sát giường, được đặt nghiêng sao cho dễ lấy - chỉ với cái với tay, như một đôi găng tay ném vào phía xa của chiếc giường...

Một cặp găng màu trắng *dơ bẩn*.

Dan đi vòng khỏi nhà tắm và nhặt cặp găng lên. Chúng dính đầy bụi và cỏ và cái gì đó khác nữa...

Than.

“Amy ơi...?” Dan gọi, “*AMY, LẠI ĐÂY ĐI NÀO!*”

Tiếng reo hạnh phúc vọt ra nhưng dừng lại ngay họng nó, như niềm vui của nó bị đánh bật sang một bên bởi một nhận thức làm cho cậu nhóc lại thấy u ám.

Bằng cách nào đó, Alistair vẫn còn sống.

Và lão lại lừa chúng thêm lần>

PHẦN KẾT

ÔNG GIÀ ĐÓNG CỬA VĂN PHÒNG MÌNH và gieo người xuống chiếc ghế da. Lão xoay về phía cửa sổ, bàn chân đặt trên một gờ tường. Hôm nay chúng đau hơn ngày thường. Ở độ tuổi này, lão không thích đi bộ dài.

Từ bên dưới, âm thanh âm ì của xe cộ vọng lên trên cao, tiếng quát tháo đầy bức bối của người lái xe gấn máy, tiếng rao hàng hăm hở của người bán hàng rong dọc lề đường. Một thứ gợi nhớ thường trực đến ý nghĩa bi đát thực sự của cuộc sống - tốc độ, niềm khát khao, sự chiếm hữu. Lão mệt mỏi với tất cả. Nhưng cũng chẳng còn bao lâu. Con đường phù hợp với cuộc cũng đã thênh thang.

Lão bật dàn máy nghe nhạc. *Cái chết và Hoán chuyển* của Richard Strauss. Hợp tình cảnh đến lạ, sau những gì vừa xảy ra ngày hôm nay.

Một ngày căng thẳng. Cái gì cần thiết không phải lúc nào cũng dễ chịu.

À, phải. Trước tiên là cái chết. Sau là sự hoán chuyển.

Lão ấn vào một nút trên hệ thống liên lạc nội bộ. “Eun-hee, liên hệ với McIntyre cho ta. Có tin cho lão ta.”

Lão muốn chờ vài giây nhưng không ai trả lời. Lạ nhỉ. Eun-hee đã có mặt ở đó chỉ vài phút trước đây khi họ trở về. Chưa bao giờ con bé rời bàn làm việc ở gian ngoài cả.

“Eun-hee...?” Lão thử lại lần nữa.

Hệ thống nội bộ đã có tín hiệu trở lại. Nhưng phần trả lời lại không phải là cái lão đang muốn nghe.

“Chào chú,” Một giọng nói trầm, êm ái như nhung, dí con dao của sự sợ hãi

vào sống lưng lão. “Con tin là chuyến đi vừa này đến công viên thật thoải mái với chú?”

Ngón tay xương xẩu của Bae Oh bắt đầu run lên. “Ai... là ai đấy?”

“Sao chứ, là kẻ thừa kế của chú đây chứ ai,” giọng nói đáp lại. “Sao, con có làm hỏng ngày vui của chú không đấy? Và thật là một ngày đáng yêu làm sao, khi thấy con đã chết và thế là chú đã thoát khỏi món nợ phải thực hiện công chuyện ấy một mình.”

“Nhưng...” Bae Oh lắp bắp. “Làm sao mà mày sống sót...?”

“Rất nhiều người cũng đang tự hỏi điều này. Nhưng con bảo đảm khi chuyện đã xong xuôi với chú rồi, thì bọn họ cũng chẳng còn hỏi cùng câu hỏi này đâu.”

Bae Oh đã vào tuổi cửu thập, nhưng phản xạ của lão vẫn còn tinh tường đến không ngờ. Lão lao khỏi chiếc ghế đang ngồi và mở cánh cửa ra căn phòng ngoài.

Căn phòng trống trơn.

Tiếng bước chân từ xa trên tấm thảm ngoài vang lên, rồi tắt ngóm. Nó đã đi.

Đầu gối của Bae Oh quy xuống. Lão cố nhấc mình lên mép bàn, cảm thấy nhịp tim đang khua thật mạnh, sau lưng tiếng nhạc đã bắt đầu lên tới đoạn cao trào.

HẾT

